

Dạy Giao tiếp Xã hội

Phần 1: Giới thiệu

Chương 1: Tổng quan về Chương trình

Tự kỷ là một “phổ” rối loạn do các triệu chứng của nó có thể rất khác nhau ở từng trẻ. Tuy nhiên, tất cả trẻ tự kỷ đều có khó khăn về giao tiếp và tương tác xã hội. Trẻ cũng có thể có các hành vi cứng nhắc và lặp đi lặp lại gây cản trở đến việc học. Ví dụ, trẻ tự kỷ thường gặp những thách thức sau đây:

- Khó khăn trong giao tiếp mắt, tương tác với người khác và chia sẻ cảm xúc hay hoạt động
- Khó khăn trong việc học cử chỉ, học nói và theo chỉ dẫn
- Xu hướng lặp lại lời nói, hành động và chơi theo những cách thức khác lạ

Các vấn đề trên đây chính là các triệu chứng của rối loạn phổ tự kỷ. Nguyên nhân của các triệu chứng này hoàn toàn không phải là những việc cha mẹ trẻ đã làm. Tuy nhiên, cha mẹ và những người trong gia đình có thể giúp trẻ học các kỹ năng xã hội và ngôn ngữ tốt hơn bằng các kỹ thuật dạy đặc biệt. Cần sử dụng các kỹ thuật dạy đặc biệt vì trẻ tự kỷ không học theo cách mà phần lớn các trẻ khác học.

Mục tiêu của chương trình này là dạy cho bạn cách sử dụng các kỹ thuật này để cải thiện kỹ năng giao tiếp xã hội của con bạn. Khi bạn được dạy các kỹ thuật đặc biệt này thì rõ ràng là có lợi ích cho bạn và con của bạn.

Chương trình đào tạo này mang lại lợi ích cho bạn và con bạn như thế nào

Những điều mà trẻ tự kỷ học ở gia đình thường quan trọng hơn những gì trẻ học ở trường hoặc trung tâm điều trị. Cha mẹ và người thân trong gia đình chính là những người thầy đầu tiên của trẻ. Bạn hiểu con bạn nhất và dành nhiều thời gian cho con nhất. Khi bạn học các kỹ thuật trong chương trình này, bạn có thể dạy con bạn suốt cả ngày. Có rất nhiều thời gian trong ngày mà bạn có thể dạy con ở nhà, như lúc tắm và lúc đi ngủ, những cơ hội này không xuất hiện ở trường hay trung tâm điều trị. Chương trình đào tạo này giúp cho bạn tận dụng tốt nhất các cơ hội đó. Khi bạn biết cách làm việc với trẻ, chính bạn có thể tăng số giờ trị liệu cho trẻ. Ngoài ra, khi bạn được đào tạo, bạn có thể hướng dẫn các thành viên khác trong gia đình áp dụng các

kỹ thuật này với trẻ. Điều này sẽ giúp mở rộng số lượng “trị liệu viên” mà con bạn có cũng như số giờ trị liệu mà bé nhận được.

Ủy ban Nghiên cứu Quốc gia đã kiến nghị rằng trẻ tự kỷ phải nhận được ít nhất là 25 giờ trị liệu mỗi tuần. Việc bạn dạy trẻ, cộng với các giờ trị liệu khác sẽ giúp đạt được mục tiêu này. Các nghiên cứu còn chỉ ra rằng khi trẻ tự kỷ học các kỹ năng trong “thế giới thực” tại nhà (thay vì ở trường hay trung tâm trị liệu), trẻ sẽ có thể sử dụng các kỹ năng đó trong các tình huống mới và duy trì được các kỹ năng đó lâu dài.

Khi bạn học và sử dụng các kỹ thuật này, con của bạn sẽ có rất nhiều giờ học và thực hành. Điều này sẽ giúp cho việc sử dụng ngôn ngữ tốt hơn, cải thiện việc hiểu ngôn ngữ, cải thiện các kỹ năng xã hội và giảm bớt các hành vi khó chịu cho trẻ.

Bạn cũng được lợi đấy. Cha mẹ trẻ, những người tham gia vào các chương trình như thế này đã báo cáo những tác động tích cực đến cuộc sống của họ. Sử dụng các kỹ thuật này giúp giảm sự căng thẳng của cha mẹ, tăng thời gian nghỉ ngơi và giải trí, tăng sự lạc quan của cha mẹ trẻ về khả năng của họ trong việc can thiệp vào sự phát triển của đứa trẻ.

Kỹ năng mà bạn cần học

Chương trình này sẽ hướng dẫn bạn cách dạy con trong bốn mảng kỹ năng cơ bản: tương tác xã hội, ngôn ngữ, bắt chước về mặt xã hội và chơi. Trẻ tự kỷ thường gặp các thách thức trong cả bốn lĩnh vực này và đây chính là những nền tảng cho việc học sau này của trẻ.

Tương tác xã hội

Trẻ tương tác với người khác thông qua giao tiếp mắt, ngôn ngữ cơ thể, điệu bộ, và lời nói. Trẻ tự kỷ có khó khăn trong việc giao tiếp với người khác theo những cách này. Xuất phát điểm của chương trình này là giúp cho bạn tăng cường sự tương tác của trẻ với bạn. Khi trẻ đã chú ý đến bạn thì trẻ có thể học từ chính bạn. Phát triển kỹ năng của trẻ trong tương tác xã hội là nền tảng của sự phát triển các kỹ năng giao tiếp xã hội.

Ngôn ngữ

Ngôn ngữ bao gồm lời nói, điệu bộ, ký hiệu, ngôn ngữ cơ thể và biểu hiện nét mặt mà trẻ dùng để giao tiếp với bạn. Trẻ thường sử dụng ngôn ngữ vì nhiều mục đích khác nhau, bao gồm để yêu cầu, phản đối, khiến người khác chú ý đến mình, bình luận, chia sẻ và hỏi đáp. Nhiều trẻ tự kỷ sử dụng ngôn ngữ chủ yếu để yêu cầu. Trẻ gặp khó khăn trong sử dụng ngôn ngữ vì các lý do khác. Trẻ cũng thường không hiểu những lời người khác nói. Chương trình này sẽ giúp bạn cải thiện cách mà con bạn giao tiếp với bạn và hiểu bạn. Trọng tâm của chương trình là dạy cho con bạn cách giao tiếp *tự giác*. Nghĩa là dạy con bạn cách tự giao tiếp mà không cần có sự giúp đỡ của bạn.

Bắt chước về mặt xã hội

Trẻ tự kỷ thường không bắt chước người khác. Tuy nhiên, khả năng bắt chước có vai trò rất quan trọng. Trẻ thông qua việc bắt chước về mặt xã hội sẽ học được các kỹ năng mới và bày tỏ được niềm hứng thú của mình với những trẻ khác. Khi con của bạn biết bắt chước thì bạn có thể cải thiện kỹ năng của bé trong các lĩnh vực khác. Ngoài ra, việc bắt chước qua lại khi chơi là một cách mà trẻ kết bạn. Dạy trẻ tự kỷ cách quan sát người khác trong các môi trường mới và bắt chước hành vi của họ có thể giúp trẻ hòa nhập thành công ở các hoàn cảnh xã hội. Chương trình này giúp bạn dạy con cách bắt chước qua lại.

Chơi

Trẻ tự kỷ thường không biết cách chơi. Nếu bạn đã từng cố gắng chơi với trẻ, bạn sẽ thấy việc đó khó khăn như thế nào, nhưng đó không phải là lỗi của bạn. Đó là bởi những hạn chế của trẻ. Trẻ tự kỷ có thể được dạy để chơi tốt hơn, và điểm quan trọng là phải dạy trẻ, vì chơi giúp trẻ phát triển giao tiếp xã hội. Trẻ nhỏ giao tiếp với người khác thông qua các hoạt động chơi. Trẻ tự kỷ có kỹ năng chơi tốt hơn thường có thể tham gia vào các hoạt động với trẻ khác. Kỹ năng chơi có mối quan hệ trực tiếp với kỹ năng ngôn ngữ. Ví dụ, *suy nghĩ biểu tượng* (hiểu rằng một điều nhìn thấy có thể có ý nghĩa khác) rất cần cho việc chơi giả vờ và ngôn ngữ. Chơi còn giúp phát triển các kỹ năng giải quyết vấn đề, trí tưởng tượng, kỹ năng hiểu và cảm nhận cảm xúc của người khác, và các kỹ năng vận động thô và vận động tinh. Chương trình này sẽ chỉ cho bạn cách cải thiện kỹ năng chơi của con bạn.

Các kỹ thuật dạy mà bạn sẽ học

Các kỹ thuật dạy mà bạn sẽ học trong Dự án TÁC ĐỘNG sẽ được dùng trong các hoạt động và giao tiếp hàng ngày của bạn với con. Khi bạn học các kỹ thuật này, bạn cần dành thời gian để thực hành. Tuy nhiên, khi bạn học, các kỹ thuật sẽ trở thành bản chất thứ hai của bạn và sẽ được đan vào cuộc sống hàng ngày của bạn.

Các kỹ thuật trong chương trình này lấy trẻ làm trung tâm. Bạn có thể áp dụng các kỹ thuật đó với đồ chơi, đồ vật hay hoạt động do trẻ lựa chọn. Do trẻ là người lựa chọn mỗi hoạt động hay đồ chơi, bạn có thể an tâm là trẻ hứng thú, tham gia và được khuyến khích. Đây là những điều kiện tốt nhất cho bạn dạy trẻ và cho trẻ học.

Nếu như trước đây bạn đã được tập huấn, bạn có thể thấy một số kỹ thuật trong chương trình này quen thuộc với bạn. Dự án TÁC ĐỘNG có nhiều yếu tố giống các chương trình khác cho trẻ tự kỷ, ví dụ như mô hình DIR/floor time; mô hình của Trung tâm Hanel; mô hình dạy hỏi đáp; và mô hình SCERTS. Chương trình này cũng có các yếu tố giống như dạy ngẫu nhiên, dạy trong môi trường và trị liệu hỏi đáp quan trọng. Tài liệu tham khảo cho các cách can thiệp này có thể tìm thấy ở cuối cuốn sách này. Tuy nhiên, cái mà bạn học ở đây khác với các chương trình khác, vì Dự án TÁC ĐỘNG kết hợp tất cả những kỹ thuật này theo một cách thức độc đáo.

Bạn sẽ học hai nhóm kỹ thuật chính trong Dự án TÁC ĐỘNG. Các kỹ thuật này được phát triển trên nền tảng của nhau. Kỹ thuật thứ nhất gọi là *các kỹ thuật dạy tương tác*. Các kỹ thuật này sẽ gia tăng khả năng trẻ tương tác với bạn về mặt xã hội. Khi trẻ đã hứng thú và tham gia, thì kỹ thuật thứ hai, gọi là *các kỹ thuật dạy trực tiếp*, có thể được áp dụng để dạy trẻ các kỹ năng ngôn ngữ, bắt chước và chơi mới.

Các kỹ thuật dạy tương tác

Các kỹ thuật dạy tương tác là nền tảng cho phần còn lại của chương trình. Mục tiêu của các kỹ thuật này là tăng khả năng trẻ tham gia và tương tác với bạn. Điều này rất quan trọng, vì trẻ có thể học được chỉ khi trẻ chịu tham gia vào hoạt động. Ngoài ra, các kỹ thuật này chú trọng vào việc thu hút sự chú ý của trẻ vào bạn một cách tự giác, hoặc khiến trẻ giao tiếp với bạn một cách tự giác. Nói một cách khác, các kỹ thuật đó giúp con bạn *khởi xướng* - bắt đầu - việc tham gia vào giao tiếp với bạn.

Tại sao lại chú trọng vào việc khiến con bạn khởi xướng? Một số trẻ tự kỷ chỉ giao tiếp khi cha mẹ dẫn dắt - ví dụ, hỏi các câu hỏi. Trẻ rất ít khi tự giao tiếp. Nhưng trẻ không biết tự giao tiếp thì sẽ gặp khó khăn trong việc được đáp ứng nhu cầu, đặc biệt là khi trẻ trưởng thành. Ngoài ra, nếu trẻ không giao tiếp một cách tự giác (và tự mình) thì trẻ sẽ không bao giờ tham gia vào các giao tiếp xã hội qua lại một cách thực sự. Có thể đạt được mục tiêu này bằng cách để con bạn dẫn dắt và tích cực đáp lại những gì con bạn làm. Việc bạn đáp lại có thể cho trẻ thấy rằng lời nói và hành động của trẻ có ý nghĩa và có hiệu quả trong việc khiến cho các nhu cầu của trẻ được đáp ứng.

Có bảy kỹ thuật dạy tương tác trong phần thứ nhất của chương trình: *Hãy theo sự dẫn dắt của bé*, *Hãy bắt chước bé*, *Minh họa bằng cử chỉ điệu bộ*, *Làm mẫu và phát triển ngôn ngữ*, *Những vật cản thú vị*, *Chơi luân phiên bình đẳng*, và *Dụ dỗ để bé giao tiếp*. Các chương 3-9 của cẩm nang này giải thích các kỹ thuật này và trình bày cách từng bước sử dụng chúng. Mục tiêu là để cho bạn sử dụng các kỹ thuật này trong trình tự sau:

- Bước 1: Dùng kỹ thuật *Hãy theo sự dẫn dắt của bé*
 - Bước 2: Tạo cơ hội cho con tham gia vào giao tiếp
 - Bước 3: Đợi con tham gia hoặc giao tiếp
 - Bước 4: Đáp lại hành vi của con khi hành vi có ý nghĩa, làm theo hành vi, và thể hiện cho con thấy những hành vi mà bạn muốn con áp dụng
-
- *Bước 1: Dùng kỹ thuật Hãy theo sự dẫn dắt của bé.* Kỹ thuật dạy có tính chất tương tác đầu tiên là *Hãy theo sự dẫn dắt của bé*. Điều này có nghĩa là bạn để cho con lựa chọn đồ chơi hoặc hoạt động. Điều này đảm bảo rằng con sẽ có hứng thú và động lực. Khi đó bạn tự đặt mình vào tầm nhìn của con, đối diện với con và tham gia chơi cùng con.
-
- *Bước 2: Tạo cơ hội cho bé tham gia vào giao tiếp.* Bạn có thể tạo ra cơ hội cho con tham gia hoặc giao tiếp với bạn bằng cách áp dụng một hoặc nhiều kỹ thuật dạy tương tác. Mỗi kỹ thuật là một cách tham gia vào chơi cùng con và khuyến khích con mời bạn tham gia theo một cách nào đó. *Hãy bắt chước bé*, *Minh họa bằng cử chỉ điệu bộ* (hãy biết chơi sinh động), và *Làm mẫu và Phát triển ngôn ngữ* (mô tả và bình luận về trò chơi của con) là những kỹ thuật đầu tiên mà bạn sẽ áp dụng để khiến con bạn tham gia giao tiếp với bạn. Nếu như những kỹ thuật này không giúp cho con bạn ghi nhận sự có mặt của bạn thì một trong ba kỹ năng dạy

tương tác khác có thể được áp dụng: *Những vật cản thú vị*, *Chơi luân phiên bình đẳng*, và *Dụ dỗ để bé giao tiếp*. Các kỹ thuật này tạo ra các tình huống trong đó con sẽ muốn một điều gì đó gần với bạn. Để có được điều mình muốn - hoặc tránh được điều con không muốn (*Những vật cản thú vị*) - thì con phải giao tiếp với bạn.

- *Bước 3. Đợi bé tham gia hoặc giao tiếp.* Sau khi áp dụng một kỹ thuật dạy tương tác, bạn sẽ đợi xem con có ghi nhận sự có mặt của bạn hay giao tiếp với bạn theo một cách nào đó không. Với một số trẻ, điều này có thể chỉ là một thoáng giao tiếp mắt hoặc là một sự thay đổi tư thế cơ thể. Với những trẻ khác, có thể là điệu bộ (như chỉ, vó tay, v.v.), một sự thể hiện cảm xúc (mỉm cười, phản đối v.v.), lời nói, những cố gắng nói thành lời (phát âm gần giống lời nói), hoặc âm thanh. Một phần quan trọng của chương trình này là học cách con bạn tự giao tiếp hiện nay và từ đó phát triển kỹ năng giao tiếp của con.

- *Bước 4. Đáp lại hành vi của con khi hành vi có ý nghĩa, làm theo hành vi, và thể hiện cho con thấy những hành vi mà bạn muốn con áp dụng.* Khi con ghi nhận sự có mặt của bạn, hãy đáp lại hành vi có ý nghĩa của con - mặc dù dường như con có thể không có ý định rõ ràng. Ví dụ, nếu con kêu lên một tiếng phản đối, hãy hiểu điều này là yêu cầu bạn dừng việc bạn đang làm. Hãy nghe theo - và đồng thời lúc đó bạn hãy nói “Dừng lại” hoặc “Mẹ ơi, dừng lại”. Làm như vậy để con thấy rằng âm thanh của con có ý nghĩa và đạt được hiệu quả mong muốn. Đồng thời, cho con thấy một cách khác, và phù hợp hơn để giao tiếp cùng một ý nghĩa. Bạn vẫn kiểm soát được hành vi nào là được chấp nhận và hành vi nào không được chấp nhận ở con. Không nghe theo các hành vi xấu của con.

Sau đây là ví dụ về trình tự bốn bước cho việc áp dụng các kỹ thuật dạy có tính tương tác. Bắt đầu tình huống là Sarah đang ăn trưa.

1. Mẹ ngồi cùng với Sarah khi bé ăn trưa (kỹ thuật *Hãy theo sự dẫn dắt của bé*)
2. Mẹ cho Sarah thấy nước quả (tạo cơ hội cho con giao tiếp)
3. Mẹ đợi Sarah khởi xướng việc giao tiếp (đợi con tham gia giao tiếp). Sarah vó tay lấy cốc nước quả
4. Mẹ đưa cốc nước quả cho Sarah (Đáp lại hành vi của con khi hành vi có ý nghĩa, làm theo hành vi của con) trong khi mẹ chỉ vào cốc nước quả và nói “Nước quả” (thể hiện cho con thấy những hành vi mà bạn muốn con áp dụng)

Lưu ý rằng việc với tay có thể không phải là cách mẹ muốn Sarah giao tiếp. Mẹ có thể muốn bé nói một từ hoặc chỉ tay. Nhưng việc Sarah với tay lấy nước quả là một hành vi tự giác, và đó chính là mục tiêu của các kỹ thuật dạy có tính tương tác. Do đó, mẹ của Sarah đáp lại hành vi của con như một hành vi có ý nghĩa, và mẹ làm theo ý nghĩa hành vi đó của Sarah là đưa cho bé cốc nước quả.

Các kỹ thuật dạy trực tiếp

Các kỹ thuật dạy trực tiếp dùng hai chiến lược gọi là *trợ giúp* và *củng cố* để trực tiếp dạy con các kỹ năng ngôn ngữ, bắt chước và chơi.

Trợ giúp là việc chỉ bảo giúp cho con làm được một hành vi cụ thể. Trợ giúp đa dạng về mức độ bạn giúp con. Trợ giúp có thể đảm bảo rằng con bạn làm được hành vi mới.

Củng cố là đem lại cho con một hệ quả tích cực sau khi con đã thực hiện hành vi. Khi con bạn làm được hành vi mà bạn đã trợ giúp, bạn thưởng cho con điều mà con muốn.

Các kỹ thuật dạy trực tiếp dựa trên các kỹ thuật dạy tương tác. Bạn tiếp tục áp dụng các kỹ thuật dạy tương tác để tạo ra các tình huống mà con bạn muốn điều gì đó có liên quan đến bạn. Khi con đã khởi xướng việc tương tác hay giao tiếp, bạn có thể áp dụng các kỹ thuật dạy trực tiếp để giúp con diễn đạt theo cách thức phức tạp hơn - ở trình độ cao hơn. Khi con đã làm được điều mà bạn khuyến khích, bạn hãy thưởng cho con bằng cách cho con điều con muốn hoặc khen con.

Các kỹ thuật dạy trực tiếp yêu cầu trẻ phải hồi đáp nhiều hơn theo một cách cụ thể. Ban đầu, việc áp dụng các kỹ thuật này có thể khiến con khó chịu. Khi áp dụng các kỹ thuật dạy trực tiếp, chúng tôi cũng sẽ hướng dẫn bạn các chiến lược giải quyết sự khó chịu của con.

Các kỹ thuật dạy trực tiếp được sử dụng theo trình tự sau:

- Bước 1: Dùng kỹ thuật *Hãy theo sự dẫn dắt của bé*
- Bước 2: Tạo cơ hội cho con tham gia vào giao tiếp
- Bước 3: Đợi con tham gia hoặc giao tiếp
- Bước 4: Giúp con sử dụng ngôn ngữ, bắt chước và chơi phức tạp hơn (trình độ cao hơn)

- Bước 5: Trợ giúp con khi cần
- Bước 6: Cùng cố và phát triển hồi đáp của con

Sau đây là một ví dụ về trình tự áp dụng cho các kỹ thuật dạy trực tiếp. Trong tình huống này, bé Sarah cũng đang ăn trưa.

1. Mẹ ngồi cùng với Sarah khi bé ăn trưa (kỹ thuật *Hãy theo sự dẫn dắt của bé*)
2. Mẹ cho Sarah thấy nước quả (tạo cơ hội cho con giao tiếp)
3. Mẹ đợi Sarah khởi xướng việc giao tiếp (đợi con tham gia giao tiếp). Sarah với tay lấy cốc nước quả (khởi xướng việc giao tiếp)
4. Mẹ chỉ vào cốc nước quả và nói “Nước quả” (trợ giúp trẻ). Sarah không hồi đáp
5. Mẹ cầm tay Sarah chỉ vào cốc nước quả (hỗ trợ thêm)
6. Mẹ đưa cho Sarah cốc nước quả (củng cố hồi đáp) và nói “Nước quả” (phát triển hồi đáp của trẻ)

Lưu ý rằng ba bước đầu tiên giống như trong các kỹ thuật dạy tương tác. Nhưng ở đây, sau khi Sarah với tay lấy cốc nước quả thì mẹ không đưa nước quả cho bé ngay. Thay vào đó, ở bước 4 mẹ giúp Sarah hồi đáp phức tạp hơn - động tác chỉ tay. Khi Sarah không hồi đáp, mẹ giúp thêm Sarah bằng cách cầm tay để đảm bảo rằng Sarah chỉ tay. Chỉ khi đó mẹ mới cho Sarah nước quả và phát triển thêm hồi đáp của con bằng cách nói “Nước quả”. Điểm khác biệt chính giữa các kỹ thuật dạy tương tác và các kỹ thuật dạy trực tiếp là *khi nào* bạn làm theo hành vi giao tiếp của trẻ. Sau đây là một ví dụ khác về trình tự dạy trực tiếp. Bé Sam đang chơi ô tô đồ chơi.

1. Bố tham gia vào chơi ô tô với Sam (sử dụng kỹ thuật *Hãy theo sự dẫn dắt của bé*)
2. Bố lái chiếc xe ô tô chạy trước chiếc ô tô của Sam (tạo cơ hội cho con giao tiếp)
3. Bố đợi. Sam nói “Cho xe chạy” (trẻ khởi xướng việc giao tiếp)
4. Bố nói “Bố ơi, bố cho xe chạy đi” (giúp trẻ) và đợi
5. Sam nói “Bố ơi, bố cho xe chạy đi” (không cần phải giúp thêm)
6. Bố cho xe chạy (củng cố hồi đáp của trẻ) và nói “Bố ơi, bố cho chiếc xe màu đỏ chạy đi” (phát triển thêm hồi đáp của trẻ)

Trong trường hợp trên, nếu bố áp dụng các kỹ thuật dạy tương tác thì bố sẽ đẩy xe chạy khi ngay khi Sam nói “Cho xe chạy”. Lưu ý là ở đây bố không làm theo ý của Sam cho đến khi Sam hồi đáp theo cách bố đã gợi ý. Khi đó bố củng cố hồi đáp của Sam để nâng cao khả năng Sam sẽ sử dụng lại những lời này về sau.

Chương 11 của cuốn cẩm nang này xem xét chi tiết hơn về các kỹ thuật dạy trực tiếp, đặc biệt là các nguyên tắc trợ giúp và củng cố. Các chương 12-15 giải thích cách sử dụng trợ giúp và củng cố để dạy các kỹ năng ngôn ngữ bày tỏ, ngôn ngữ nhận biết (hiểu và làm theo hiệu lệnh), bắt chước có tính chất xã hội và chơi.

Tháp kỹ năng dạy

Trong Dự án TÁC ĐỘNG, các kỹ thuật dạy tương tác và các kỹ thuật dạy trực tiếp được dựa lẫn nhau, như trong Hình 1.1. Tại đáy của tháp là bốn kỹ thuật dạy tương tác mà bạn luôn luôn sử dụng: *Hãy theo sự dẫn dắt của bé*, *Minh họa bằng cử chỉ điệu bộ*, *Hãy bắt chước bé*, và *Làm mẫu và Phát triển ngôn ngữ*. Các kỹ thuật này sẽ làm tăng hứng thú và sự tham gia của con, và đưa lời nói vào hành động của con.

Tầng giữa của tháp là ba kỹ thuật dạy tương tác cao hơn: *Những vật cản thú vị*, *Chơi luân phiên bình đẳng* và *Dụ dỗ để bé giao tiếp*. Các kỹ thuật này được xây dựng trên các kỹ thuật ở tầng đáy nhằm khuyến khích con bạn giao tiếp.

Đỉnh của tháp là các kỹ thuật dạy trực tiếp. Các kỹ thuật này sử dụng việc trợ giúp và củng cố để dạy các kỹ năng giao tiếp xã hội mới và phức tạp hơn. Các kỹ thuật này được xây dựng trên các kỹ thuật dạy tương tác ở hai tầng dưới của tháp. Các kỹ thuật dạy trực tiếp thách thức con bạn, đây có thể là điều tốt, nhưng mặt khác cũng có thể khiến con bạn khó chịu nếu được áp dụng quá thường xuyên. Bạn sẽ áp dụng các kỹ thuật ở đỉnh tháp khoảng một phần ba thời lượng bạn giao tiếp với con.



Hình 1.1. Tháp các kỹ thuật can thiệp của Dự án TÁC ĐỘNG

Đặt mục tiêu cho con bạn

Chương trình này sẽ có hiệu quả nhất khi bạn đặt ra các mục tiêu cho con và làm việc cùng với con để đạt được các mục tiêu đó. Bạn có thể bắt đầu bằng việc xác định các kỹ năng của con trong bốn lĩnh vực chính của chương trình: tương tác xã hội, ngôn ngữ, bắt chước có tính chất xã hội và chơi. Hình 11.2 mô tả các giai đoạn chính trong phát triển ngôn ngữ, và Hình 1.3 mô tả các giai đoạn chính trong phát triển kỹ năng chơi. Các hình này có thể giúp bạn đánh giá trình độ phát triển hiện tại của con trong các kỹ năng này.

Bạn cũng có thể thực hiện bản Đánh giá Giao tiếp xã hội mà tư vấn viên sẽ cung cấp cho bạn. Bản đánh giá này sẽ hỏi bạn các câu hỏi về khả năng của con trong từng lĩnh vực trong bốn lĩnh vực nói trên. Những khả năng này được liệt kê theo một *trình tự phát triển* - tức là trình tự mà phần lớn các trẻ khác học các kỹ năng này. Bản đánh giá được hoàn thành có thể cho bạn thấy con bạn hiện đang ở trình độ nào, và trình độ tiếp theo là gì. Đạt tới trình độ tiếp theo

trong mỗi lĩnh vực kỹ năng có thể trở thành mục tiêu mà bạn đặt ra cho con. Dựa trên thông tin này, tư vấn viên sẽ giúp bạn xác định các mục tiêu cụ thể để giúp con đạt được trong cả chương trình. Sau khi bạn đã xây dựng các mục tiêu này với tư vấn viên, bạn có thể ghi chép các mục tiêu trong biểu Mục tiêu của Trẻ (Biểu 1.1) và tham khảo trong suốt chương trình.

Các giai đoạn phát triển ngôn ngữ

Giai đoạn phát triển ngôn ngữ	Mô tả
Trước khi có ý thức	Bé có thể sử dụng một loạt các ý nghĩa giao tiếp không bằng lời, ví dụ khóc, cười, nhìn vào người lớn, và nắm lấy. Tuy nhiên, lý do vì sao bé giao tiếp không rõ ràng
Giai đoạn có ý thức trước ngôn ngữ	Việc giao tiếp của bé trở nên rõ ràng, dù vẫn chưa ở hình thái ngôn ngữ. Bé có thể chỉ tay hoặc với lấy các đồ vật, khóc vì một lý do cụ thể, hoặc nhìn để thể hiện một ý nghĩa nào đó. Con của bạn bắt đầu sử dụng các điệu bộ có tính chất xã hội và các điệu bộ có tính chất giao tiếp (chỉ, cho xem và đưa). Bé dùng các điệu bộ này để yêu cầu, phản đối và “bình luận”
Những từ đầu tiên	Con của bạn bắt đầu hiểu và nói một số từ đơn. Bé tiếp tục sử dụng ngôn ngữ điệu bộ (giao tiếp mắt, chỉ tay v.v.) cùng với lời nói để truyền đạt ý kiến. Bé bắt đầu nói luân phiên và biết thay đổi giọng điệu (nhịp điệu nói của bé). Chức năng ngôn ngữ của bé tiếp tục mở rộng. Bé có thể dùng lời để yêu cầu, hỏi đáp, phản đối, gọi tên, khiến người khác chú ý đến mình, chào và nhắc lại những gì bé nghe thấy
Giai đoạn nói cụm 2 từ	Con của bạn bắt đầu kết hợp một số từ và vốn từ của bé tăng lên nhanh chóng. Lúc này bé hiểu vai trò người nghe hơn và bé bắt đầu biết nhắc lại hay thay đổi cách nói khi người nghe không hiểu bé. Bé nói chủ yếu về những gì thời hiện tại. Đôi lúc bé cũng có thể nói về các chủ đề của người lớn.
Bắt đầu có sự phức tạp về cú pháp và ngữ nghĩa	Bé bắt đầu phát triển các quy tắc và cú pháp, nói được câu dài hơn và dùng việc giao tiếp cho nhiều chức năng khác nhau. Các chức năng này bao gồm việc lập kế hoạch, báo cáo, cảm xúc, bình luận về một sự việc tưởng tượng, hỏi thông tin và yêu cầu được xác

	nhận. Bé bắt đầu nói về thời quá khứ và tương lai, về những người khác. Bé bắt đầu biết duy trì một chủ đề và có thể xác định các thông tin mà người nghe yêu cầu
Phức tạp về cú pháp và ngữ nghĩa ở giai đoạn cao hơn	Vốn từ và cấu trúc câu trở nên phức tạp hơn. Bé bắt đầu học các quy tắc về trao đổi trong giao tiếp. Bé bắt đầu thay đổi cách nói và lời nói của mình, tùy thuộc vào người nghe
Giao tiếp thành thạo	Bé là một người giao tiếp thành thạo. Bé có khả năng kết hợp ngôn ngữ lời nói và không lời để chuyển tải một thông điệp, và có thể gửi thông điệp đó vì nhiều lý do khác nhau

Các giai đoạn phát triển kỹ năng chơi

Giai đoạn phát triển kỹ năng chơi	Mô tả
Chơi khám phá	Bé chơi với đồ chơi chủ yếu bằng cách khám phá đồ chơi như sờ, cho vào miệng, xem kỹ, ngửi, đập, ném và vứt đồ chơi
Chơi tổng hợp	Bé bắt đầu biết kết hợp đồ chơi bằng cách cho một đồ vật vào đồ vật khác; bỏ đồ chơi vào thùng; hoặc xếp chúng thành hàng; hoặc chất thành đống; hoặc xếp đồ chơi theo một trật tự nào đó
Chơi kiểu nguyên nhân - kết quả	Bé dùng các đồ chơi nguyên nhân - kết quả, ví dụ như các đồ chơi gập gù hay đồ chơi phát ra tiếng nhạc
Chơi theo chức năng	Bé chơi các đồ chơi thông dụng một cách phù hợp, như đẩy cho ô tô chạy, đặt người vào xe ô tô, ném và bắt bóng
Tự chơi giả vờ	Bé tự chơi giả vờ. Ví dụ giả vờ ăn, giả vờ ngủ, giả vờ nói chuyện bằng điện thoại đồ chơi
Chơi giả vờ với người khác	Bé dạy người khác, hoặc búp bê hoặc đồ chơi chơi các trò giả vờ như giả vờ cho mẹ hay búp bê ăn, mặc áo quần cho búp bê, hoặc cho búp bê đi ngủ
Chơi biểu tượng	Bé bắt đầu giả vờ một điều đại diện cho một điều khác, hoặc biểu tượng cho những thuộc tính của một đồ vật mà chính vật đó không có. Ví dụ, bé có thể giả vờ một hình khối là một chiếc ô tô hoặc xếp các hình khối làm ngôi nhà. Bé có thể giả vờ là thức ăn đồ chơi “ngon quá” hoặc “dở quá”. Bé có thể cho một bức

	tượng đi hoặc cho búp bê cầm cốc thay vì đặt cốc vào miệng búp bê, và bé có thể đóng giả điều bộ như mở một cánh cửa tượng tượng
Chơi giả vờ phức tạp	Bé biết kết nối một số hành động giả vờ và kể một câu chuyện với đồ chơi. Ví dụ, bé đặt búp bê vào ô tô và lái ô tô đến cửa hàng
Chơi đóng vai tượng tượng	Bé biết đóng vai tượng tượng khi chơi, ví dụ đóng giả làm bác sĩ, lính cứu hỏa hoặc bố/mẹ hay siêu nhân
Chơi kịch tích xã hội	Bé kể một câu chuyện dài trong khi đóng vai tượng tượng với ít nhất là một người khác. Ví dụ, bé đóng vai làm cô giáo trong khi chị bé đóng vai học sinh

Dạy trẻ trong nề nếp hàng ngày

Khi bạn học được các kỹ thuật trong chương trình này, bạn hãy áp dụng các kỹ thuật đó trong các hoạt động hàng ngày mà bạn đang làm với bé. Với việc dành thêm thời gian cho con trong hoạt động hàng ngày, bạn sẽ tạo ra rất nhiều cơ hội học cho bé mà không cần thay đổi nhiều thời gian biểu của bạn. Khi bé có nhiều cơ hội để dùng các kỹ năng trong ngày, có thể bé sẽ biết sử dụng nó trong các tình huống mới. Khi việc học mở rộng sang cả các tình huống mới thì chúng tôi gọi đó là *khái quát hóa*.

Để giúp bạn và tư vấn viên xác định hoạt động hàng ngày nào là tốt nhất để đưa việc dạy trẻ vào, bạn hãy điền vào Thời gian biểu hàng ngày (biểu 1.2). Liệt kê các hoạt động hàng ngày với con. Chúng tôi sẽ điền vào mẫu bằng các hoạt động thường làm từ lúc bé thức dậy đến khi lên giường ngủ. Ghi chép lại khi nào các hoạt động này diễn ra và diễn ra trong bao lâu. Mô tả tóm tắt các hoạt động này. Ví dụ, vào “lúc ngủ dậy” bạn có thể ghi: Tôi đến phòng của bé và bật đèn lên. Tôi vào giường với bé và xoa lưng bé cho đến khi bé tỉnh dậy. Sau đó đưa bé dậy và dẫn bé ra phòng khách”. Trong cột cuối cùng, ghi chép khi nào thì bé thích, bé chấp nhận hay chống đối lại nề nếp hàng ngày. Bạn sẽ thấy mỗi ngày bạn đã dành bao nhiêu thời gian tương tác với bé. Mục tiêu của chương trình này là dạy bạn các chiến lược bạn có thể áp dụng vào những lúc này để giúp trẻ tương tác và giao tiếp với bạn tốt hơn.

Biểu 1.1

Các mục tiêu của trẻ

Tương tác xã hội

Ngôn ngữ

Bắt chước

Chơi

Biểu 1.2

Thời gian biểu hàng ngày

Hãy mô tả hoạt động hàng ngày mà bạn thường làm với con. Trong cột cuối cùng, hãy ghi chú xem bé thích (E), chấp nhận (T) hay chống đối lại nề nếp này (R)

	Thời gian trong ngày	Thời lượng	Mô tả tóm tắt	Trẻ đáp ứng như thế nào
Thời gian thức đậy				
Giờ ăn				
Thay bỉm/Đi vệ sinh				

Chơi vận động tĩnh (ví dụ, chơi đồ chơi, giờ học nghệ thuật, chơi, chơi vận động - cảm giác)				
Chơi vận động thô (ví dụ, chơi các môn thể thao điền kinh, chơi đuổi bắt, chơi ngoài trời)				
Bài hát/trò chơi xã hội				
Kể chuyện				
Tắm				
Đi ngủ				

Các hoạt động khác (ví dụ, với máy tính, video, công viên, chơi với anh chị em và những người trông trẻ khác)				

Chương 2: Sắp xếp nhà của bạn để thành công

Trẻ học tốt nhất từ các hoạt động có ý nghĩa. Với trẻ nhỏ, các hoạt động có ý nghĩa nhất là nề nếp hàng ngày, như giờ chơi, giờ ăn, giờ mặc áo quần và giờ tắm. Các kỹ thuật trong chương trình này được xây dựng để áp dụng trong các hoạt động hàng ngày. Do đó, nên tiến hành sắp xếp nhà của bạn theo những cách giúp cho việc dạy được thành công. Bốn bước sau có thể cải thiện đáng kể sự tương tác của con với bạn.

Lên thời gian biểu cho các công việc hàng ngày được định trước

Trẻ tự kỷ thường có khó khăn khi mọi việc không được định trước. Khi bạn làm mọi công việc hàng ngày một cách nhất quán thì bạn đã giúp con dự đoán trước được việc gì sắp xảy ra. Điều này có thể giảm bớt sự khó chịu của con và cải thiện tương tác của con với bạn. Ví dụ, cố gắng đảm bảo rằng các nề nếp chính hàng ngày như thức dậy, giờ ăn, giờ ngủ trưa, giờ tắm và giờ đi ngủ vào những thời gian nhất định trong ngày. Ngoài ra, cố gắng tiến hành các hoạt động này theo cùng một cách mỗi lần. Ví dụ, nề nếp lúc đi ngủ có thể là: Giúp bé mặc bộ quần áo ngủ, để bé đánh răng, đọc truyện cho bé và đặt bé vào giường.

Một nề nếp quan trọng hàng ngày là chơi. Trẻ tự kỷ cần học cách chơi. Chơi là cách tốt nhất để bạn thực hành các kỹ thuật can thiệp mà bạn học từ chương trình này. Nhưng một số trẻ có thể khó chịu khi bố mẹ tìm cách chơi với trẻ. Bạn có thể giúp con quen với việc chơi với bạn bằng cách dành một khoảng thời gian trong ngày để chơi với con. Giúp con tham gia vào giờ chơi bằng cách khiến cho việc này dự đoán trước được. Ví dụ, thường xuyên chơi sau giờ ngủ trưa hoặc trước bữa tối. Bạn cũng có thể có một loạt đồ chơi đặc biệt mà bé thích nhưng bé chỉ được chơi khi chơi với bạn.

Dành riêng một không gian chơi

Dành riêng một nơi trong nhà của bạn để sử dụng khi bạn chơi với con. Nơi này phải có những ranh giới để giữ bé gần với bạn. Nơi này cũng nên có ranh giới về tầm nhìn để hạn chế những sự phân tán. Nếu bạn không có phòng riêng, hoặc chỉ có một khoảng không mở, hãy cố gắng sắp xếp đồ đạc để khiến khoảng đó trở nên nhỏ hơn nhưng riêng tư hơn. Một số gia đình tạo

ra không gian riêng bằng cách: dùng bồn tắm, dùng góc quây bằng tủ, tạo ra một khoảng không dưới bàn ăn, hoặc làm một cái lều trong phòng.

Hạn chế sự phân tán

Hãy đảm bảo rằng *chính bạn* là điều thú vị nhất trong không gian chơi. Tăng sự chú ý của bé đến bạn bằng cách hạn chế các âm thanh, mùi, tầm nhìn và các cảm giác khác trong khoảng không gian chơi. Những yếu tố này có thể khiến con bạn chú ý. Giảm sự phân tán bằng cách tắt ti vi và những thứ phát ra tiếng ồn khác. Bớt ánh sáng, tránh sự lộn xộn và cất các vật gây phân tán. Mỗi lần chơi chỉ lấy ra một ít đồ chơi. Nếu con có xu hướng bị phân tán bởi đồ chơi hay tiếng ồn trong phòng, hãy loại bỏ chúng trước khi bạn chơi với con. Càng có nhiều đồ vật trong không gian chơi thì con bạn càng dễ bị phân tán. Các đồ chơi thừa có thể cất trong thùng đồ chơi, trong tủ, trên giá hoặc giỏ. Giúp con chú ý đến bạn bằng cách lấy từng đồ chơi ra mỗi lần và cất đồ chơi đi khi bé đã chơi xong.

Luân phiên đồ chơi

Nhiều trẻ chỉ thích một đồ chơi trong vòng vài tuần sau đó là bắt đầu chán. Khi đó bố mẹ thường mua đồ chơi mới để giữ cho trẻ tham gia giờ chơi. Làm như vậy thật tốn kém, và nhiều đồ chơi quá sẽ khiến trẻ phân tán. Một cách để giữ cho đồ chơi luôn thú vị là luân phiên chúng. Phân loại đồ chơi của bé thành nhóm. Mỗi lần chỉ để một nhóm đồ chơi cho bé chơi. Khi bé đã bắt đầu chán nhóm đồ chơi đó thì cất đi và mang nhóm khác ra. Trẻ thường chú ý tốt nhất khi đồ chơi được thay đổi luân phiên sau khoảng 2-3 tuần.

Ngoài ra, có thể đem ra một hay hai đồ chơi mà bé thích nhất và cất các đồ chơi này riêng ra khỏi nhóm luân phiên. Mang các đồ chơi mà bé thích nhất này ra mỗi lần chơi, và hạn chế không cho bé chơi thoải mái khi bạn không tương tác với bé. Các đồ chơi bé thích khác có thể chia đều vào các nhóm đồ chơi.

BÀI TẬP

Sắp xếp nhà của bạn để thành công

Lý do: Kỹ thuật này giúp tăng sự tương tác và chú ý của bé đến bạn

Các điểm chính cần nhớ và thực hiện:

Lên thời gian biểu cho các công việc hàng ngày được định trước

Dành riêng một không gian chơi

Hạn chế sự phân tán

Luân phiên đồ chơi

Mục tiêu của tuần

Giờ chơi hàng ngày:

Nề nếp hàng ngày:

1

Bạn có chơi với bé trong giờ chơi theo thời gian biểu hay không? Nếu có, bạn làm thế nào để chỉ cho con thấy đó là giờ chơi? Nếu không, khó khăn của bạn là gì?

2

Bạn cần bao nhiêu thời gian dành thêm cho các hoạt động hàng ngày được chọn để có thể thành công? Bạn có dự tính trước những khó khăn khi dạy trong khuôn khổ các hoạt động này không?

3

Bạn dành khu vực nào (một phòng riêng, một khoảng không gian riêng trong phòng, không gian ngoài trời v.v.) để làm không gian chơi? Có khó khăn trong việc tìm một không gian riêng để tương tác với bé? Nếu có, đó là những khó khăn gì?

- 4** Bạn làm thế nào để giảm bớt sự phân tán ở không gian chơi? Có khó để giảm bớt sự phân tán không? Nếu có, đó là những khó khăn gì?
- 5** Bạn có thực hiện luân phiên đồ chơi không? Nếu không thì vì sao?
- 6** Bé phản ứng thế nào khi không gian chơi được dành riêng rõ ràng và các sự phân tán được giảm bớt? Bạn có thể tương tác với bé bao lâu sau tất cả những sự sắp xếp này?
- 7** Chơi với bé có khó không? Nếu có, thì những khó khăn đó là gì?

Phần 2: Các kỹ thuật dạy tương tác

Chương 3: Hãy theo sự dẫn dắt của bé

Hãy theo sự dẫn dắt của bé là nền tảng của tất cả các kỹ thuật khác trong chương trình này. Ở kỹ thuật này, bạn để bé chọn đồ chơi hoặc hoạt động. Các nghiên cứu cho thấy rằng trẻ tham gia vào các hành vi chơi và hành vi xã hội phù hợp hơn và có ít hành vi quấy phá khi các bé được chọn hoạt động thay vì người lớn chọn. Điều này đúng ngay cả khi người lớn chọn một hoạt động mà bé thích. Bằng việc để bé chọn đồ chơi hay trò chơi, bạn có thể yên tâm rằng bé sẽ tham gia và hào hứng. Khi bé càng chịu tham gia và hào hứng thì bé càng học được nhiều. *Hãy theo sự dẫn dắt của bé* còn cho bé cơ hội khởi xướng hoạt động giao tiếp với bạn. Điều này cho bạn thấy cách mà bé giao tiếp khi không có sự hỗ trợ của bố mẹ. Có một vài bước chính trong việc áp dụng kỹ thuật *Hãy theo sự dẫn dắt của bé* một cách hiệu quả.

Hãy để bé chọn hoạt động chơi

Khi bé đã chọn đồ chơi, hãy đợi xem bé chơi đồ chơi đó như thế nào. Bằng việc chờ đợi, bạn cho bé cơ hội khởi xướng trò chơi và dẫn dắt trò chơi. Việc bố mẹ để con dẫn dắt tất cả các hoạt động có thể khó khăn. Điều này đặc biệt đúng khi các bé thay đổi hoạt động một cách nhanh chóng. Nhiều bố mẹ cố gắng dạy trẻ cách chơi, hoặc yêu cầu trẻ tiếp tục chơi khi trẻ đã chán. Tuy nhiên, để áp dụng kỹ thuật này có hiệu quả, hãy đảm bảo rằng bạn luôn luôn giám sát sự chú ý của con. Nếu bé lấy một đồ chơi mới, hãy theo bé chơi đồ chơi đó thậm chí ngay cả khi bạn phải dừng chơi với một đồ chơi khác mà vừa mới đây bé rất thích. Dần dần, bạn sẽ tăng thời lượng bé tham gia bất kỳ một hoạt động nào.

Luôn đối diện với bé

Luôn đặt mình trong tầm mắt của bé, để bé có thể dễ dàng giao tiếp mắt với bạn và nhìn thấy bạn đang làm gì. Vì giao tiếp mắt là một dấu hiệu tương tác xã hội vô cùng quan trọng, chúng tôi muốn tăng giao tiếp mắt của bé. Ngoài ra, khi bé có thể dễ dàng nhìn thấy bạn, bé sẽ có cơ hội xem bạn đang làm gì. Bạn sẽ dễ dàng trở thành một phần tích cực trong hoạt động chơi

của bé. Nếu bạn ở đằng sau bé, bé không thể nhìn thấy bạn đang làm gì, và bé có thể không nhận thấy bạn là một phần của hoạt động tương tác.

Tham gia vào trò chơi của bé

Hãy giúp bé trong trò chơi của bé; hãy trở thành một phần cần có của trò chơi. Nếu bé xây một cái tháp, bạn hãy đưa cho bé các khối hình hoặc luân phiên xếp các khối hình lên tháp (xem hình 3.1). Nếu bé lái ô tô, hãy đặt một người vào ô tô. Nếu bé phản đối thì đó chính là một hình thức giao tiếp; hãy làm theo ý bé. Đối với một số trẻ, rất khó làm cho các bé đáp lại các trò chơi chân tay hay cảm giác. Ví dụ, bé thích trèo, hãy cho bé chơi trò lộn xộn; nếu bé thích quay tròn, hãy cho bé quay tròn trên một chiếc ghế; nếu bé thích sờ vào bề mặt, hãy cho bé hạt đậu khô hoặc gạo để bé cảm nhận; nếu bé thích nhìn ánh sáng, hãy chơi trò đèn nhấp nháy với bé. Bằng việc cho bé những trải nghiệm cảm giác tích cực, bạn đã khiến mình trở thành một phần trong những trải nghiệm của bé. *Hãy nhớ rằng, bé là người dẫn dắt, vì vậy hãy tránh việc chỉ bé cách chơi hay tìm cách dạy bé cách “chơi đúng”.*

Bình luận về trò chơi, nhưng không hỏi và không ra lệnh

Bạn có thể bình luận về những gì bé đang làm hay bạn đang làm. Nhưng không hỏi bé các câu hỏi hay ra lệnh; làm như vậy sẽ tước đi vai trò dẫn dắt của bé. Mặc dù khi đó có thể bé vẫn hỏi đáp, nhưng sẽ không phải là giao tiếp tự giác. Mục tiêu ở đây là gia tăng sự giao tiếp *tự giác* của bé và chính bé phải là người muốn bạn chú ý đến bé.

Hình 3.1. *Hãy theo sự dẫn dắt của bé.* Mẹ của Johnny tham gia trò chơi của bé bằng cách đưa cho bé các khối xếp hình

Hãy chờ đợi bé tham gia hoặc giao tiếp với bạn

Sau khi bạn đã làm theo các bước ở trên, hãy chờ đợi. Bạn hãy đợi bất kỳ một dấu hiệu nào rằng bé có thể tham gia hoặc giao tiếp với bạn. Bé có chấp nhận sự tham gia của bạn vào trò chơi của bé không? Nếu như vậy, bé chấp nhận bạn như thế nào? Bé có nhìn vào bạn, làm điều bộ hay nói gì không, hay là bé bỏ đi không chơi nữa? Bất kỳ một hành động nào trong những hành động này đều có thể là cách thức mà bé giao tiếp một cách tự giác, khi mà bạn không giúp gì bé.

Thường thì bạn sẽ phải cố gắng để không dự đoán xem bé cần gì, không hỏi bé các câu hỏi, không bảo bé phải làm gì, và không lựa chọn trò chơi. Tuy nhiên, việc chờ đợi cho bé một cơ hội để khởi xướng hoạt động giao tiếp. Việc chờ đợi còn đảm bảo rằng hoạt động là do bé lựa chọn. Điều này giúp tăng hứng thú và sự chú ý của bé.

Hãy nhạy cảm, nhưng phải kiên định

Hãy nhạy cảm với sự khó chịu của bé, *nhưng* phải kiên định khi tương tác với bé. Đừng ngại ngần và bỏ đi khi bé phản đối sự tham gia của bạn. Nếu bé thể hiện sự khó chịu, bé vẫn tương tác với bạn. Hãy ghi nhận cảm xúc của bé, nhưng không rời bỏ hoạt động giao tiếp. Thay vào đó, hãy cố gắng tham gia trò chơi của bé theo một cách khác.

Kiểm soát tình huống

Hãy làm theo sự dẫn dắt của bé, trừ khi bé vi phạm các nguyên tắc của bạn về hành vi. Hãy nhất quán với các nguyên tắc và hệ quả. Hãy nhớ rằng bạn đang kiểm soát tình huống, và do đó bạn sẽ là người quyết định hành vi nào là được phép. Không cho phép những hành vi có thể phá hủy đồ đạc hay làm bị thương bé hoặc người khác. Nếu bé có những hành vi không thể chấp nhận được, hãy cho bé hiểu rõ rằng những hành vi này là không được phép, và lấy đi đồ chơi hay đồ vật gây ra vấn đề.

Khi bạn thực hành kỹ thuật này, tư vấn viên sẽ hỗ trợ bạn xác định các sở thích của bé và tìm hiểu cách thức, nguyên nhân và tần suất mà bé tự giao tiếp. Các yếu tố này sẽ giúp bạn đánh giá kỹ năng giao tiếp độc lập và chơi của bé.

Các bí quyết cho *Hãy theo sự dẫn dắt của bé*

Chơi đồ chơi

- Chuẩn bị sẵn những đồ chơi mà bé thích chơi. Nếu có thể, hãy chọn những đồ chơi mà bạn có thể trở thành một phần trong trò chơi của bé một cách dễ dàng, ví dụ như nhạc cụ, bóng gai và ô tô

- Hãy sáng tạo. Hãy nhớ rằng không phải tất cả “đồ chơi” đều có thể mua được ở cửa hàng đồ chơi. Trẻ thường thích chơi với các vật trong nhà, như nồi và chảo, đồ bạc, chổi và xẻng, bàn chải và giỏ đựng quần áo
- Hãy nhớ rằng, đừng cảm thấy khó chịu khi bé chọn chơi với đồ chơi và các đồ vật khác theo một cách thức bất thường

Chơi vận động thô

- Nếu bé thích các hoạt động vận động thô, hãy làm theo sự dẫn dắt của bé trong các hoạt động đó như đuổi bắt và cù, hoặc chơi xe điện, nhảy dù, đu, trượt và các trò khác. Để khỏi tốn tiền mua nhiều đồ chơi, hãy chơi nhảy trên giường hoặc ghế sofa, hoặc trốn trong chăn
- Hãy tham gia các hoạt động này với bé. Ví dụ, khi bé ngồi đu, bạn hãy đứng trước mặt bé và đẩy đu cho bé vài lần. Sau đó đợi xem bé có muốn bạn làm tiếp không

Chơi cảm giác

- Nếu bé thích khám phá đồ chơi theo kiểu cảm giác, hãy làm theo sự dẫn dắt của bé trong các hoạt động này. Ví dụ, nếu bé thích nước chảy, hãy tham gia chơi với bé ở vòi nước, ống nước, hoặc bình tưới nước để thể hiện là bạn quan tâm đến trò chơi mà bé lựa chọn. Nếu bé thích đổ cát hoặc các nguyên liệu khác qua các ngón tay, hãy tham gia với bé bằng việc rót cát vào tay bé bằng một cái cốc, hoặc hứng cát khi bé đổ cát qua các ngón tay vào một cái cốc khác
- Hãy tham gia các hoạt động này với bé. Ví dụ, nếu bé thích bật và tắt đèn, hãy chơi với bé và luân phiên bật tắt đèn

BÀI TẬP

Hãy làm theo sự dẫn dắt của bé

Lý do: Kỹ thuật này giúp tăng sự tham gia, hứng thú của bé và để bé tự khởi xướng. Nó cũng giúp bạn đánh giá bé giao tiếp như thế nào nếu không có sự giúp đỡ của bạn

Các điểm chính cần nhớ và thực hiện:

Hãy để bé tự lựa chọn hoạt động

Hãy chọn tư thế đối diện với bé

Hãy tham gia trò chơi của bé

Bình luận về trò chơi, nhưng không hỏi và không ra lệnh cho bé

Đợi bé giao tiếp với bạn (các hành vi mà bạn cần chú ý là giao tiếp mắt, điệu bộ, âm, lời nói, hoặc bất kỳ một hành vi có ý thức nào khác)

Nhạy cảm, nhưng phải kiên định

Kiểm soát tình huống

Mục tiêu của tuần

Mục tiêu của bé:

Hoạt động:

1

Bé phản ứng như thế nào khi bạn tham gia vào hoạt động mà bé chọn? Bé chơi lâu hơn, hay là chuyển sang hoạt động khác thường xuyên hơn?

2

Bé phản ứng như thế nào khi bạn lại theo bé tham gia vào các hoạt động mới?

3

Bé phản ứng như thế nào khi bạn ngồi đối diện với bé? Khi bạn đối diện với bé, bé có bỏ đi không? Hay bé nhìn bạn? Hay bé mỉm cười?

4

Bạn có thể chơi với bé bao lâu khi bạn áp dụng kỹ thuật này?

5

Bé giao tiếp với bạn như thế nào (điều bộ, giao tiếp mắt, âm, nói, v.v.)?

6

Việc áp dụng kỹ thuật này có khó không? Nếu có, thì những khó khăn đó là gì?

Chương 4: Hãy bắt chước bé

Kỹ thuật *Hãy bắt chước bé* khuyến khích bạn tham gia với bé. Bắt chước cách nói của bé hay những âm thanh trước ngôn ngữ có thể giúp bé phát triển ngôn ngữ tự phát và phát âm. Làm như vậy cũng giúp phát triển kỹ năng chơi của bé. Khi bạn bắt chước bé, hãy bắt đầu với *Hãy làm theo sự dẫn dắt của bé*; cụ thể, hãy để bé chọn hoạt động, và đảm bảo là bé nhìn thấy bạn. Khi đó hãy bắt chước theo các âm thanh và hành động của bé.

Chơi bắt chước với đồ chơi

Hãy bắt chước theo những gì bé làm với đồ chơi. Tốt nhất là bạn có hai bộ đồ chơi. Khi đó bé sẽ để ý hơn là bạn đang bắt chước hành động của bé. Điều này giúp cho bạn bắt chước bé cùng lúc với bé chơi. Ví dụ, bé đang lăn đi lăn lại một cái ô tô trên sàn, bạn cũng lăn đi lăn lại một cái khác (xem Hình 1.4)

Bắt chước điệu bộ và chuyển động cơ thể

Hãy bắt chước điệu bộ và chuyển động cơ thể của bé. Làm như vậy giúp bé nhận ra rằng hành vi của bé là có ý nghĩa và có thể tác động đến cách thức hành động của bạn. Bắt chước điệu bộ và chuyển động cơ thể đặc biệt hữu ích khi bé không chơi với đồ chơi.

Bắt chước âm thanh

Nếu bé chưa nói chuyện hoặc mới chỉ bắt đầu nói, hãy bắt chước tất cả các âm thanh và lời nói của bé.

Với bé đã biết nói, chỉ bắt chước những lời có liên quan đến trò chơi.

Hình 4.1 Bố của Michael bắt chước bé chơi đẩy ô tô

Chỉ bắt chước các hành vi phù hợp

Việc bắt chước bé thường gia tăng các hành vi được bắt chước. *Không bắt chước các hành vi* mà bạn đang tìm cách giảm - ví dụ, bỏ đồ vật vào miệng hoặc các hành vi hung hăng. Nếu

cách chơi của bé không phù hợp, hãy chỉ bắt chước các hành vi và âm thanh phù hợp. Đó có thể là ném bóng, nhìn vào gương hoặc bập bẹ. Nếu bé có hành vi mà bạn không muốn, bạn có thể “bắt chước” cảm xúc đồng thời hướng bé vào một hành vi phù hợp hơn. Ví dụ, nếu bé vỗ tay để thể hiện sự phấn khích, hãy bắt chước cảm giác phấn khích 0 nhưng thể hiện điều đó bằng cách vỗ tay hoặc giơ hai tay lên cao hơn đầu và nói “Ôi, con đã làm được điều đó!”. Đừng yêu cầu bé phải thay đổi hành vi của bé. Đơn giản là cho bé thấy một hành vi phù hợp hơn. Hãy nhớ, bạn vẫn tiếp tục kiểm soát tình huống, như đã mô tả trong kỹ thuật *Hãy làm theo sự dẫn dắt của bé*.

Các bí quyết cho *Hãy bắt chước bé*

Chơi vận động thô

- Bắt chước các âm thanh, điệu bộ và chuyển động cơ thể của bé khi bé chơi trong nhà hay trong sân. Làm quá thêm mức độ bạn bắt chước bé. Chiến lược này có thể khuyến khích bé tương tác với bạn khi bé chưa tham gia hoặc khi bé đang lưỡng lự

Tắm

- Nếu bé thích tắm, hãy bắt chước hành động của bé trong bồn tắm. Nếu bé đập cho nước bắn lên, bạn hãy chơi đập nước với bé
- Hãy bắt chước bé chơi với các đồ chơi dưới nước, như bánh xe nước, cốc hoặc các vật chứa khác, lưới lọc, đồ chơi bằng cao su nổi trên mặt nước, đồ chơi thổi hơi trong bồn tắm, bông tắm và bọt xà phòng tắm

Giờ ăn

- Hãy bắt chước bé vào bữa ăn phụ. Đặt thức ăn vào miệng bé cùng tốc độ với bé. Mô tả mùi vị của món ăn. Có thể bé sẽ chú ý nếu bạn ăn từ cùng một đĩa với bé

BÀI TẬP

Hãy bắt chước bé

Lý do: Kỹ thuật này giúp tăng sự tương tác và chú ý của bé, phát triển các kỹ năng ngôn ngữ tự giác, bắt chước và chơi

Các điểm chính cần nhớ và thực hiện:

Hãy để bé tự lựa chọn hoạt động

Hãy chọn tư thế đối diện với bé

Hãy bắt chước bé với đồ chơi

Hãy bắt chước điệu bộ và chuyển động cơ thể của bé

Hãy nhại âm thanh của bé

Chỉ bắt chước những hành vi phù hợp

Hãy theo dõi những dấu hiệu chứng tỏ bé tham gia như giao tiếp mắt, điệu bộ, âm thanh, và lời nói. Hãy nhớ rằng, bé không bị ép phải làm một điều gì cụ thể

Mục tiêu của tuần

Mục tiêu của bé:

Hoạt động:

1

Bé phản ứng thế nào khi bạn bắt chước cách bé chơi đồ chơi? Bé có nhìn bạn hay mỉm cười? Bé có chuyển sang hoạt động khác để xem bạn có tiếp tục bắt chước bé hay không?

2

Bé phản ứng thế nào khi bạn bắt chước điệu bộ và chuyển động cơ thể của bé? Bé có lặp lại các điệu bộ hay động tác đó hay không?

3 Bé phản ứng thế nào khi bạn nhại các âm thanh của bé? Bé có tiếp tục bập bẹ hay không?

4 Áp dụng kỹ thuật này có khó không? Nếu có, thì những khó khăn đó là gì?

Chương 5: Minh họa bằng cử chỉ điệu bộ

Bằng cách làm các động tác sinh động, bạn có thể khiến cho việc giao tiếp vui vẻ hơn và hứng thú hơn cho bé. Kỹ thuật *Minh họa bằng cử chỉ điệu bộ* có thể tăng sự tương tác của bé với bạn và tăng sự hào hứng của bé trong hoạt động. Ngoài ra, kỹ thuật này giúp cho bạn chú trọng vào những giao tiếp không bằng lời, ví dụ như điệu bộ, nét mặt và giọng nói. Đây là các yếu tố tinh tế và do đó trẻ tự kỷ thường dễ bỏ qua. *Minh họa bằng cử chỉ điệu bộ* bao gồm một số phương diện

Hãy tỏ ra phấn khích về hoạt động

Không phải tất cả các hoạt động bé lựa chọn đều gây hứng thú cho bạn. Điều này đặc biệt đúng khi các hoạt động này có tính lặp đi lặp lại. Tuy nhiên, khi bạn làm như thể là bạn rất phấn khích thì bé sẽ hứng thú hơn khi chia sẻ hoạt động này với bạn. Điều này giúp gia tăng sự tương tác xã hội của bé. Bạn có thể cho bé thấy những cách làm mới hoặc khiến cho hoạt động trở nên rất vui nhộn. Điều này sẽ động viên bé tham gia những cách chơi mới.

Điệu bộ quá mức

Hãy làm các điệu bộ quá mức khi bạn nói, để khiến cho ý nghĩa lời nói của bạn rõ ràng hơn. Ví dụ, nếu bạn nói “cái ô tô ở đằng kia kìa” bạn hãy chỉ tay rõ ràng và hăng hái. Bằng việc làm điệu bộ quá mức, bạn có thể khiến cho cách thể hiện của mình bớt tinh tế và dễ hiểu hơn cho bé.

Hãy thể hiện nét mặt quá mức

Hãy thể hiện nét mặt quá mức bình thường mà bạn vẫn dùng trong hội thoại. Nếu bạn vui vẻ, hãy cười thật to và rõ ràng hơn, hoặc vỗ tay khi cười để thể hiện rằng bạn đang rất vui vẻ. Nếu bạn mệt mỏi, chán nản hay ngạc nhiên, bạn cũng thể hiện tất cả các nét mặt và chuyển động cơ thể thường đi cùng với những cảm xúc đó (xem Hình 5.1). Việc thể hiện nét mặt quá mức sẽ đem lại cho trẻ những thông tin bổ sung khiến cho trẻ hiểu được điều bạn đang thể hiện rõ ràng hơn. Những sự thể hiện nét mặt như vậy còn khiến cho hoạt động thú vị hơn. Làm như vậy

có thể khiến cho bé thích giao tiếp, đồng thời cũng dạy bé ý nghĩa của các động tác hay nét mặt thể hiện đó.

Hình 5.1. Minh họa bằng cử chỉ điệu bộ. Mẹ của Jessica dùng các điệu bộ quá mức (“To quá!”) và nét mặt quá mức để tăng thêm sự tương tác của Jessica

Giọng điệu thể hiện quá mức

Giọng điệu là tốc độ, giọng, âm lượng của lời nói. Trẻ tự kỷ thường có khó khăn trong việc sử dụng và hiểu những thay đổi trong giọng điệu. Khi bạn thể hiện giọng điệu quá mức, những thay đổi trong giọng nói của bạn sẽ giúp trẻ lưu ý thấy. Ví dụ, bạn có thể thay đổi âm lượng bằng cách thì thầm sẽ khiến bé chú ý đến những lời bạn đang nói.

Sử dụng các cách nói khiến trẻ chú ý

Thu hút sự chú ý của bé bằng cách nói theo cách như kiểu “Ui - ôi”, “Ồ, không”, “Oái” hoặc xuýt xoa. Những cách nói này sẽ chỉ cho bé thấy bạn có điều gì đó muốn chia sẻ. Các từ này có thể khiến bé chú ý đến nét mặt của bạn, khuyến khích giao tiếp mắt.

Chờ đợi và dự đoán

Hãy chờ đợi đồng thời nhìn bé một cách mong đợi và làm cử chỉ điệu bộ quá mức. Áp dụng chiến lược này trong các hoạt động hàng ngày như chơi cù, chơi ú òa, chơi đuổi bắt v.v. Làm như vậy sẽ khuyến khích bé giao tiếp và tiếp tục trò chơi. Ví dụ, khi chơi cù, bạn có thể giơ các ngón tay lên và nói “Nào, bây giờ mẹ sẽ bắt được con” và đợi bé giao tiếp trước khi bạn cù bé.

Thay đổi cử chỉ điệu bộ minh họa để tiếp tục cuốn hút bé

Nếu bé tỏ ra mệt hay chán, bạn có thể tăng sự cuốn hút với bé bằng cách tăng thêm cử chỉ điệu bộ minh họa. Mặt khác, nếu bé bắt đầu căng thẳng, bạn có thể làm dịu bé bằng giọng nói nhẹ nhàng và giảm bớt cử chỉ điệu bộ minh họa

Các bí quyết của kỹ thuật *Dùng cử chỉ điệu bộ minh họa*

Chơi đồ chơi

- Hãy thể hiện quá mức cảm xúc của bạn khi chơi. Ví dụ, nếu búp bê bị đầu hoặc cái khăn mặt rơi, bạn hãy thể hiện quá mức những phản ứng cảm xúc phù hợp (giả vờ khóc, hoặc kêu lên “ôi, không!”)

Bài hát/Trò chơi xã hội

- Nếu bé thích hát hay âm nhạc, hãy hát hoặc chơi các bài hát trong đó có điệu bộ và động tác. Khi chơi các trò chơi xã hội, ví dụ cù hay ú òa, hãy thể hiện điệu bộ của bạn một cách quá mức. Hát một vài câu, sau đó dừng lại, nhìn bé và làm điệu bộ chờ đợi, để xem bé có thể hiện là bé muốn bạn tiếp tục không

Các hoạt động hàng ngày

- Hãy thể hiện quá mức ngôn ngữ cơ thể và nét mặt của bạn để cho bé thấy bạn cảm thấy thế nào trong ngày. Ví dụ, khi bạn vui vẻ về một điều gì đó đang xảy ra, bạn hãy thể hiện quá mức nụ cười và ngôn ngữ cơ thể của bạn (ví dụ vỗ tay) và gọi tên cảm xúc đó. Nếu điều gì đó xảy ra khiến bạn buồn, (ví dụ bạn vấp ngón chân) hãy cho bé thấy bạn buồn bằng cách thể hiện nét mặt, điệu bộ cơ thể thái quá và kêu lên “Ái”
- Hãy thể hiện giọng điệu của bạn một cách thái quá trong các hoàn cảnh khác nhau. Nếu bạn đang ở trong thư viện, hãy thì thầm để cho bé thấy đó mới là âm lượng phù hợp, hoặc nếu bạn đang ở sân chơi, hãy nói to và phấn khích khi tham gia vào các hoạt động

Giờ kể chuyện

- Khi đọc sách hoặc cùng nhìn vào sách với bé, hãy thể hiện hành động trong nội dung trang sách bằng ngôn ngữ cơ thể thái quá. Ví dụ, nếu trong trang sách là bức ảnh một con chim, bạn hãy giả vờ làm con chim (vẫy hai cánh tay như thể cánh chim và kêu “chíp chíp”). Nếu có một bức ảnh đồ ăn, hãy giả vờ ăn trang sách.

Giờ ăn

- Khi bạn cho con ăn hoặc ăn cùng với con, hãy ăn một miếng thức ăn nhỏ của bé và thể hiện thái quá hương vị của món thức ăn đó. Ví dụ, bạn hãy ăn một miếng táo, liếm

môi, vuốt bụng và nói “ngon quá”. Bạn cũng có thể cắn một miếng thức ăn bạn không thích và giả vờ như thể bạn đã cắn phải cái gì đó không ăn được, thè lưỡi ra, nhăn mặt và nói “Đờ quá”. Hãy luân phiên các loại thức ăn “ngon quá” và “dờ quá” chừng nào mà bé vẫn tiếp tục chú ý.

Giờ tắm

- Hãy tắm từng bộ phận cơ thể của bé. Trước khi tắm mỗi bộ phận, hãy làm điệu bộ thái quá hướng tới bộ phận đó và nói “Bây giờ mẹ sẽ rửa... chân cho con” (và làm động tác chỉ vào chân bé)
- Giả vờ ngửi các bộ phận cơ thể bé trước khi bạn tắm cho bé và thể hiện thái quá rằng nó rất bẩn: Bịt mũi, nhăn mặt và nói “ôi, hôi quá!” Tắm rửa bộ phận đó cho bé, lại ngửi lại và nói “Ừm, sạch sẽ rồi!”

Lúc thức dậy

- Hãy nằm vào giường của bé và giả vờ ngủ. Bạn hãy đắp chăn lên người và ngáy thật to. Sau đó bất ngờ giả vờ thức dậy: ngồi dậy trên giường, vươn tay, và nói thật to “Dậy rồi” Hãy luân phiên giả vờ ngủ và thức dậy chừng nào mà bé còn chú ý đến bạn. Bạn cũng có thể thực hiện hoạt động này vào giờ ngủ trưa hoặc lúc đi ngủ, nếu như việc đó không khiến bé không ngủ được

Lý do: Kỹ thuật này giúp tăng sự tham gia, hứng thú của bé, giúp bé hiểu và sử dụng cách giao tiếp không lời, và để bé tự khởi xướng

Các điểm chính cần nhớ và thực hiện:

Hãy tỏ ra phấn khích với hoạt động

Hãy thể hiện quá mức điệu bộ của bạn

Hãy thể hiện quá mức nét mặt của bạn

Hãy thể hiện quá mức giọng điệu của bạn

Dùng những cách nói gây chú ý

Đợi và đoán trước

Điều chỉnh động tác minh họa của bạn để tiếp tục cuốn hút bé

Không bắt buộc bé phải hồi đáp một cách cụ thể, thay vào đó, bạn hãy tìm cách tăng sự tương tác của bé, và cho bé cơ hội bắt chước động tác của bạn

Mục tiêu của tuần

Mục tiêu của bé:

Hoạt động:

- 1

 Bé phản ứng như thế nào khi bạn rất phấn khích về một hoạt động nào đó?
- 2

 Bé phản ứng như thế nào khi bạn thể hiện quá mức điệu bộ của bạn? Bé có nhìn bạn hay bắt chước bạn không?
- 3

 Bé phản ứng như thế nào khi bạn thể hiện quá mức nét mặt của bạn? Ví dụ, khi bạn bị va đầu gối và trông buồn bã, bé đã làm gì? Khi bạn cười, bé đã làm gì?
- 4

 Bé phản ứng thế nào khi bạn thể hiện quá mức giọng điệu của bạn? Bé phản ứng thế nào khi bạn dùng giọng điệu để làm mẫu một hành vi ngôn ngữ?
- 5

 Bé khởi xướng như thế nào khi bạn chờ đợi với sự đoán trước trong khi chơi các trò chơi xã hội?
- 6

 Bé phản ứng thế nào khi bạn dùng những cách nói gây sự chú ý?

6

Việc áp dụng kỹ thuật này có khó không? Nếu có, thì những khó khăn đó là gì?

Chương 6: Làm mẫu và phát triển ngôn ngữ

Điều bạn nói và cách bạn nói sẽ có tác động lớn đến khả năng hiểu và sử dụng ngôn ngữ của bé. Trong kỹ thuật *Làm mẫu ngôn ngữ*, bạn thể hiện một khía cạnh nào đó của ngôn ngữ cho bé thấy. Trong *Phát triển ngôn ngữ*, bạn mở rộng cách thức giao tiếp của bé; tức là bạn cho bé thấy một cách giao tiếp khác ở trình độ cao hơn. Khi bạn dùng kỹ thuật *Làm mẫu và phát triển ngôn ngữ* về những sở thích của bé thì điều đó sẽ giúp bé học từ mới, cấu trúc câu mới, và các chức năng của ngôn ngữ (chào hỏi, gây sự chú ý, yêu cầu, phản đối, bình luận hoặc chia sẻ). Kỹ thuật này còn được dùng để dạy bé rằng các hành động của bé mang một ý nghĩa nào đó và giúp bé có được sự đáp lại của bạn.

Có sáu điểm chính trong *Làm mẫu và Phát triển ngôn ngữ* cho con bạn: Đưa ra ý nghĩa cho các hành động của bé, điều chỉnh ngôn ngữ của bạn, làm mẫu ngôn ngữ xung quanh những điều bé thích, phát triển ngôn ngữ của bé, khuyến khích có trọng điểm và tránh hỏi.

Đưa ra ý nghĩa cho các hành động của bé

Một số trẻ không sử dụng hành vi của mình để giao tiếp với người khác. Đây là giai đoạn trước ý thức của sự phát triển ngôn ngữ (xem Hình 1.2 trong Chương 1). Nếu điều này đúng với con bạn, hãy hỏi đáp lại hành vi của bé như thể hành vi đó cũng là một sự giao tiếp. Làm như vậy để dạy bé rằng các hành động của bé mang một ý nghĩa nào đó. Ví dụ, nếu bé kêu lên mà không phải là có ý định giao tiếp một điều gì cả, bạn hãy hỏi đáp như thể các âm thanh đó có mục đích - có thể là yêu cầu một quả bóng. Khi đó bạn hãy nói “Quả bóng” và đưa bóng cho bé. Hoặc nếu bé vớ tay lên không trung, lần này cũng không phải là bé có ý định giao tiếp gì cả, bạn hãy hỏi đáp lại như thể bé làm như vậy là vì bé muốn được bế. Bạn hãy nói “Bế lên” trong khi bế bé lên. Nhiều khi bạn sẽ phải đoán xem bé muốn gì. Dùng các gợi ý từ môi trường hay từ chính hành vi của bé để giúp bạn diễn giải. Hỏi đáp lại các âm thanh và cử chỉ của bé, để dạy bé rằng hành vi vừa có ý nghĩa, vừa khiến bạn hỏi đáp lại bé.

Đưa ra ý nghĩa cho các hành động của bé ngay cả khi bé chơi với đồ chơi theo một cách kỳ quặc. Ví dụ, khi bé xếp ô tô thành hàng dài, bạn hãy gán cho hành động đó một mục đích bằng

cách nói “Con cho ô tô đồ ở đây nhiều thế”. Nếu bé bóp một khối xếp hình trong tay, bạn có thể nói “Con đang giấu khối xếp hình”

Điều chỉnh ngôn ngữ của bạn

Nhiều trẻ tự kỷ có khó khăn trong việc hiểu lời nói vì lời nói quá nhanh. Bằng việc thay đổi cách bạn nói, bạn có thể giúp bé hiểu được bạn nói gì. Có năm cách điều chỉnh cách bạn nói.

Đơn giản hóa lời nói của bạn

Hãy sử dụng cách nói phức tạp hơn trình độ hiện có của bé một chút thôi. Hãy chờ đợi xem bé tự giao tiếp như thế nào; sau đó tăng thêm độ khó một chút. Nếu bé chưa nói được, hãy nói mẫu những từ đơn. Nếu bé đã nói được từ đơn, hãy nói mẫu cụm hai từ. Hình 6.1 trình bày các hình thức ngôn ngữ mà bạn có thể làm mẫu khi con của bạn đạt đến trình độ giao tiếp mô tả ở cột bên trái. Một số trẻ có thể nghe được cả cụm từ dài, nhưng không tự giác sử dụng được các cụm từ đó nếu như không có ai nói mẫu. Trong các trường hợp này, mỗi lần bạn chỉ thêm vào một thông tin mới thôi (ví dụ, thêm một từ, một từ mới, động từ v.v.) cho đúng với trình độ giao tiếp tự giác của bé. Trong một số trường hợp, có thể đơn giản hóa lời nói của bạn bằng cách không đưa vào các phần ngôn ngữ trình độ cao (ví dụ, “cho em bé ăn” thay vì “Con đang cho em bé ăn”)/

Nói chậm lại

Nói với tốc độ chậm. Khi bạn nói càng chậm thì bé càng dễ nắm bắt kịp các từ chính và ý nghĩa của nó. Bạn có thể thấy việc nói chậm là kỳ lạ, nhưng với bé thì tốc độ đó là vừa phải.

Nhấn mạnh vào các từ quan trọng

Trẻ thường có khó khăn trong việc nhận ra các từ quan trọng trong câu. Hãy giúp bé nắm được ý nghĩa bằng cách nghỉ một chút trước các từ quan trọng và nhấn mạnh các từ đó (“Con có một ... *con thỏ*”)

Nhắc đi nhắc lại

Dùng một cách nói lần này qua lần khác. Bạn có thể dùng lặp lại một cụm từ, hoặc bạn có thể nhắc lại các từ quan trọng: “Cái ô tô đang lăn. Lăn, lăn, lăn nhanh”

Trình độ giao tiếp của bé	Ngôn ngữ để làm mẫu
Các cử chỉ điệu bộ chưa có ý thức và không truyền thống	Cử chỉ điệu bộ có chủ ý và từ đơn
Nói gần giống từ hoặc nói từ đơn	Nói từ đơn và cụm 2 từ
Nói cụm 2 từ	Nói các cụm từ đơn giản
Nói cả cụm từ	Nói cụm từ có từ để mô tả (descriptor)
Nói cả cụm từ có từ để mô tả (descriptor)	Nói cụm từ phức tạp

Dùng cử chỉ điệu bộ/Minh họa gợi ý

Dùng các động tác gợi ý như điệu bộ cùng với lời nói. Ví dụ, chỉ vào em bé khi nói “Em bé”. Chiến lược này đặc biệt quan trọng với những trẻ chưa biết nói.

Làm mẫu ngôn ngữ xung quanh những điều bé thích

Hãy nói về những thứ mà bé chú ý đến. Làm như vậy sẽ giúp tăng cơ hội bé sẽ áp dụng ngôn ngữ của bạn thành kinh nghiệm của chính bé. Có hai cách để làm: *nói song song* và *tự nói với mình*

Nói song song

Hãy bình luận, gọi tên, hoặc mô tả thứ mà bé đang nhìn thấy, nghe thấy hoặc đang làm. Lời nói của bạn phải gắn với hành động thì mới có nghĩa. Tuy nhiên, không bình luận tất cả hành động, vì như vậy có thể là quá nhiều thông tin cho bé. Điều chỉnh lời nói của bạn cho phù hợp với trình độ phát triển ngôn ngữ của bé (xem Hình 6.2). Đây là một số ví dụ về nói song song:

- Khi bé đang uống nước quả, hãy nói “Nước quả” (và chỉ tay vào cốc nước quả), “Uống nước quả”, “Uống nước táo” hoặc “Con đang uống nước táo”
- Khi bé đang cho búp bê ăn, hãy nói “Em bé” (và chỉ vào em bé), “Cho em bé ăn”, hoặc “Em bé đang ăn ngũ cốc”
- Khi giúp bé mặc áo quần, bạn hãy nói “Áo” hoặc “Mặc áo màu đỏ”
- Khi bé muốn mở một cái gì đó, hãy nói “Mở” (và làm điệu bộ mở), “Mở cửa”, “Con đang mở cửa” hoặc “Mở cửa và đi ra ngoài”

Tự nói với mình

Hãy nói về những gì bạn đang làm trong khi bé đang quan sát. Dùng các câu ngắn để nói về điều bạn đang làm, và nhắc đi nhắc lại. Ví dụ, khi bạn đang đẩy ô tô, hãy nói “Đẩy ô tô”, “Mẹ đẩy ô tô” hoặc “Đẩy ô tô nhanh nào”

Phát triển ngôn ngữ của bé

Bạn có thể phát triển ngôn ngữ của bé bằng cách nói mẫu các từ mới hoặc dùng ngữ pháp và cú pháp phù hợp hơn. Bằng việc đưa thêm từ mới, bạn sẽ hoàn chỉnh ngôn ngữ của bé *mà không cần sửa lời của bé cho đúng*. Để dạy từ và khái niệm mới, hãy nhắc lại lời bé và đưa thêm thông tin. Sau đây là một số ví dụ về đưa thêm từ và khái niệm mới:

- Bé: “Tàu hỏa”. Mẹ: “Đẩy tàu hỏa”
- Bé: “Đẩy tàu hỏa”. Mẹ: “Đẩy tàu hỏa chạy nhanh”
- Bé: “Đẩy tàu hỏa chạy nhanh”. Mẹ: “Đẩy tàu hỏa màu đỏ chạy nhanh”
- Bé: “Đẩy tàu hỏa màu đỏ chạy nhanh”. Mẹ: “Đẩy tàu hỏa chạy nhanh qua đường hầm”

Hình 6.2. Làm mẫu và phát triển ngôn ngữ của bé. Mẹ của Jimmy lặp đi lặp lại lời nói (“Áo, áo màu đỏ, áo màu đỏ”) để cải thiện vốn từ của bé

Để dạy bé ngữ pháp và cú pháp đúng, hãy nhắc lại lời của bé, nhưng dùng ngữ pháp và cú pháp đúng. Bạn có thể nhấn vào các từ đúng. Sau đây là một số ví dụ về làm mẫu ngữ pháp và cú pháp đúng:

Bé: “Em bé khóc” (*không chia động từ*). Mẹ “Em bé đang khóc” (*chia động từ đúng*)

Bé: “Nước quả uống”. Mẹ: “À, con muốn uống nước quả”

Khuyến khích có trọng điểm

Bạn có thể nâng cao khả năng bé học được một từ, một cụm từ hay một cử chỉ điệu bộ bằng cách dùng nó nhiều lần trong ngày trong các tình huống khác nhau. Hãy chọn ra vài từ mới, vài cụm từ mới hay vài cử chỉ điệu bộ mới có liên quan đến những sở thích của bé và làm mẫu 15-20 lần mỗi ngày. Kỹ thuật này gọi là *Khuyến khích có trọng điểm*.

Tránh hỏi

Đừng hỏi câu hỏi; thay vào đó, hãy bình luận và gọi tên. Làm như vậy để cho con bạn cơ hội giao tiếp và làm mẫu lời nói mà bé có thể dùng. Khi bé không chịu hỏi đáp, bố mẹ thường có xu hướng tìm cách lấp khoảng trống bằng các câu hỏi *hùng biện*. Đây là các câu hỏi không đòi hỏi phải có câu trả lời, như “Cậu bé trượt xuống từ cầu trượt đấy à?” hay “Con đang có trò gì vui à?” Thay vào đó hãy đặt lại các câu hỏi này thành các câu bình luận - ví dụ, “Cậu bé đang trượt xuống từ cầu trượt” hay “Con đang vui vẻ”

Bạn cũng nên tránh hỏi các câu “kiểm tra” Đây là các câu hỏi để thể hiện kiến thức của bé, ví dụ “Quả bóng màu gì đấy?” hay “Con có bao nhiêu khối xếp hình?” Một số trẻ trả lời rất tốt các câu hỏi loại này nếu như các bé biết câu trả lời. Có chỗ cho những câu hỏi loại này; rắc rối là các câu hỏi đó không chừa chỗ cho việc tương tác qua lại. Hãy tưởng tượng mỗi lần bạn nói, bạn lại bị hỏi các câu hỏi kiểm tra. Cuộc hội thoại có thể rất mệt mỏi. Tránh các câu hỏi loại này, đặc biệt là lúc bắt đầu học các kỹ thuật này. Các kỹ thuật dạy trực tiếp được đề cập đến ở phần sau của chương trình sẽ chỉ cho bạn những cách hỏi để có câu trả lời và khuyến khích giao tiếp qua lại.

Các bí quyết cho kỹ thuật *Làm mẫu và phát triển ngôn ngữ*

Giờ ăn

- Hãy ngồi với bé trong suốt bữa ăn, và hãy mô tả những gì bé ăn bằng cách lặp đi lặp lại. Ví dụ, “*Quả chuối... Ngon, ngon... Quả chuối... Ăn quả chuối*” Cách làm này tốt nhất là thực hiện vào bữa ăn phụ hoặc bữa trưa thay vì bữa tối, khi mà bạn còn muốn giao tiếp với các thành viên khác trong gia đình.
- Nếu bé chú ý khi bạn nấu nướng chuẩn bị bữa ăn, hãy mô tả bạn đang làm gì, dùng ngôn ngữ đơn giản. Bé có thể sẽ chú ý nếu bạn làm một món đồ ăn mà bé thích.

Giờ tắm

- Hãy giúp bé học các bộ phận cơ thể bằng cách mô tả chúng khi bạn tắm rửa cho bé. Ví dụ, “*Mẹ rửa... ngón chân cho con! Mẹ rửa ... bàn chân cho con! Mẹ rửa ... cẳng chân cho con!*”

Lúc mặc áo quần

- Hãy giúp bé học các bộ phận cơ thể bằng cách mô tả chúng khi bạn mặc áo quần hay cởi áo quần cho bé. Ví dụ, khi mặc áo cho bé, bạn có thể nói “*Bàn tay vào... cánh tay vào... Đầu vào*”
- Giúp bé học các loại trang phục bằng cách mô tả chúng khi bạn mặc hay cởi trang phục cho bé. Ví dụ, bạn có thể nói “*Mặc áo vào... Mặc quần vào... Đi tất vào*”

Việc nhà

- Nếu bé đang ở bên bạn và chú ý khi bạn đang hoàn thành các công việc nhà, như rửa bát đĩa, giặt áo quần, dọn nhà, bạn hãy kể cho bé bạn đang làm gì bằng ngôn ngữ đơn giản. Đây là các cơ hội tuyệt vời để dạy bé về các đặc tính (như màu sắc, kích cỡ, sạch hay bẩn, v.v.) Ví dụ, khi bạn đang xếp bát đĩa vào máy hay lấy bát đĩa ra, bạn có thể cho bé xem từng đồ vật trước khi bỏ vào và gọi tên đồ vật đó

Khi lái xe

- Nhiều gia đình dành rất nhiều thời gian trên xe, lái xe đến các hoạt động khác nhau và các cuộc hẹn. Hãy tận dụng thời gian này bằng cách kể cho bé về những gì bé đang nhìn thấy qua cửa sổ - ví dụ, “Đèn đỏ, dừng lại! Đèn xanh, đi nào!”

Khi đi mua sắm

- Hãy giới thiệu từng món đồ và mô tả nó khi bạn đặt nó vào giỏ mua hàng. Hãy nói về màu sắc, kích cỡ hoặc bề mặt của nó. Hoặc, bạn có thể đưa cho bé từng món đồ khi bạn mô tả nó và giúp bé đặt vào giỏ mua hàng

Lý do: Kỹ thuật này dạy bé rằng các hành động của bé đều có ý nghĩa và khiến bạn hồi đáp, và giúp phát triển các kỹ năng ngôn ngữ nhận biết (hiểu ngôn ngữ) và ngôn ngữ bày tỏ của bé.

Các điểm chính cần nhớ và thực hiện:

Hãy đưa ra ý nghĩa cho các hành động của bé

Điều chỉnh ngôn ngữ của bạn: hãy đơn giản hóa lời nói của bạn, nói chậm, nhấn các từ quan trọng, nhắc đi nhắc lại và dùng cử chỉ/minh họa bằng điệu bộ

Làm mẫu ngôn ngữ xung quanh những điều bé thích: dùng cách nói song song và tự nói với mình

Phát triển ngôn ngữ của bé

Khuyến khích có trọng điểm: dùng cùng các từ, cụm từ và điệu bộ 15-20 lần mỗi ngày trong các tình huống khác nhau

Tránh hỏi

Bạn không yêu cầu hồi đáp cụ thể từ bé. Bạn đang gắn kết ngôn ngữ với những điều bé nhìn thấy, nghe thấy và làm.

Mục tiêu của tuần

Mục tiêu của bé:

Hoạt động:

1

Bé phản ứng như thế nào khi bạn coi những âm thanh hay hành động của bé là có ý nghĩa? Ví dụ, khi bé phát ra âm “uh uh” và bạn trả lời “Con muốn được bế lên à” và bế bé lên?

- 2** Bé phản ứng như thế nào khi bạn điều chỉnh ngôn ngữ của bạn?
- 3** Bé phản ứng như thế nào khi bạn nói về những điều bé đang làm hoặc đang nhìn thấy?
Bé có bắt chước nói theo bạn không?
- 4** Bé phản ứng như thế nào khi bạn phát triển thêm ngôn ngữ của bé? Bé có nhắc lại điều bạn nói không?
- 5** Bạn khuyến khích bé có trọng điểm như thế nào? Bé có bắt chước bạn không? Bé đã bắt đầu biết tự sử dụng từ ngữ, cụm từ hay cử chỉ điệu bộ chưa?
- 6** Việc áp dụng kỹ thuật này có khó không? Nếu có, thì những khó khăn đó là gì?

Chương 7: Các vật cản thú vị

Các kỹ thuật *Hãy bắt chước bé* và *Minh họa bằng cử chỉ điệu bộ* có thể đủ để gia tăng sự tương tác và giao tiếp tự giác của bé. Đem các đồ chơi thú vị ra trước mặt bé, giữ các vật bé thích và để cho bé nhìn thấy, hoặc gọi tên bé cũng có thể có hiệu quả.

Khi các kỹ thuật này không thành công, hãy thử áp dụng *Các vật cản thú vị*. Trong kỹ thuật này, bạn hãy làm gián đoạn trò chơi của bé một cách vui vẻ. Bạn có thể làm như vậy với đồ chơi hoặc các hoạt động vận động.

Kỹ thuật *Các vật cản thú vị* có bốn bước. Thứ nhất, hãy dùng cùng một cụm từ ngắn gọn trước khi bắt đầu, để nói cho bé biết trước là điều gì đó sắp xảy ra. Thứ hai, hãy làm gián đoạn hoặc ngăn cản trò chơi của bé một cách vui vẻ. Thứ ba, hãy đợi bé giao tiếp hoặc phản ứng lại theo một cách nào đó. Và thứ tư, hãy đáp lại sự giao tiếp của bé. Điều quan trọng là bạn hãy sử dụng các cụm từ, động tác có tính chất đoán trước, và kỹ thuật *Minh họa bằng cử chỉ điệu bộ* cùng với kỹ thuật *Các vật cản thú vị*, vì làm như vậy giúp bé bắt đầu đoán trước việc tương tác thay vì một sự thay đổi đột ngột trong trò chơi của bé. Điều này giảm bớt sự căng thẳng có thể có do một sự thay đổi bất thần. Làm như vậy cũng cho bé cơ hội để phản đối trước khi sự việc diễn ra.

Hãy sử dụng cụm từ có tính chất đoán trước

Luôn luôn nhắc đi nhắc lại cùng một cụm từ trước khi bạn làm gián đoạn trò chơi của bé, để bé biết rằng điều gì đó sắp thay đổi. Nếu bé hỏi đáp lại cụm từ bằng cách phản đối *trước khi* bạn làm gián đoạn trò chơi của bé, bạn nên đáp lại bằng cách *không* làm gián đoạn trò chơi của bé nữa. Nếu chính bé yêu cầu sự gián đoạn, bạn hãy tiếp tục và ngăn cản trò chơi của bé. Sau đây là một số ví dụ về các cụm từ có tính chất đoán trước khi chơi đồ chơi:

- “Mẹ sẽ lấy quả bóng đấy”
- “Đến lượt mẹ”
- “Một, hai, ba, dừng lại”

Các cụm từ có tính chất đoán trước trong các hoạt động có thể như sau:

- “Mẹ đến đây này”
- “Mẹ sẽ bắt được con đây này”
- “Dừng lại ... rồi... đi”

Đưa ra một vật cản thú vị

Sau khi bạn đã dùng cụm từ có tính chất đoán trước, hãy ngăn cản việc bé đang làm một cách vui vẻ, hoặc tìm cách tiếp cận với món đồ chơi mà bé thích. Bạn có thể dùng một con rối, một cái chăn, hoặc các đồ chơi khác để tiếp cận với đồ chơi của bé hoặc ngăn không cho bé chơi đồ chơi (Hình 7.1). Những cách làm này thường được coi là ít có tính chất dọa nạt hơn là dùng tay của bạn. Nếu bé còn đang băn khoăn chưa biết làm gì hoặc chạy đi chạy lại thì bạn có thể vui vẻ chặn đường mà bé muốn đi

Hãy đợi bé tham gia hoặc giao tiếp

Hãy tìm xem bé có giao tiếp mắt, có thay đổi vị trí cơ thể, có cử chỉ điệu bộ (chỉ hoặc dẫn đường cho bạn), phát ra âm thanh, hoặc nói không. Những hành vi này có thể chỉ ra rằng bé nhận thấy bạn đang giao tiếp với bé.

Hãy đáp lại sự giao tiếp của bé

Hãy đáp lại sự giao tiếp của bé bằng cách đưa cho bé thứ bé muốn hoặc dùng các hành vi mà bé phản đối. Không làm phiền bé nếu bé phản đối trước khi bạn ngăn cản trò chơi của bé.

Hình 7.1 Các vật cản thú vị. Bố của Paul chặn đường đi của tàu hỏa để tạo ra cơ hội cho Paul giao tiếp, và làm mẫu lời nói mà bố muốn Paul nói (“Cho con bò đi đi”)

Các bí quyết cho kỹ thuật Các vật cản thú vị

Chơi đồ chơi

- Nếu có thể, bạn hãy làm gián đoạn trò chơi của bé theo cách “có nghĩa”. Ví dụ, nếu bé chơi đẩy ô tô, bạn hãy chặn đường đi của bé bằng một ô tô khác và nói “bíp bíp”. Nếu bé chơi một món đồ chơi nhỏ, bạn hãy dùng một con rối hoặc một con thú nhồi bông để “ăn thịt” món đồ chơi đó từ tay của bé “Con gấu đang đói bụng đây, ngon quá, ngon quá”
- Tìm cách đặt một cách chặn, khăn quàng hay mũ lên trên đồ chơi mà bé đang chơi. Hỏi bé, “Ôi, nó đi đâu rồi?” và đợi bé trả lời.
- Đặt tay bạn lên đồ chơi của bé để ngăn cản bé. Ví dụ, nếu bé đang ném bóng vào một đường trượt, hãy đặt hai tay bạn chặn lên đường trượt để bé không thể đặt bóng vào. Hãy làm điệu bộ minh họa để bé hiểu bạn sắp chặn đường trượt của bé, đồng thời nói một cụm từ có tính chất đoán trước, ví dụ “Bây giờ... dừng lại!”

Chơi vận động thô

Nếu bé đang chạy đi chạy lại, hãy tìm cách đập vào người bé khi bé tới điểm đến. Ví dụ, nếu bé đang chạy đi chạy lại giữa ghế bành và ghế đầu, hãy chạy trước bé và ngồi lên vị trí mà bé đang chạy tới. Nếu bé chạy đến đu quay, hãy chạy đến đu quay trước và ngồi lên nó. Nhớ phải làm một cách vui vẻ, và để bé biết bằng cách nói “Mẹ sẽ đến trước đây!”

Nếu bé đi đi lại lại không có mục đích, hãy chạy đến bên bé và chặn đường bé. Hãy để bé biết rằng bạn muốn chơi “Mẹ đến đây rồi!”

Nếu bé chạy đi chạy lại hoặc đi lại không có mục đích, bạn có thể chặn đường chuyển động của bằng trò chơi “Dừng lại và được đi”. Hãy với tay giữ bé lại và nói “Dừng lại”. Sau đó để bé đi và nói “Được đi”. Hoặc bạn có thể “đóng cổng” bằng cách đặt tay của bạn quanh người bé để bé phải dừng lại, sau đó “mở cổng” và để bé đi. Sau vài lần, hãy đợi xem bé tương tác với bạn như thế nào trước khi để bé đi.

BÀI TẬP

Các vật cản thú vị

Lý do: Kỹ thuật này tạo ra các cơ hội để bé phải giao tiếp và tăng sự tương tác

Các điểm chính cần nhớ và thực hiện:

Hãy dùng cùng một cụm từ mỗi lần chơi. Hãy *Minh họa bằng cử chỉ điệu bộ* (khiến cho trò chơi thêm vui vẻ, hãy tỏ ra phấn khích, hãy thể hiện điệu bộ/biểu hiện nét mặt quá mức v.v.)

Hãy cản trở trò chơi của bé một cách vui vẻ

Hãy đợi bé giao tiếp hoặc tương tác với bạn (như giao tiếp mắt, thay đổi vị trí cơ thể, điệu bộ, âm và lời nói)

Hãy đáp lại sự giao tiếp của bé bằng cách đưa cho bé vật bé muốn hoặc làm hành động bé muốn

Mục tiêu của tuần

Mục tiêu của bé:

Hoạt động:

Những lời nói bạn sẽ làm mẫu:

1

Bé phản ứng như thế nào khi bạn ngăn cản bé chơi đồ chơi? Bé làm thế nào để thể hiện là bé muốn tiếp tục chơi? Bé có nhìn bạn không? Bé có phản đối không?

2

Bé phản ứng như thế nào khi bạn ngăn cản các hoạt động vận động của bé? Bé có dừng việc bé đang làm lại không? Bạn có biến việc ngăn cản thành một trò chơi không?

3

Việc áp dụng kỹ thuật này có khó không? Nếu có, thì những khó khăn đó là gì?

Chương 8: Chơi luân phiên bình đẳng

Trẻ tự kỷ thường có khó khăn trong việc chơi luân phiên với người khác. Chơi luân phiên, đặc biệt là luân phiên một cách bình đẳng rất quan trọng vì đó là sự tương tác qua lại. Đó là cơ sở của các trò chơi và hội thoại có tính chất xã hội. Dạy bé kỹ thuật gọi là *Chơi luân phiên bình đẳng* sẽ giúp bé tương tác tốt hơn với người lớn và bạn cùng lứa. Kỹ thuật này còn bước đầu dạy kỹ năng thương lượng (như đạt đến thỏa thuận). Chơi luân phiên với bé là một cách để lấy lại sự kiểm soát đồ chơi nhằm giúp bé có cơ hội giao tiếp và tham gia với bạn. Và, khi đến lượt bạn, bạn có thể làm mẫu những cách chơi phức tạp hơn.

Luân phiên là một kỹ năng phát triển. Nó phát triển đồng thời với sự phát triển của trẻ, và trở nên phức tạp hơn. Đầu tiên, trẻ có thể học cách chơi luân phiên trong các hoạt động có tổ chức, ví dụ như ném bóng qua lại. Khi trẻ lớn hơn, trẻ bắt đầu biết chia sẻ các phần của cùng một đồ vật. Ví dụ, hai bé có thể cùng chơi một ga ra đồ chơi, mỗi bé có một ô tô riêng của mình. Các bé chơi luân phiên với đồ vật đó, ví dụ lần lượt chơi với ô tô nếu như chỉ có một ô tô. Các bé cũng có thể trao đổi đồ vật, ví dụ đổi ô tô lấy xe tải khi chơi trò chơi với ga ra.

Để áp dụng kỹ thuật *Chơi luân phiên bình đẳng*, trước tiên hãy áp dụng kỹ thuật *Hãy làm theo sự dẫn dắt của bé* để xem bé thích hoạt động nào. Bé sẽ không bắt đầu lượt của mình nếu bé không thích hoạt động, và rất có thể bé sẽ chờ xem lượt của bạn nếu như hoạt động đó thú vị với bé. Khi bé đã chơi luân phiên với bạn, bạn sẽ học cách làm mẫu trò chơi khi đến lượt bạn. Sau đây là các bước chính cho việc áp dụng kỹ thuật *Chơi luân phiên bình đẳng*.

Hãy giúp bé đoán trước đến lượt ai

Hãy giúp bé đoán trước đến lượt ai bằng cách nói cùng một từ hoặc cụm từ, gắn với một cử chỉ (xem hình 8.1). Hãy dùng ngôn ngữ mà bé có thể hiểu được. Ví dụ, nếu bé chưa hiểu tên của bé, hãy hướng về phía bé khi gọi tên bé khi đến lượt bé. Khi đến lượt bạn, hãy hướng về phía mình và nói tên bạn. Nếu bé hiểu tên bé và biết dùng đại từ, bạn có thể nói “Lượt của mẹ” và hướng về phía mình, và “Lượt của con” khi hướng về phía bé. Nếu bé bắt đầu nhại lời, bạn có thể nói “Lượt của con” khi hướng về phía bé. Như chúng tôi đã trình bày trong kỹ thuật *Làm mẫu và phát triển ngôn ngữ*, bạn hãy chọn một cụm từ ở mức độ cao hơn trình độ kỹ năng hiện

tại của bé một chút. Khi đã chọn được cụm từ, hãy luôn luôn sử dụng cụm từ này để giúp bé đoán trước đến lượt ai.

Hình 8.1 *Chơi luân phiên bình đẳng.* Mẹ của Heather dùng cụm từ có tính chất đoán trước (“Đến lượt mẹ”), cùng với một cử chỉ (đưa tay chỉ vào ngực mình) để Heather biết rằng tiếp đến là lượt của mẹ

Chơi lượt ngắn

Một số trẻ không thể đợi được lâu nếu không sẽ chán. Hãy nhạy cảm với khả năng chờ đợi của bé. Lúc đầu, lượt của bạn không nên dài quá vài giây và chỉ nên chiếm khoảng 25% thời lượng tương tác. Khi bé dần dần biết chơi luân phiên, bạn có thể tăng dần thời gian cho mỗi lượt của bạn và tần suất đến lượt bạn để dần dần tăng lên thành 50%.

Hãy chờ đợi bé giao tiếp cho lượt của bé

Bạn hãy lấy lượt của mình, sau đó đợi xem bé có biết ra dấu hiệu là đến lượt bé không. Tương tự với tất cả các kỹ năng dạy tương tác khác, bé có thể khởi xướng lượt của bé bằng các hành vi có chủ định, bao gồm cả giao tiếp mắt, thay đổi tư thế cơ thể, cử chỉ điệu bộ, âm hoặc lời nói. Khi bé đã ra dấu hiệu là đến lượt bé, bạn hãy lập tức đưa lại đồ chơi cho bé.

Luôn luôn trả lại đồ chơi

Nhiều trẻ tự kỷ cho rằng khi đồ chơi lọt khỏi tay mình khi chơi luân phiên có nghĩa là mất đồ chơi vĩnh viễn. Hãy dạy bé rằng bé có thể lấy lại đồ chơi, và luân phiên là sự tương tác qua lại. Luôn luôn dành lượt cho bé sau mỗi lượt của bạn. Đôi khi bé có thể nhìn đi nơi khác hoặc chú ý đến đồ vật khác trong khi đang là lượt của bạn. Khi điều đó xảy ra, bạn hãy đưa lại đồ chơi cho bé kể cả khi bé đã chú ý đến hoạt động khác. Nếu bé không đáp lại đồ chơi ban đầu, *Hãy làm theo sự dẫn dắt của bé* chơi đồ chơi mới. Dần dần, bé sẽ hiểu rằng bé luôn luôn được trả lại đồ chơi, và bé sẽ có thể đợi lâu hơn khi đang là lượt của bạn.

Trao đổi đồ chơi (tùy chọn)

Một số trẻ gặp khó khăn khi mới chơi luân phiên thậm chí kể cả khi lượt của bố mẹ rất ngắn. Trong trường hợp này, bạn hãy tìm cách trao đổi đồ chơi với bé thay vì chơi luân phiên với một đồ chơi. Chiến lược này thường ít gây khó chịu hơn, vì bé luôn được giữ một đồ vật. Trao đổi các đồ chơi giống hệt nhau sẽ dễ hơn là trao đổi các đồ chơi khác nhau, đặc biệt là nếu bé rất thích một trong hai món đồ chơi.

Làm mẫu cách chơi

Trẻ tự kỷ thường gặp khó khăn trong việc chơi đúng cách. Khi bé bắt đầu biết chơi luân phiên với bạn, bạn có thể cho bé thấy những cách chơi mới ở lượt của bạn. Hãy làm mẫu những động tác chơi cao hơn trình độ kỹ năng hiện tại của bé một chút thôi. Hình 8.2 cho thấy cách thức làm mẫu cách chơi ở trình độ cao hơn kỹ năng hiện tại của bé một chút. Ngoài ra, sơ đồ phát triển kỹ năng chơi trong chương 1 của cẩm nang này (Hình 1.3) cũng giúp cho bạn hoạch định.

Hãy cho bé thấy các cách chơi khác nhau với một đồ chơi. Làm như vậy có thể phát triển kỹ năng chơi của bé. Khi làm mẫu cách chơi, bạn hãy làm các điều sau:

Hãy làm theo sự dẫn dắt của bé chơi với đồ chơi hoặc tham gia hoạt động, để đảm bảo rằng bé có hứng thú.

- Hãy đặt mình trong tầm nhìn của bé, và khuyến khích bé theo dõi lượt của bạn.
- Hãy làm mẫu các động tác chơi liên quan đến trọng tâm chú ý của bé. Ví dụ, nếu bé quay tròn bánh xe của ô tô đồ chơi, bạn hãy làm mẫu động tác đẩy ô tô.
- Khi làm mẫu cách chơi mới, bạn hãy thể hiện một hành động mà bạn cho rằng có thể làm bé hứng thú. Hành động này phải đơn giản và dễ hiểu đối với bé

Hình 8.2 Lựa chọn cách chơi để làm mẫu

Kỹ năng chơi của bé	Kỹ năng chơi nên được làm mẫu
Khám phá	Kết hợp
Kết hợp	Nguyên nhân và kết quả
Nguyên nhân và kết quả	Chơi đúng chức năng của đồ chơi
Chơi đúng chức năng của đồ chơi	Chơi tưởng tượng đơn giản

Chơi tưởng tượng đơn giản	Chơi biểu tượng và tưởng tượng nhiều bước
---------------------------	---

Các ý tưởng chơi

Nghĩ ra các cách chơi với đồ chơi có thể là một việc khó với người lớn. Bạn có thể ngồi với một đồ chơi ưa thích khi bạn không tương tác với bé. Hãy nghĩ về các cách có thể chơi với đồ chơi đó. Ví dụ, các ý tưởng chơi với ô tô và đường dốc cho ô tô có thể đẩy ô tô lên dốc và xuống dốc, cho mọi người lên xe và xuống xe, rửa xe, sấy khô xe, bơm gas, lái xe đến các địa điểm như công viên, hoặc va chạm ô tô và cần sửa chữa. Với một quả bóng, bạn có thể ném, đá hoặc tung bóng với bé. Cách chơi mà bạn sẽ làm mẫu có thể là một hành động mà bạn cho rằng bé sẽ thích, hoặc đủ đơn giản cho bé hiểu.

Các bí quyết cho kỹ thuật *Chơi luân phiên bình đẳng*

Chơi vận động thô

Chơi luân phiên với bé trong các trò chơi vận động thô, như chơi với các thiết bị ở sân chơi, chơi với bạt nhún. Có thể bé sẽ thấy việc nhìn thấy bạn trong các thiết bị đó thật là vui nhộn

Giờ ăn

Hãy tìm cách chia sẻ một gói snack với bé. Hãy cho bé một miếng, sau đó bạn lấy một miếng. Luân lượt như vậy cho đến khi ăn hết gói snack. Nếu bé thường tự xúc ăn thì nên dùng một gói bánh to và bạn phải kiểm soát gói bánh đó, hoặc chỉ đưa cho bé mỗi lần một miếng bánh. Để giúp bé chia sẻ, hãy nói với bé “Đến lượt con ... đến lượt mẹ”.

Lúc ngủ dậy

Hãy nằm vào giường của bé và giả vờ ngủ. Bạn hãy đắp lên người một cái chăn và ngáy thật to. Sau đó giả vờ bất tỉnh linh thức dậy. Ngồi dậy trên giường vươn vai và kêu lên “Thức dậy!!” Khuyến khích bé chơi luân phiên với bạn trong hoạt động này.

BÀI TẬP	Chơi luân phiên bình đẳng, Phần 1: Chơi luân phiên
----------------	---

Lý do: Kỹ thuật này phát triển kỹ năng chơi luân phiên và tạo ra các cơ hội để giao tiếp

Các điểm chính cần nhớ và thực hiện:

Hãy giúp bé đoán trước đến lượt ai (luôn luôn dùng một từ hoặc cụm từ)

Chơi lượt ngắn

Hãy đợi bé tương tác cho lượt của bé

Luôn luôn trả lại đồ chơi cho bé

Trao đổi đồ chơi (tùy chọn)

Mục tiêu của tuần

Mục tiêu của bé:

Hoạt động:

Những lời nói bạn sẽ làm mẫu:

1

Bé có chấp nhận lượt chơi của bạn không? Hãy mô tả lại phản ứng của bé khi bạn tìm cách lấy lượt của mình?

2

Bé có giao tiếp cho lượt của bé không? Nếu có thì bé làm như thế nào?

3

Bé có trao đổi đồ chơi hay chia sẻ đồ chơi với bạn khi chơi?

4

Bé có thể chơi bao nhiêu lượt trong một hoạt động?

5

Việc áp dụng kỹ thuật này có khó không? Nếu có, thì những khó khăn đó là gì?

BÀI TẬP	Chơi luân phiên bình đẳng, Phần 2: Làm mẫu và phát triển cách chơi
----------------	---

Lý do: Kỹ thuật này phát triển kỹ năng chơi luân phiên và tạo ra các cơ hội để giao tiếp và phát triển kỹ năng chơi

Các điểm chính cần nhớ và thực hiện:

Hãy giúp bé đoán trước đến lượt ai (luôn luôn dùng một từ hoặc cụm từ)

Chơi lượt ngắn

Hãy làm mẫu cách chơi mới cho bé

Hãy đợi bé tương tác cho lượt của bé

Luôn luôn trả lại đồ chơi cho bé

Trao đổi đồ chơi (tùy chọn)

Mục tiêu của tuần

Mục tiêu của bé:

Hoạt động:

Những lời nói bạn sẽ làm mẫu:

1

Bé có chấp nhận lượt chơi của bạn không? Hãy mô tả lại phản ứng của bé khi bạn tìm cách lấy lượt của mình?

2

Bé có giao tiếp cho lượt của bé không? Nếu có thì bé làm như thế nào?

3

Bé phản ứng như thế nào khi bạn làm mẫu cách chơi mới trong lượt của bạn?

4

Bé có quan sát lượt của bạn không?

5

Bé có bắt chước cách chơi của bạn ngay lập tức hoặc sau đó không?

6

Bé có trao đổi hay chia sẻ đồ chơi với bạn khi chơi không?

7

Việc áp dụng kỹ thuật này có khó không? Nếu có, thì những khó khăn đó là gì?

Chương 9: Dụ dỗ để bé giao tiếp

Các chiến lược này nằm trong khuôn khổ một kỹ thuật gọi là *Dụ dỗ để bé giao tiếp* nhằm tạo ra các tình huống trong đó bé muốn một điều gì đó có liên quan đến bạn. Bé phải giao tiếp với bạn để có thể có được vật hoặc hành động bé muốn. Có 7 chiến lược *Dụ dỗ để bé giao tiếp*, chúng tôi sẽ mô tả dưới đây. Các chiến lược này áp dụng để tạo ra cơ hội cho bé khởi xướng hoạt động giao tiếp. Các chiến lược này dễ áp dụng trong các hoạt động hàng ngày như bữa ăn chính và bữa ăn phụ, lúc bé mặc áo quần, lúc tắm và lúc đi ngủ.

Nhìn thấy nhưng không với tới

Hãy để một số vật bé thích ở những nơi bé nhìn thấy mà không với tới được (Hình 9.1). Ví dụ, hãy đặt món đồ chơi mà bé thích lên một cái giá mà bé nhìn thấy, hoặc đặt nó vào một hộp đựng trong suốt mà bé không tự mở ra được. Nếu bé rất độc lập (ví dụ, tự lấy thức ăn, tự bật video v.v.), hãy đặt khóa ở những nơi giữ các đồ vật này. Chiến lược này sẽ khuyến khích bé phải giao tiếp với bạn, thay vì tự mình lấy những gì bé muốn. *Chú ý: Hãy cẩn thận nếu bé biết tìm cách trèo!* Không để các vật bé thích ở quá cao nếu không bé có thể tìm cách trèo lên cao để lấy chúng.

Kiểm soát việc tiếp cận

Khi bạn kiểm soát việc tiếp cận các đồ chơi mà bé thích, bé sẽ phải chú ý đến bạn. Bạn có thể kiểm soát việc tiếp cận một đồ vật mà bé thích bằng cách giơ nó lên cao để bé không lấy được ngay. Khi làm như vậy, hãy giữ đồ chơi ở tầm mắt của bạn, như vậy bé sẽ phải giao tiếp mắt với bạn khi bé nhìn đồ chơi. Với một số trẻ, chiến lược này sẽ gây khó chịu hơn là để đồ chơi trong tầm mắt bé nhưng bé không với tới được, vì rõ ràng là bé thấy bố mẹ đang “cản trở” việc bé lấy được đồ chơi. Nếu chiến lược này khiến bé khó chịu, bạn hãy dùng cách để đồ chơi trong tầm mắt bé nhưng bé không với tới được.

Hình 9.1. *Dụ dỗ để bé giao tiếp.* Mẹ của Todd đặt món đồ chơi bé thích trong một cái bình mà bé không mở được (nhìn thấy nhưng không với tới) để tạo ra cơ hội cho Todd phải giao tiếp. Todd nói “Mở ra”

Hỗ trợ

Hãy đưa cho bé những đồ chơi và vật liệu mà bé cần bạn giúp để chơi - ví dụ, bong bóng, con quay, các đồ chơi phải thổi hơi, bóng. Hoặc chơi với bé các trò chơi mà bạn phải tham gia, như chơi cù hoặc đuổi bắt. Hãy dừng lại mỗi khi bạn giúp bé, để xem bé có yêu cầu bạn giúp tiếp không.

Các phần không đủ

Hãy chia cho bé các phần không đủ để bé phải tự giác yêu cầu thêm như xin thêm snack, yêu cầu thêm hoạt động hay đồ chơi. Hãy đưa cho bé một phần nhỏ hoặc một mảnh của đồ vật mà bé đã yêu cầu, và đợi xem bé có yêu cầu thêm không. Ví dụ, nếu bé biểu lộ là bé muốn bánh quy, hãy đưa cho bé một miếng bánh và đợi xem bé có xin thêm không. Khi chơi đồ chơi có các mảnh tương tự (ví dụ, khối xếp hình, viên đá,

mảnh xếp v.v.) hãy đưa cho bé mỗi lần một mảnh và đợi xem bé có thể hiện là bé muốn nữa không. Hãy luôn có mặt bên bé trong suốt thời gian bạn áp dụng chiến lược này, để quan sát các dấu hiệu giao tiếp từ bé. Hãy đặt đồ vật trong tầm nhìn của bé, nhưng xa tầm với. Chỉ áp dụng chiến lược này khi bé rất hứng thú với hoạt động. Chẳng hạn như nếu bé không thích ăn thì bé sẽ không đòi thêm.

Làm hỏng

Chỉ áp dụng chiến lược làm hỏng khi bé đã quen thuộc với tất cả các thành phần của một hoạt động. Hãy đưa cho bé một phần của đồ vật hay nguyên liệu mà bé đã yêu cầu, và đợi xem bé có hỏi xin phần còn thiếu. Ví dụ, nếu bé muốn uống nước quả, hãy đưa cho bé nước quả trong hộp đựng mà bé không thể mở ra được, và không đưa cốc. Sau đó đợi cho đến khi bé yêu cầu cái cốc. Nếu như bé không yêu cầu, hãy giơ cái cốc cho bé thấy. Hãy ở bên bé suốt thời gian bạn áp dụng kỹ thuật này, và quan sát các dấu hiệu giao tiếp của bé. Các ví dụ khác về phá hỏng có thể là:

Khi bé tô màu, chỉ đưa cho bé giấy

Khi bé chơi với bộ đồ chơi tàu hỏa, hãy cất các bộ phận của tàu hỏa đi

Khi bé chơi với nhà búp bê, hãy cất hết người và đồ đạc đi

Nếu bé chưa quen với cách chơi hoặc với các phần của hoạt động thì chiến lược này sẽ không áp dụng được. Thay vào đó, hãy áp dụng chiến lược các phần không đủ để tăng cơ hội bé khởi xướng hoạt động giao tiếp

Phản đối

Chiến lược này nhằm tận dụng mong muốn của bé muốn làm mọi việc theo một cách thức nào đó. Bạn có ý thay đổi nếp hoặc trình tự thực hiện một công việc mà bé đã quen để bé phản đối sự thay đổi. Bạn có thể áp dụng chiến lược này để dạy bé cách phản đối hoặc nói từ “không” hoặc “dừng lại” một cách phù hợp. Ví dụ, nếu bé xếp đồ chơi thành hàng dài, hãy lấy một đồ chơi ra khỏi hàng và đặt sang chỗ khác. Nếu bé luôn luôn đặt một hình người vào ô tô có một màu nhất định, hãy đặt một hình người màu khác vào ô tô, hoặc dùng một ô tô màu khác. Nói một cách khác, hãy thay đổi một chút cách thức mà bé thường làm, và hãy đợi xem bé phản ứng với sự thay đổi đó như thế nào.

Các tình huống ngốc nghếch

Tạo ra một tình huống trái với mong đợi của bé. Hãy làm một việc gì đó ngốc nghếch hoặc rõ ràng là không đúng cách đồng thời nhìn bé một cách chờ đợi. Ví dụ, thay vì đi giày vào chân, bạn hãy đi vào tay. Khi bạn và bé chơi nhà búp bê, hãy đặt thức ăn lên giường thay vì đặt búp bê lên giường. Nếu bé không hỏi đáp lại tình huống ngốc nghếch, bạn hãy nói rằng tình huống này thật là ngốc nghếch, bằng cách *Minh họa bằng cử chỉ điệu bộ*, và hoàn thành công việc theo cách thức phù hợp.

Các bí quyết cho *Dụ dỗ để bé giao tiếp*

Giờ ăn

- Hãy để nguyên những thức ăn cần phải cắt nhỏ cho bé để ăn, hoặc đưa cho bé đồ ăn vẫn đóng trong gói để bé cần bạn giúp mở
- Thay vì đưa toàn bộ suất ăn cho bé, hãy cho bé một phần nhỏ những đồ ăn mà bé thích, và giữ phần còn lại trong đĩa để bé phải xin thêm
- Thay vì rót nước vào đầy cốc cho bé, bạn hãy rót một phần nhỏ từ một bình lớn, sau đó để bình trên bàn để bé phải xin thêm
- Nếu bé biết cách dùng bộ thìa đĩa bạc, hãy cất bớt đi một vài thứ trong bộ. Ví dụ, cho bé ăn kem nhưng không đưa thìa cho bé
- Hãy mời bé những món ăn bé không thích. Hãy chú ý để sẵn các đồ ăn bé thích để bé không cáu
- Giả vờ ăn một thứ gì đó không ăn được (ví dụ, khăn giấy). Hãy làm điệu bộ minh họa để bé thấy bạn thật ngốc nghếch, hãy đợi bé hỏi đáp, sau đó giải thích (ví dụ, “ồ, mẹ không ăn cái này được, mẹ phải ăn các món ăn chứ!”)

Giờ tắm

- Nếu bé thích các đồ chơi dưới nước được thổi phồng bằng hơi, hãy chuẩn bị sẵn một vài đồ chơi. Phần lớn trẻ nhỏ cần được giúp để chơi các đồ chơi này
- Đặt tất cả những vật dụng khi tắm mà bé thích (như đồ chơi, sữa tắm, v.v.) vào một giá trên bồn tắm để bé nhìn thấy nhưng không với tới được.
- Đặt các vật dụng khi tắm mà bé thích trong một hộp nhựa trong có đậy nắp. Khi đậy nắp, hộp nhựa phải nổi trên mặt nước khiến cho các đồ chơi bên trong trông thật hấp dẫn
- Nếu bé thích được tắm rửa, mỗi lần hãy rửa một bộ phận cơ thể cho bé. Ví dụ, rửa một tay, sau đó dừng lại và chờ xem bé có biểu lộ là bé muốn bạn tiếp tục rửa cho bé không.
- Nếu bé có một nếp tắm mà bé thích, bạn hãy tìm cách làm các bước công việc không theo thứ tự. Ví dụ, bạn rửa chân cho bé trước khi gội đầu

Lúc đi ngủ

- Nếu bạn đọc sách cho bé trước khi đi ngủ, hãy chỉ đọc một trang. Đợi xem bé có tỏ ý muốn bạn lật sang trang tiếp theo hay không
- Nếu bạn hát một số bài hát khi đi ngủ cho bé, lần này hãy chỉ hát một hoặc hai câu, rồi đợi xem bé có tỏ ý muốn bạn hát tiếp hay không
- Hãy đưa cho bé một quyển sách, đồ chơi, âm nhạc hay video mà bé không thích. Hãy chuẩn bị sẵn những đồ vật cùng loại mà bé thích để bé khỏi cáu

Mặc/cởi áo quần

- Mỗi lúc hãy mặc hoặc cởi một thứ áo quần thôi. Đợi xem bé có yêu cầu mặc thứ tiếp theo
- Đưa cho bé những thứ quần áo để mặc mà bé không thích
- Hãy tìm cách mặc áo quần cho bé sai cách (ví dụ, đi giày vào đầu, mặc áo vào chân). Hãy tỏ ra ngốc nghếch bằng các động tác minh họa, đợi xem bé có hồi đáp không, sau đó diễn tả cách làm đúng (ví dụ, “ôi, cái áo của con phải chui qua đầu”)
- Hãy tìm cách cởi áo quần cho bé sai thứ tự (ví dụ, tìm cách cởi tất cho bé trước khi cởi giày). Hãy minh họa bằng động tác và tỏ ra ngốc nghếch, đợi xem bé có phản hồi không sau đó mô tả cách làm đúng (ví dụ, “Ồ, mẹ phải cởi giày cho con trước chứ!”)

Lý do: Kỹ thuật này nâng cao sự chú ý của con, khuyến khích bé tự giao tiếp và tạo ra các cơ hội để làm mẫu ngôn ngữ

Các điểm chính cần nhớ và thực hiện:

Hãy dùng kỹ thuật *Hãy theo sự dẫn dắt của bé* - hãy đợi bé giao tiếp

Trong tầm nhìn và ngoài tầm với: Hãy để các đồ vật ở nơi mà bé có thể nhìn thấy nhưng không lấy được - hãy cẩn thận vì bé có thể trèo để lấy

Hãy kiểm soát việc tiếp cận đồ chơi: Giơ cao đồ chơi ngang với khuôn mặt bạn

Hỗ trợ: Hãy cho bé các đồ chơi mà bé cần bạn giúp để chơi

Các phần không đủ: Hãy cho bé mỗi lần một mảnh/miếng

Làm hỏng: Nếu bé biết chơi tất cả các phần của một hoạt động, hãy giữ lại một phần

Phản đối: Hãy cố ý thay đổi một nề nếp

Các tình huống ngược nghịch: Hãy làm một việc gì đó “sai cách” và hãy nhìn bé một cách chờ đợi

Mục tiêu của tuần

Mục tiêu của bé:

Hoạt động:

Những lời nói bạn sẽ làm mẫu:

1

Bạn áp dụng chiến lược để đồ vật trong tầm nhìn và ngoài tầm với của bé như thế nào?

Bé phản ứng như thế nào khi bạn để những đồ vật bé thích ở nơi bé nhìn thấy nhưng không với tới?

2

Bạn kiểm soát việc tiếp cận đồ chơi như thế nào? Bé phản ứng như thế nào khi bạn kiểm soát việc tiếp cận đồ chơi?

3

Bạn áp dụng chiến lược giúp đỡ như thế nào? Bé phản ứng như thế nào khi bạn tham gia chơi những đồ chơi hay hoạt động mà một mình bé không hoàn thành được?

4

Bạn áp dụng chiến lược các phần không đủ như thế nào? Bé phản ứng như thế nào với chiến lược này của bạn?

5

Bạn áp dụng chiến lược phá hỏng như thế nào? Bé phản ứng như thế nào với chiến lược này của bạn?

6

Bạn áp dụng chiến lược phản đối như thế nào? Bé phản ứng như thế nào với chiến lược này của bạn?

7

Bạn áp dụng chiến lược tình huống ngốc nghếch như thế nào? Bé phản ứng như thế nào với chiến lược này của bạn?

8

Chiến lược nào trong các chiến lược *Dụ dỗ để bé giao tiếp* có hiệu quả nhất trong việc khiến cho bé khởi xướng hoạt động giao tiếp?

9

Việc áp dụng kỹ thuật này có khó không? Nếu có, thì những khó khăn đó là gì?

Chương 10: Ôn tập lại Các kỹ thuật dạy giao tiếp

Các kỹ thuật dạy giao tiếp được áp dụng cùng nhau để cải thiện sự giao tiếp của bé, tạo ra các cơ hội cho bé tham gia và giao tiếp tự giác, và làm mẫu ngôn ngữ và cách chơi mới. Các kỹ thuật này đặt nền tảng cho các kỹ thuật dạy trực tiếp. Khi áp dụng các kỹ thuật dạy giao tiếp cùng nhau, việc áp dụng nên theo trình tự sau:

1. Dùng kỹ thuật *Hãy làm theo sự dẫn dắt của bé*
2. Tạo cơ hội cho bé tham gia (áp dụng *Hãy bắt chước bé* hoặc *Minh họa bằng cử chỉ điệu bộ*) hoặc giao tiếp (áp dụng *Các vật cản thú vị*, *Chơi luân phiên bình đẳng* hoặc *Dụ dỗ bé giao tiếp*)
3. Đợi bé tham gia hoặc giao tiếp. Bé nên ghi nhận sự có mặt của bạn với một hành vi có ý thức. Những hành vi đó có thể là giao tiếp bắt, cử chỉ điệu bộ, thay đổi tư thế cơ thể, biểu lộ nét mặt, cảm xúc, chơi, âm thanh hay lời nói
4. Đáp lại hành vi của bé khi nó có ý nghĩa, làm theo hành vi của bé, và làm mẫu các hồi đáp phức tạp hơn

Hãy xem Bảng ôn tập các kỹ thuật dạy giao tiếp (Hình 10.1) với tư vấn viên của bạn. Cùng nhau các bạn sẽ tìm ra những kỹ thuật có hiệu quả nhất trong việc khiến bé tham gia hay giao tiếp, và quyết định trình độ kỹ thuật ngôn ngữ và chơi mà bạn nên làm mẫu.

Bảng 10.1 Bảng kiểm tra lại các kỹ năng dạy tương tác

1. Nương theo hoạt động của trẻ: Con bạn hứng thú với cái gì

- Để cho con bạn chọn một hoạt động nào đó mà trẻ thích
- Mặt đối mặt
- Tham gia vào hoạt động của trẻ
- Nhận xét những hoạt động trẻ đang chơi

2. Tạo tình huống cho con bạn giao tiếp

- Nhại lại trẻ

- Các hành động ngộ nghĩnh hoạt hình
- Phá cuộc chơi
- Cân bằng cuộc chơi theo lượt
- Tạo ý muốn giao tiếp cho trẻ
 - Trong tầm mắt trẻ nhưng trẻ không thể lấy được
 - Sự cho phép kiểm soát
 - Sự giúp đỡ trong hoạt động
 - Thiếu cân bằng trong phần chia
 - Sự phản đối
 - Lâm hổng, phá ngăm
 - Những tình huống ngờ ngẩn, buồn cười, ngộ nghĩnh

3. Chờ đợi con bạn giao tiếp: Con bạn tham gia và giao tiếp như thế nào?

4. Hưởng ứng với hành động như một hành động có nghĩa, làm theo yêu cầu của con, và làm mẫu một hành động phức tạp hơn thế (phát triển)

- Cung cấp cho con tên gọi của hành động mà con yêu cầu
- Điều chỉnh ngôn ngữ của bạn:
 - Ngôn ngữ đơn giản
 - Nói chậm lại
 - Nhấn mạnh vào những từ quan trọng
 - Ngôn ngữ dễ hiểu
 - Sử dụng các cử chỉ không lời để miêu tả hành động đó
- Làm mẫu ngôn ngữ, từ ngữ xung quanh những gì trẻ thích:
 - Làm mẫu cử chỉ
 - Làm mẫu một thể loại ngôn ngữ khác
 - Làm mẫu chức năng của ngôn ngữ
- Mở rộng ngôn ngữ của trẻ
- Làm mẫu một trò chơi mới (theo lượt)

Bài tập: Kiểm tra lại các kỹ năng tương tác

Lý do: Các kỹ năng này tăng khả năng tương tác và giao tiếp tự nhiên của trẻ, cũng như giúp trẻ nạp ngôn ngữ.

Những điểm chính cần nhớ và làm:

Nương theo hoạt động, sở thích của trẻ

Tạo ra tình huống, cơ hội cho trẻ tham gia (nhại lời hoặc sự sinh động) hoặc giao tiếp (cắt ngang cuộc chơi, chơi theo lượt hoặc tạo ý muốn tương tác cho trẻ)

Chờ đợi trẻ tham gia hoặc giao tiếp

Hưởng ứng với hành động như một hành động có nghĩa, làm theo yêu cầu của con, và làm mẫu một hành động phức tạp hơn thế

Mục tiêu của tuần

Mục tiêu cho trẻ:

Các hoạt động:

Ngôn ngữ mà bạn sẽ làm mẫu:

1. Kỹ năng nào tốt nhất để khuyến khích con bạn tham gia:

2. Con bạn thể hiện ý muốn tham gia bằng cách nào?

3. Kỹ năng nào tốt nhất để tạo cơ hội cho con bạn giao tiếp?

4. Con bạn giao tiếp ntn khi bạn dùng những kỹ năng / cách thức này?

5. Ngôn ngữ và cử chỉ bạn dùng để làm mẫu cho con?

6. Con bạn có phản ứng khi bạn làm mẫu ngôn ngữ và cử chỉ không? Nếu có thì phản ứng ntn?

7. Những kỹ năng này có khó không? Nếu có thì những hạn chế của nó là gì?

PHẦN III

NHỮNG KỸ NĂNG DẠY TRỰC TIẾP

Chương 11

Tổng quan về các kỹ năng dạy trực tiếp

Các kỹ năng dạy trực tiếp dùng để dạy trẻ một ngôn ngữ, sự bắt chước và kỹ năng chơi nhất định. Các kỹ năng này đều phụ thuộc vào hai chiến lược chính: Gọi Ý và Khen Thưởng.

Gọi Ý là cách bạn đưa ra một số tín hiệu (gợi ý) để giúp trẻ học được một kỹ năng hoặc ứng xử mới. Khi trẻ làm được một kỹ năng mới thì cần phải khen thưởng. Phương thức dạy trực tiếp được xây dựng trên nền móng của kỹ năng dạy tương tác mà bạn đã học. Một trong những kỹ năng dạy tương tác là Nương theo Trẻ, tạo ra một cơ hội cho trẻ tham gia và giao tiếp, rồi chờ đợi. Mặc dù vậy, khi trẻ đã giao tiếp, kỹ năng dạy trực tiếp sẽ đưa ra cho trẻ một câu trả lời phức tạp hơn một chút. Bạn có thể sử dụng các mức gợi ý khác nhau, từ nhiều nhất cho đến không giúp đỡ gì cả. Bạn sẽ được giới thiệu những kỹ năng gợi ý ở các mức khác nhau trong chương này. Khi trẻ có phản ứng tốt với gợi ý của bạn, bạn cần khen thưởng trẻ. Sự khen thưởng này sẽ làm tăng cơ hội trẻ sẽ làm lại những gì trẻ đã học được. Khi trẻ thích thú và được khuyến khích, khả năng trẻ sẽ làm theo gợi ý của bạn và học được những kỹ năng mới.

Các bước của kỹ năng dạy trực tiếp

Quy trình đầy đủ của kỹ năng dạy trực tiếp như sau:

1. **Nương theo trẻ:** Cần phải chắc chắn rằng trẻ thích một vật hoặc một hoạt động nào đó trước khi sử dụng kỹ năng dạy trực tiếp. Nếu trẻ không để ý, hãy nương theo những gì trẻ đang làm để tương tác. Hoặc bạn có thể cho trẻ một số đồ chơi hoặc hoạt động và mong rằng trẻ sẽ thích một thứ nào đó và để ý đến thứ đó.

2. Tạo cơ hội cho trẻ giao tiếp: Sử dụng kỹ năng dạy tương tác để tạo ra cơ hội cho trẻ giao tiếp. Sử dụng kỹ năng Chơi theo lượt, Gián Đoạn Cuộc chơi, hoặc những thứ Thôi thúc Giao tiếp thường sẽ giúp bạn lôi kéo được trẻ giao tiếp với bạn. Hãy dành thời gian để nghĩ xem cái gì sẽ giúp con bạn tốt nhất trong việc này. Trẻ cần phải cảm thấy thích thú hoạt động đó khi giao tiếp với bạn về yêu cầu của trẻ. Đây là lúc tốt nhất để đưa ra gợi ý.

3. Chờ đợi trẻ giao tiếp: Chờ đến khi trẻ giao tiếp với bạn, bạn phải chắc chắn rằng trẻ đang thích hoạt động hoặc vật bạn đang có.

4. Gợi ý trẻ với lời nói, bắt chước, hoặc cách chơi khó hơn một mức trẻ đang có: Ví dụ: nếu trẻ đang với cốc nước hoa quả, bạn có thể giúp (gợi ý) bằng cách chỉ vào cốc nước quả. Nếu trẻ nói từ "nước quả" để yêu cầu, bạn sẽ nói "Cho nước quả", để giúp trẻ dùng 2 từ. Hãy gợi ý trên mức trẻ có thể làm được một mức.

5. Hãy cho trẻ thêm trợ giúp nếu cần: Nếu trẻ không làm theo được những gợi ý của bạn, hãy cho trẻ những gợi ý dễ hơn để giúp trẻ làm được điều bạn yêu cầu. Ví dụ, nếu bạn chỉ tay vào cốc nước quả khi con bạn muốn mà trẻ không chỉ theo, thì hãy nắm tay trẻ và chỉ vào cốc nước.

6. Khen thưởng và mở rộng kỹ năng của trẻ

- Đưa cho trẻ thứ trẻ thích ngay sau khi trẻ làm được yêu cầu của bạn. Không quan trọng là bạn phải giúp trẻ nhiều đến mức nào.
- Khen ngợi trẻ ngay lập tức khi trẻ làm được yêu cầu của bạn
- Mở rộng câu trả lời của trẻ. Khi bạn đưa cho trẻ vật trẻ thích, đưa ra thêm thông tin cho trẻ về vật đó. Ví dụ: nếu trẻ đã chỉ vào cốc nước quả, bạn sẽ nói "Nước quả" khi đưa cho trẻ. Nếu trẻ đã nói được "Nước quả" hãy nói " Cho nước quả"

Để Gợi Ý Một Cách Có Hiệu Quả

Gợi ý giúp trẻ biết được chúng ta chờ đợi gì và trẻ phải làm gì. Nó sẽ tránh cho trẻ cảm giác bức tức khi không biết phải xử trí ra sao. Dưới đây là tám quy luật để làm gợi ý một cách có

hiệu quả:

Theo Dõi những thứ khuyến khích trẻ

Khi trẻ cảm thấy thích một hoạt động gì đó, thì rất dễ lôi kéo trẻ học được một kỹ năng mới. Nếu trẻ không có động cơ hoặc kỹ năng bạn muốn dạy quá khó, việc dạy trẻ sẽ rất khó. Vì thế, bạn cần phải theo dõi những gì có thể là động cơ cho trẻ. Để dạy trẻ bằng cách dạy trực tiếp có hiệu quả, trẻ cần có động cơ cao. Khi trẻ thích, đó là lúc để đưa ra gợi ý, và trẻ có thể học được. Hãy nương theo trẻ để tìm được những gì trẻ thích. Đôi khi trẻ sẽ không cảm thấy đủ thích để tương tác, chơi và giao tiếp. Nếu trẻ không thích hoạt động bạn đưa ra, hoặc cảm thấy khó chịu hoặc mệt mỏi, thì bạn đừng nên gợi ý. Bạn có thể thay đổi động cơ (hoạt động khác) để thử lại lần nữa và gợi ý trẻ.

Đưa ra gợi ý rõ ràng

Đưa ra gợi ý rõ ràng. Trẻ cần phải hiểu bạn đang muốn trẻ làm gì. Chờ một chút trước khi đưa ra gợi ý cho trẻ, thu hút sự chú ý của trẻ và sử dụng ngôn ngữ dễ hiểu so với nhận thức của trẻ. Một sai lầm hay gặp là bạn đặt câu hỏi và không chờ đợi sự trả lời từ trẻ. Nếu bạn gợi ý quá nhiều, bạn có thể làm trẻ khó hiểu, ví dụ: "Con có muốn khối gỗ này không? (câu trả lời đúng: Có ạ) Nói con muốn khối gỗ đi (Câu trả lời đúng : Khối gỗ)

Gợi ý thích hợp với hoàn cảnh

Gợi ý phải phù hợp với những gì trẻ đang làm. ví dụ: nếu trẻ đang chơi xe tải, bạn có thể hỏi : "Xe tải màu gì?" hoặc "Ai ở trong xe tải?" Nếu bạn hỏi câu hỏi không liên quan "Hôm nay là thứ mấy?" "Con tên là gì?" trẻ sẽ bị bối rối và khó hiểu. Trẻ sẽ không làm theo yêu cầu của bạn nếu bạn gợi ý không thích hợp

Gợi ý thích hợp với sự phát triển của trẻ

Những gì bạn dạy chỉ nên cao hơn những gì trẻ đã biết một bậc. Ví dụ: nếu trẻ đã biết chỉ nhưng chưa nói từ đơn, bạn nên gợi ý trẻ từ đơn hoặc âm gần giống từ đơn. Nếu trẻ chưa biết cách chơi đúng cách với đồ chơi, bạn phải dạy trẻ cách chơi đúng cách trước khi dạy trẻ chơi giả vờ.

Quy Luật gợi ý 3 lần

Cố gắng đừng gợi ý trẻ quá 3 lần. Đừng để trẻ chờ đợi quá lâu, trẻ có thể sẽ không thích hoạt

động đó nữa hoặc cảm thấy khó chịu. Nếu trẻ không chịu trả lời bạn sau một hai lần gợi ý, hãy gợi ý thêm cho trẻ. Hãy làm cho trẻ hiểu rằng không có cách nào để lấy được thứ trẻ muốn nếu trẻ không làm theo yêu cầu của bạn. Không phải lúc nào cũng cần gợi ý 3 lần, điều này tùy thuộc vào khả năng của trẻ. Trẻ càng thích một hoạt động, bạn càng có thể gợi ý nhiều hơn.

Thời gian chờ đợi

Chờ đợi sau khi đưa ra gợi ý. Hãy cho trẻ đủ thời gian để trả lời bạn. Những trẻ trong phổ tự kỷ thường cần nhiều thời gian hơn trẻ thường để làm việc này. Nếu mà gợi ý quá nhanh sẽ làm cho trẻ không có phản ứng tự lời. Chúng ta cần hướng tới giúp trẻ có thể tự trả lời mà không cần gợi ý. Một quy tắc hay nhất là chờ 5 giây trước khi đưa ra gợi ý một lần nữa. Khi trẻ có khả năng trả lời nhanh hơn, thời gian chờ đợi có thể giảm xuống.

Trẻ cần phải phản ứng

Khi bạn dùng kỹ năng dạy trực tiếp, trẻ cần phải có phản ứng với bạn, hoặc gợi ý của bạn trước khi trẻ được thứ mình muốn. Nhưng bạn đưa thêm gợi ý cho trẻ nếu cần thiết.

Thay đổi mức độ gợi ý theo thời gian

Gợi ý từ nhiều nhất đến ít nhất. Để giúp trẻ tự trả lời, đưa ra ít gợi ý nhất có thể. Khi trẻ mới học một điều mới, bạn nên giúp đỡ hay gợi ý cho trẻ nhiều nhất. Sau khi trẻ đã bắt đầu nắm bắt được rồi, gợi ý ít dần đi. Nếu trẻ không trả lời được đúng với gợi ý của bạn, bạn cần đưa thêm gợi ý. Ví dụ: nếu mẹ Mark muốn Mark mặc áo. Mẹ Mark nói : " Mặc áo vào" - đây gợi ý bằng lời. Nếu Mark ko làm theo, mẹ bạn nói lại câu nói đó và giúp đỡ bằng cách đưa áo lên cho bạn ấy thấy (gợi ý bằng hành động). Nếu bạn ấy vẫn không chịu làm, thì mẹ Mark sẽ giúp bằng cách mặc áo vào qua đầu bạn ấy. Đây là gợi ý bằng hành động, mức gợi ý cao nhất. Khi trẻ có thể làm được một chút, bạn cần phải giảm dần mức gợi ý hoặc giúp đỡ, cho đến khi trẻ có thể tự làm được. Nếu trẻ cảm thấy khó chịu, bạn cần phải giúp đỡ thêm. Khi khó chịu có thể dẫn đến việc trẻ sẽ không thích làm việc đó nữa. Người tư vấn của bạn sẽ đưa ra cho bạn mức độ gợi ý thích hợp cho trẻ và làm thế nào để gợi ý thêm.

Để Khen Thưởng một cách có hiệu quả

Như đã nói phần trên, Khen thưởng là hệ quả của việc trẻ làm theo ý bạn. Chính vì vậy khen

thường sẽ khuyến khích trẻ làm lại hành động này lần nữa nếu trong cùng một hoàn cảnh. Khen thưởng có thể là bất cứ thứ gì trẻ thích. Ví dụ, nếu trẻ thích cù ki và đưa tay lên với bạn, việc bạn cù ki trẻ chính là một sự khen thưởng với trẻ. Nếu trẻ thích đồ chơi, đưa cho trẻ đồ chơi đó chính là khen thưởng. Bạn nên luôn luôn khen ngợi trẻ, coi đó như một phần của sự khen thưởng. Khen thưởng hiệu quả nhất khi nó được đưa ra ngay lập tức, một cách tự nhiên và chỉ nên khen thưởng những hành vi thích hợp. Chúng ta sẽ đi sâu hơn về điều này dưới đây:

Khen thưởng một cách tự nhiên

Khen thưởng một cách tự nhiên bằng cách đáp ứng những gì trẻ muốn. Ví dụ: nếu trẻ nhìn thấy cái ô tô và nói "Ô tô", hãy đưa cho trẻ cái ô tô. Như vậy lần sau, khả năng trẻ lặp lại từ "Ô tô" trong cùng một trường hợp là rất cao. Sự khen thưởng này liên quan trực tiếp đến hành động của trẻ, chính vì thế nó dạy cho trẻ giao tiếp một cách tự nhiên. Bằng cách nương theo trẻ và để trẻ lựa chọn hoạt động trẻ thích, bạn sẽ biết dùng cái gì để làm phần thưởng cho trẻ khi trẻ làm được yêu cầu của bạn. Ví dụ: nếu trẻ với cái thổi bong bóng, mà không phải cái ô tô, bạn sẽ dùng thổi bong bóng làm phần thưởng cho trẻ.

Khen thưởng ngay lập tức

Bạn cần phải khen thưởng ngay lập tức khi trẻ làm theo yêu cầu của bạn. Điều này giúp trẻ hiểu sự liên quan với việc trẻ làm và hệ quả. Tránh đừng bắt trẻ lặp đi lặp lại yêu cầu nhiều lần trước khi đưa cho trẻ thứ trẻ muốn. Nếu trẻ muốn ăn bánh, đừng hỏi trẻ một loạt câu hỏi như : "Con muốn gì? Ở đâu? Nó màu gì?" Nếu trẻ làm được theo yêu cầu, đừng chờ đợi hoặc hỏi lại hoặc hỏi thêm mà nên khen thưởng ngay. Điều này có thể làm trẻ khó chịu, trẻ có thể cảm thấy sự giao tiếp của trẻ không tốt lắm. Hay chia nhỏ phần thưởng ra và đưa cho trẻ từng phần nhỏ mỗi khi trẻ làm đúng yêu cầu

Chỉ khen thưởng khi trẻ làm theo yêu cầu

Bạn chỉ nên khen thưởng khi trẻ làm theo yêu cầu hoặc thể hiện cố gắng làm theo yêu cầu. Ví dụ: nếu trẻ với hộp thổi bong bóng và bạn gợi ý "Bong Bóng", chỉ đưa cho trẻ khi trẻ nói từ "Bong Bóng" hoặc một âm gần giống như "Buh". Nếu trẻ không có phản ứng với gợi ý của bạn, đưa ra cho trẻ thêm gợi ý khác dễ hơn. Làm cho trẻ có cảm giác thành công. Nếu bạn đưa cho trẻ thứ trẻ thích khi trẻ không làm theo yêu cầu, trẻ sẽ hiểu rằng trẻ không cần phải cố gắng làm gì.

Khen thưởng một hành vi thích hợp

Chỉ khen thưởng những hành vi tốt của trẻ. Nếu bạn khen cả hành vi không tốt, trẻ sẽ lặp lại hành vi xấu đó. Nếu trẻ làm một điều gì đó tốt, ví dụ: nói "Bánh" cùng lúc với hành vi không tốt như gào thét hoặc đánh bạn, bạn không nên đáp ứng ý muốn cũng như khen thưởng. Vì làm như thế có nguy cơ bạn khuyến khích hành vi xấu và làm tăng tần xuất của nó.

Khen ngợi

hãy nhớ khen ngợi khi trẻ làm một điều đúng. Ví dụ : Yay, con nói "bánh" !! Khen ngợi giúp khuyến khích trẻ lặp lại những điều trẻ làm đúng trong tương lai. Rất nhiều trẻ trong phổ tự kỷ không được khen thưởng giống như cách của trẻ thường. trẻ thường thường cố gắng để làm hài lòng người khác. Vì vậy khi bạn khen ngợi khi thưởng cho trẻ tự kỷ khi trẻ làm đúng, nghĩa là bạn dạy cho trẻ hiểu rằng lời khen cũng là một thứ rất hay ho. Và sau đó trẻ sẽ dần dần thích được khen và thích giao tiếp và tương tác với bạn

Mở rộng kỹ năng của trẻ

Sau khi trẻ đã làm theo yêu cầu của bạn sau khi được gợi ý, bạn nên mở rộngj gợi ý thêm một bậc. Dùng các kỹ năng như Làm mẫu và Mở rộng ngôn ngữ. Bằng cách này bạn sẽ mở rộng ngôn ngữ cho con một cách tự nhiên mà không cần phải sửa trẻ trực tiếp.

Bài Tập: Tổng quan về kỹ năng dạy trực tiếp

Lý do: Phương thức này tăng sự phức tạp cho ngôn ngữ, sự bất chước và kỹ năng chơi của trẻ

Những ý chính cần nhớ và thực hiện:

Nương theo trẻ

Tạo cơ hội cho trẻ giao tiếp

Chờ đợi trẻ giao tiếp

Gợi ý cho trẻ dùng những ngôn ngữ, sự bất chước, cách chơi khó hơn một chút

Đưa ra cho trẻ thêm gợi ý nếu cần

Khen thưởng và mở rộng kỹ năng cho trẻ

Mục tiêu của tuần

Mục tiêu cho trẻ:

Hoạt động:

Kỹ thuật tạo cơ hội cho trẻ giao tiếp:

Ngôn ngữ mà bạn sẽ làm mẫu:

1.Kỹ năng tương tác nào là hiệu quả nhất để giúp trẻ giao tiếp một cách tự nhiên? (Gián Đoạn Cuộc Chơi, Chơi theo lượt, những thứ thôi thúc giao tiếp)

2.Cách trẻ đang giao tiếp để có thứ trẻ muốn như thế nào? Bạn muốn dạy trẻ kỹ năng gì tiếp theo?

3.Liệt kê những thời gian trong hoạt động trong ngày của trẻ mà bạn có thể gợi ý cho trẻ những cách giao tiếp phức tạp hơn

4.Một số những ví dụ khi bạn có thể khuyến khích trẻ giao tiếp ở mức độ cao hơn khả năng hiện tại của trẻ

5.Xem lại mục tiêu của trẻ mà bạn đã đề ra ở trên. Bạn gặp khó khăn gì trong việc đạt được mục tiêu này? liệt kê những khó khăn đó.

Chương 12

Dạy trẻ ngôn ngữ biểu đạt (ngôn ngữ nói)

Để dạy trẻ ngôn ngữ biểu hiện/ ngôn ngữ nói, thực hành những gợi ý như sẽ trình bày trong chương này. Chúng tập trung vào mục tiêu đạt được phản ứng bằng lời nói của trẻ. Nếu con bạn chưa nói, bạn có thể gợi ý bằng cử chỉ, hoặc cả cử chỉ và lời nói cùng lúc.

Quyết Định Sử Dụng Kỹ Năng Ngôn Ngữ Nào Để Gợi Ý

Giống như cách bạn làm với mục Làm Mẫu và Mở Rộng Ngôn Ngữ, gợi ý ngôn ngữ cao hơn khả năng của con bạn đang có chỉ một bậc. Hình 12.1 sẽ chỉ cho bạn cách tăng dần sự phức tạp của ngôn ngữ, dựa trên trình độ hiện tại của trẻ. Ví dụ: nếu trẻ cầm tay bạn để lấy những gì chúng muốn, bạn nên dạy con chỉ. Nếu con bạn đã tạo được tiếng, bạn nên gợi ý từ đơn. Chờ cho trẻ thể hiện ý muốn của mình, sau đó gợi ý cho trẻ ở mức độ phức tạp hơn một bậc so với những gì con bạn đang làm được.

Bạn có thể gợi ý ngôn ngữ mà bạn đã làm mẫu cho trẻ trong một khuyến khích tập trung. Sơ đồ về mức độ phát triển ngôn ngữ ở chương 1 (Hình 1.2) thể hiện trật tự phát triển ngôn ngữ của trẻ nhỏ. Nó bắt đầu từ những kỹ năng cơ bản và phát triển lên những kỹ năng phức tạp hơn.

Giao tiếp của trẻ	Ngôn ngữ phải làm mẫu cho trẻ
Các cử chỉ/ hành động chưa có nghĩa hoặc không thích hợp	Các cử chỉ có mục đích và từ đơn
Từ đơn hoặc có thể nói gần giống âm bạn nói	Từ đơn hoặc từ đôi
Từ đôi	Câu ngắn và đơn giản
Câu ngắn	Câu dài
Câu dài	Câu dài và phức tạp

Hình 12.1

Làm thế nào để gợi ý ngôn ngữ

Những gợi ý dưới đây được trình bày theo thứ tự hỗ trợ: bắt đầu từ nhiều nhất đến ít nhất. Trong khi dạy trẻ ngôn ngữ nói thì bạn nên dùng hỗ trợ ít nhất có thể. Mục tiêu của chúng ta là giúp trẻ có khả năng giao tiếp độc lập nhất có thể.

Gợi ý cơ thể

Dùng các gợi ý cơ thể để dạy những ngôn ngữ không lời phức tạp. Cách thức này bao gồm việc bạn tận tay giúp trẻ làm những cử chỉ phức tạp hơn mức độ trẻ đang có. Ví dụ: Nếu trẻ đang nhìn một đồ chơi trên giá để tỏ ý rằng trẻ muốn chơi nó, bạn có thể cầm tay trẻ và nắm tay trẻ để chỉ vào đồ vật trẻ muốn. Những cử chỉ khác mà chúng ta có thể dạy được là: đập vào vật trẻ thích để được vật đó, hoặc sử dụng các ký hiệu hoặc cử chỉ tự nhiên thể hiện một số đồ vật hoặc hành động.

Gợi ý bằng cử chỉ

Cách này cũng dạy ngôn ngữ không lời. Gợi ý bao gồm việc làm mẫu cử chỉ mà bạn muốn trẻ làm để trẻ nhìn thấy và làm theo: có thể là hành động chỉ, đập vào, hoặc các ký hiệu hoặc cử chỉ tự nhiên nào đó. Mỗi cử chỉ cần kèm theo lời nói miêu tả cử chỉ đó bằng lời. Khi bạn cho trẻ thấy nhiều cử chỉ khác nhau cũng là một cách để dạy trẻ khả năng bắt chước. Nếu trẻ không bắt chước bạn, thì bạn có thể giúp đỡ trẻ bằng cách gợi ý cơ thể như phần trên

Những câu nói quen thuộc

Đây là những câu nói mà trẻ được nghe rất nhiều lần mà, ví dụ: "Chuẩn bị, sẵn sàng, chạy", "ú oà", "một, hai, ba". Để sử dụng những câu nói này để gợi ý, bạn nói phần đầu của câu và để trống phần sau để trẻ vượt đuôi, ví dụ "một, hai,..." và chờ cho trẻ nói "ba". cách thức này phù hợp cho những trẻ chưa có lời nói hoặc bắt đầu có ngôn ngữ nói.

Làm mẫu các câu nói

Với rất nhiều trẻ, cách thể hiện ngôn ngữ dễ nhất là lặp lại những gì người khác nói. Với những

trẻ đã có chút lời nói, sử dụng các câu mẫu sẽ bồi đắp và bổ sung vốn từ cho trẻ và khuyến khích trẻ cố gắng hơn. Bạn phải chú ý tới mức độ ngôn ngữ của trẻ đang ở đâu và khi nói thì phải rất rõ ràng rành mạch. Giống như đã nói trong phần "Làm mẫu và mở rộng ngôn ngữ", một trong những cách tương tác là chỉ cho trẻ ngôn ngữ mà trẻ chưa biết. Mặc dù vậy, đây vẫn chỉ là gợi ý, và trẻ phải bắt chước. Nếu trẻ không bắt chước, giúp trẻ bằng các cử chỉ hoặc nếu cần thiết có thể dùng gợi ý cơ thể. Nếu trẻ ko có vấn đề trong việc nhại lại câu nói của bạn, giảm dần gợi ý cho trẻ bằng những phương thức dưới đây.

Lựa chọn

Khi đưa ra lựa chọn cho trẻ, trẻ sẽ bắt đầu hình thành ngôn ngữ của chính mình. Đưa ra cho trẻ hai sự lựa chọn, một thứ là cái trẻ muốn, một thứ là cái trẻ không thích. Thỉnh thoảng trẻ sẽ lặp lại thứ cuối cùng trẻ nghe được, vì như thế dễ hơn. Để giúp trẻ hiểu những từ ngữ trong câu, hãy nhắc đến cái mà trẻ thích trước: "Con muốn uống nước quả hay cái thìa?" Nếu trẻ nhắc đến cái thứ hai, đưa cho trẻ cái đó. Cách thức này dạy cho trẻ phải chú ý đến cả câu hỏi để được thứ mình muốn, chứ không chỉ là nhắc lại những gì trẻ nghe thấy.

Điền vào chỗ trống

Chúng ta sử dụng cách bỏ lửng câu nói ở phần cuối câu. trẻ cần phải tìm hiểu những gợi ý trong môi trường xung quanh để nói tiếp được câu nói của bạn. Nếu cần, bạn có thể cho trẻ gợi ý bằng cử chỉ hoặc hình ảnh. Cách thức này khá giống với cách dùng những câu nói quen thuộc ở trên, nhưng khác biệt ở chỗ, câu trả lời không phải lúc nào cũng giống nhau.

"Em bé ở trên (giường)" Để em bé nằm trên giường

"Em bé ăn.... (đồ ăn)" Đưa một thức ăn nào đó lên miệng em bé.

Câu hỏi trực tiếp

Câu hỏi trực tiếp có thể giúp trẻ giao tiếp về rất nhiều khía cạnh của một đồ vật hoặc hành động (Hình 12.2 - người mẹ giơ bánh lên và hỏi: con muốn gì, để tạo cơ hội giao tiếp cho trẻ) Ví dụ: Thay vì trẻ chỉ yêu cầu: "Cù ki", trẻ cần phải học cách trả lời câu hỏi " Con muốn cù ki ở đâu?" "Con muốn ai cù ki?". Hãy nhớ khen thưởng khi trẻ có câu trả lời thích hợp cho mỗi câu hỏi trước khi hỏi câu tiếp theo. Những kiểu câu hỏi bạn cần hỏi nên liên quan trực tiếp đến kỹ năng của trẻ. "Cái gì" "Ở đâu?" và "Ai" là những câu hỏi dễ trả lời hơn "Tại sao""Như thế

nào" và "Bao Giờ". Tránh hỏi câu hỏi Có/Không trừ phi bạn đang có mục đích dạy trẻ loại câu hỏi này. Loại câu hỏi này thường ko tăng vốn từ của trẻ cũng như không thực sự khuyến khích tương tác qua lại.

Chờ đợi

Một khi con bạn đã thường xuyên giao tiếp khi bạn gợi ý, chúng ta phải tập trung xây dựng khả năng ngôn ngữ tự nhiên của trẻ. Để làm được điều này, bạn cần phải từ từ tăng dần thời gian chờ đợi giữa gợi ý của bạn và phản ứng của trẻ. Để làm phương thức này, bạn chờ cho trẻ có hứng thú với một đồ vật hoặc hành động, rồi lôi kéo sự chú ý của trẻ, nhìn con với ánh mắt chờ đợi, và chờ trẻ tự đưa ra yêu cầu. Nếu trẻ không làm thế trong vòng 10 giây, bạn có thể gợi ý bằng lời "Con muốn gì?" "Nói cho mẹ biết con muốn gì?" Cách thức này dùng để tăng sự tương tác, tham gia và giao tiếp cho trẻ và để giảm sự phụ thuộc của trẻ vào những gợi ý bằng lời.

Các mẹo trong việc dạy ngôn ngữ nói

Giờ chơi

- Cho trẻ lựa chọn thích chơi cái gì và gợi ý trẻ nói cho bạn biết trẻ thích gì. Ví dụ "Con thích chơi trò Play-doh hay ô tô?"
- Gợi ý trẻ khi trẻ muốn yêu cầu chơi một thứ gì đó trong cuộc chơi. ví dụ: khi trẻ đang chơi khối hình, đưa khối hình lên và hỏi : Con Muốn gì? Bao nhiêu khối?
- Nếu trẻ thích nhưng hoạt động yêu cầu sự chuẩn bị hoặc một số bước nhất định (ví dụ: bóng nước, làm thủ công), gợi ý cho trẻ nói cho bạn từng bước một. ví dụ: khi chuẩn bị bóng nước, gợi ý để trẻ nói "Bóng" (lấy bóng cho trẻ), "Cho bóng vào" (Cho bóng vào ống nước), "Mở nước" (lấp đầy quả bóng)

Giờ ăn

- **Cho** trẻ lựa chọn trẻ muốn ăn gì. Ví dụ: "Con muốn ăn bim bim hay hoa quả?" Cố gắng đưa ra một lựa chọn trẻ thích và không thích. Hoặc bạn có thể hỏi trẻ: "Con muốn uống sữa trước hay ăn bim bim trước?"
- Cho trẻ ăn đồ ăn trẻ thích một vài miếng một lần. Khi trẻ muốn nữa, gợi ý bằng cách hỏi: con muốn gì? hoặc hỏi trẻ " Con muốn bao nhiêu miếng?"

- Có thể để trẻ giúp bạn chuẩn bị một bữa ăn hoặc một món yêu thích. Cho trẻ những thành phần nhưng trước khi trẻ cho vào, gợi ý trẻ nói : "Cho Sôcôla vào". Hoặc bạn có thể cho trẻ xem bạn làm và để trẻ chỉ cho bạn cách làm: "Cereal" (cho cereal vào) "sữa" (cho sữa vào), "thìa" (ngúáy lên). Những hoạt động này rất hiệu quả nếu món này làm đơn giản, các bước dễ và quen thuộc, hoặc trẻ được khuyến khích nhiều.

Khi tắm

- Nếu trẻ thích đồ chơi nước thì bạn nên chuẩn bị. Hầu hết trẻ nhỏ cần sự giúp đỡ để chơi các trò này. Hãy gợi ý trẻ yêu cầu bạn
- Cho hết những thứ trẻ thích vào một cái xô mà trẻ có thể thấy nhưng không lấy được. Nếu trẻ thích cái nào, gợi ý trẻ yêu cầu
- nếu trẻ thích tắm, tắm theo từng phần một. ví dụ: tắm một tay, rồi chờ trẻ yêu cầu bạn tắm tiếp. gợi ý trẻ yêu cầu phần nào trên cơ thể của con.

Khi đi ngủ

- Nếu bạn đọc truyện cho trẻ, chỉ đọc một trang một lần. Gợi ý trẻ yêu cầu bạn sang trang
- Nếu bạn bật một bài nhạc để đi ngủ, dừng bài nhạc một cách ngắt quãng, và gợi ý cho trẻ yêu cầu bạn bật tiếp.

Lúc mặc/cởi quần áo

- Cho con lựa chọn muốn mặc gì và mặc gì trước, gợi ý trẻ nói cho bạn ý thích của trẻ. ví dụ đưa 2 cái áo khác màu hỏi: Con muốn màu xanh hay màu đỏ?" "Con muốn quần ngắn hay quần dài?" hơn là dùng câu chung chung " con muốn cái này hay cái này?"
- Khi đi giày, gợi ý trẻ yêu cầu bạn giày đi vào đâu "Giày đi vào...."(chân), trong khi tay chỉ vào chân trẻ
- Nếu trẻ cần trợ giúp để đi giày,đưa cho trẻ giày và chờ đợi với cái nhìn gợi ý. Nếu trẻ không nói, hỏi : con muốn gì? Cách này chỉ hiệu quả khi trẻ rất muốn đi giày hoặc mặc quần áo vào để được đi chơi.
- Nếu trẻ cần trợ giúp khi cởi đồ, gợi ý trẻ yêu cầu cái nào trẻ muốn cởi tiếp?

Bài tập: Dạy con ngôn ngữ biểu đạt

Lý do: Kỹ năng này tăng khả năng ngôn ngữ biểu đạt của trẻ, và giúp trẻ ít phụ thuộc vào gợi ý.

Những ý chính cần nhớ:

Cần gợi ý gì:

Gợi ý phần ngôn ngữ chỉ cao hơn khả năng hiện tại của trẻ một bậc

Gợi ý ngôn ngữ bạn đã làm mẫu để tăng độ tập trung

Làm thế nào để gợi ý:

Gợi ý cơ thể

Gợi ý cử chỉ

Những câu nói quen thuộc

Làm mẫu các câu nói

Lựa chọn

Điền vào chỗ trống

Câu hỏi trực tiếp

Chờ đợi

Mục tiêu của tuần

Mục tiêu của trẻ:

Hoạt động:

Cách thức để tạo tình huống để trẻ giao tiếp

Ngôn ngữ hoặc cử chỉ mà bạn sẽ gợi ý:

Cách thức gợi ý:

1. Bạn gợi ý trẻ bằng ngôn ngữ hay cử chỉ gì?

2. Nếu gợi ý cơ thể, bạn hãy liệt kê một số ví dụ và cách trẻ phản ứng thế nào

3. Trẻ có phản ứng với gợi ý cử chỉ không? Nếu có, nêu ví dụ. Nếu không, bạn đã phải trợ giúp thế nào?

4. Trẻ có phản ứng với những câu nói quen thuộc không? Nếu có, nêu ví dụ. Nếu không, bạn đã phải trợ giúp thế nào?

5. Trẻ có phản ứng với những câu nói làm mẫu không? Nếu có, nêu ví dụ. Nếu không, bạn đã phải trợ giúp thế nào?

6. Trẻ có đưa ra lựa chọn giữa hai vật không? trẻ lựa chọn cái trước hay cái sau? Nếu trẻ không trả lời được, bạn trợ giúp thế nào?

7. Trẻ có phản ứng với cách điền vào chỗ trống không? Nếu có, nêu ví dụ. Nếu không, bạn đã phải trợ giúp thế nào?

8.Trẻ có phản ứng với câu hỏi trực tiếp không? Nếu có, nêu ví dụ. Nếu không, bạn đã phải trợ giúp thế nào?

9.Cách thức nào trong các cách trên bạn cảm thấy có tác dụng nhất trong việc giúp trẻ có được phản hồi phức tạp nhất?

10. Bạn có khả năng giảm gợi ý và trợ giúp để giúp trẻ tự trả lời một cách tự nhiên không? Nếu có, hãy miêu tả. Trẻ phản ứng thế nào?

11.Bạn có thấy mình gặp khó khăn khi thực hiện những phương pháp này không? Chúng là gì?

Chương 13

Dạy bé nhận biết ngôn ngữ

Nhiều trẻ tự kỷ gặp khó khăn trong việc hiểu lời nói và không đáp ứng một cách thích hợp. Điều đó có thể khiến cho bé không thể làm theo yêu cầu. Dạy trẻ cùng với kỹ thuật trợ giúp có

thể cải thiện việc hiểu biết ngôn ngữ của bé - chính là sự nhận biết ngôn ngữ, điều đó giúp cho bé làm theo hướng dẫn ở nhà và trong các hoạt động hàng ngày.

Một sự khác biệt từ các kỹ thuật khác trong chương trình này là bạn không nhất thiết phải theo “Sự dẫn dắt của trẻ” khi hướng dẫn bé.

Có ba bước để “Dạy bé nhận biết ngôn ngữ”. Thứ nhất, đưa ra chỉ dẫn rõ ràng. Thứ hai, giúp bé phản hồi. Thứ ba, củng cố bằng cách khen ngợi bé sau khi bé hồi đáp.

Đưa ra yêu cầu rõ ràng

Phải chắc chắn rằng yêu cầu của bạn là rõ ràng và bé hiểu là bé có nhiệm vụ thực hiện. Để làm điều này, trước tiên bạn phải làm cho bé chú ý sau đó đưa ra mệnh lệnh trực tiếp.

Thu hút sự chú ý của bé

Hầu hết chúng ta đều không có phản ứng nếu không tập trung chú ý, trẻ tự kỷ cũng như vậy. Vì thế trước khi đưa ra chỉ dẫn cho bé, phải chắc chắn rằng bạn đã thu hút được sự chú ý của bé. Bạn có thể làm điều đó bằng cách gọi tên bé, nhưng bạn có thể cần phải dừng những gì bé đang làm để bé chú ý.

Đưa ra mệnh lệnh trực tiếp

Mệnh lệnh trực tiếp cho trẻ biết chính xác trẻ phải làm gì – ví dụ: “Cho em bé uống nước”. Lệnh gián tiếp là những câu hỏi hoặc bày tỏ hàm ý mà trẻ nên làm – ví dụ: “Sao con không cho em bé uống nước?” hoặc “Hãy cho em bé uống nước”. Trẻ tự kỷ thường mất thời gian để suy luận ý nghĩa từ một thông báo gián tiếp. Yêu cầu diễn đạt như một câu hỏi cũng là một vấn đề khó khăn với trẻ. Ví dụ, nếu bạn hỏi “Con đã sẵn sàng cất đồ chơi đi chưa?”, bé có thể sẽ phản ứng thích hợp (“Không”) khi bạn không có ý định đó là một sự lựa chọn. Hãy nói trực tiếp với bé phải làm gì: “lấy giày của con” chứ không phải là “Con có muốn lấy đôi giày của con không?”. Cũng như vậy, không nên làm cho bé phải suy luận ý nghĩa, ví dụ: “Đã đến giờ đi rồi”.

Giúp bé phản hồi

Ngay cả khi chỉ dẫn của bạn rất rõ ràng, bé có thể không có phản ứng. Có thể là bé không hiểu lời bạn nói, có thể bé không bắt kịp với độ dài của thông tin, hoặc có thể là bé không muốn làm theo chỉ dẫn. Để tăng khả năng bé có thể thực hiện được, bạn hãy trợ giúp bé. Có ba mức độ

trợ giúp để hướng dẫn bé. Chúng được liệt kê dưới đây theo mức độ trợ giúp: Mức độ trợ giúp nhiều nhất và mức độ trợ giúp ít nhất. Mức độ trợ giúp của bạn phụ thuộc vào khả năng ngôn ngữ của bé. Hãy nhớ rằng bạn nên sử dụng mức độ trợ giúp ít nhất là cần thiết để giúp bé hồi đáp một cách chính xác.

Trợ giúp bằng cơ thể

Hướng dẫn bé bằng cơ thể giúp bé làm theo yêu cầu hoặc hồi đáp câu hỏi. Ví dụ, sau khi bạn nói “Lấy giày của con”, bạn sẽ cầm tay bé, đưa bé đến chỗ đôi giày, và giúp bé nhặt lên. Cách trợ giúp này được sử dụng khi con bạn không làm theo lời hướng dẫn khi được trợ giúp bằng hình ảnh.

Trợ giúp bằng hình ảnh

Hãy chỉ cho bé biết bạn muốn bé làm gì. Ví dụ: chỉ đôi giày của bé hoặc giữ nó trong khi cho bé lời hướng dẫn “Lấy giày của con”. Nếu con bạn vẫn không lấy giày của mình, bạn có thể làm mẫu bằng cách đi, lấy đôi giày và nói “Lấy giày của con”. Trẻ tự kỷ thường hiểu bằng hình ảnh dễ và nhanh hơn so với hướng dẫn bằng lời nói.

Ví dụ 13.1 *Dạy bé tiếp thu ngôn ngữ.* Bố James đưa cho James một chỉ dẫn rõ ràng “Đưa bó cóc” kết hợp với sự trợ giúp bằng hình ảnh (chỉ vào cái cóc), tăng khả năng cho James thực hiện đúng yêu cầu.

Hướng dẫn bằng lời nói

Một khi con bạn có thể làm theo yêu cầu với việc trợ giúp bằng hình ảnh, chắc chắn rằng bé có thể làm theo yêu cầu khi chỉ có hướng dẫn bằng lời nói. Thường xuyên đánh giá mức độ phát triển của bé. Nếu bé có khó khăn trong việc làm theo chỉ dẫn 1 bước, không đưa ra chỉ dẫn 2 bước mà không có sự hỗ trợ. “Lấy giày của con” là chỉ dẫn một bước. “Lấy đôi giày và áo khoác” là một chỉ dẫn hai bước. Khi hướng dẫn bằng lời nói, bạn hãy sử dụng những từ mà bé hiểu. Kết hợp trợ giúp bé bằng cử chỉ và hình ảnh với hướng dẫn bằng lời nói để dạy bé những từ mà bé chưa hiểu. Nếu bé gặp khó khăn trong việc bắt kịp thông tin, hãy lặp lại lời hướng dẫn để giúp bé. Tuy nhiên, không được lặp lại hướng dẫn nhiều lần mà không kèm với việc trợ giúp bằng cử chỉ. Nếu không, con bạn sẽ học được rằng bé không cần phải lắng nghe hướng dẫn của bạn.

Củng cố

Sau khi con bạn đã làm theo yêu cầu, có thể tự bé làm hoặc có sự giúp đỡ của bạn, hãy khuyến khích hành vi đó của bé. Khen ngợi bé bằng cách nói với bé rằng bé đã làm tốt “Con lấy giày giỏi”. Cũng có thể sử dụng phần thưởng tự nhiên bằng cách ngay lập tức cho bé chơi hoạt động mà bé thích. Ví dụ: nếu con bạn muốn đi ra ngoài, bạn có thể yêu cầu bé “Lấy áo khoác” và phần thưởng có thể là cho bé đi ra ngoài. Nếu con bạn khát nước, bạn có thể yêu cầu bé “Mang cốc cho mẹ” và phần thưởng có thể là một cốc nước hoa quả. Trong một vài trường hợp có thể không sử dụng được phần thưởng tự nhiên và bạn có thể cần có thêm phần thưởng khác có thể là đồ chơi hoặc cách đối xử mà bé mong muốn.

Các bí quyết để dạy bé nhận biết ngôn ngữ

Giờ chơi:

Đưa bé các yêu cầu trong khi bé chơi. Ví dụ, nếu bé đang chơi lái ô tô, hãy đưa bé một bức tượng nhỏ và nói với bé, “Đặt vào”, trong khi bạn chỉ vào ô tô. Hãy nương theo bé khi chơi, một khi bé đã hồi đáp.

Nếu bé thích các hoạt động đòi hỏi sự chuẩn bị của nhiều bước (ví dụ: bóng nước, vẽ và thủ công), hãy yêu cầu bé làm theo trong quá trình chuẩn bị các hoạt động này. Ví dụ: để chơi bóng nước hãy nói với bé “Lấy bóng. Đặt bóng lên. Mở vòi nước. Sử dụng cử chỉ và làm mẫu để giúp bé hiểu các bước. Hỗ trợ bé nếu bé gặp khó khăn, nhưng chỉ sau khi bạn để bé tự cố gắng.

Giờ ăn:

Trong thời gian chuẩn bị thức ăn, hãy nói với bé lấy những đồ cần thiết. Ví dụ, cầm bình nước hoa quả và nói “Đưa mẹ cái cốc” trong khi bạn chỉ vào cái cốc của bé. Nó sẽ giúp bé có thể tiếp cận tất cả các đồ vật cần thiết.

Hãy đưa ra các yêu cầu cho bé trong khi bé giúp bạn làm một món ăn yêu thích, ví dụ “Đổ sữa vào. Ép nước sốt sô cô la. Khuấy lên.

Lúc mặc/cởi quần áo

Trong khi mặc quần áo cho bé, hãy yêu cầu bé làm theo chỉ dẫn. Ví dụ, bạn nói với bé “mặc áo” hoặc “đi giày vào”. Nó sẽ giúp cho bé dễ dàng nhận biết với các đồ quần, áo. Cách tiếp cận

thành công nhất khi bé có động lực thực sự để mặc quần áo, chẳng hạn như bé cần đi giày để bé đi ra ngoài chơi.

Giờ tắm

Nếu con bạn thích tắm, hãy dạy bé các từ về bộ phận cơ thể bằng các nói với bé đưa cho bạn từng bộ phận cơ thể để bạn rửa. Ví dụ: “Đưa mẹ chân con”, “Đưa mẹ tay con”.

Hãy yêu cầu bé giúp bạn chuẩn bị để tắm. Ví dụ: “Lấy khăn mặt, lấy xà phòng. Mở vòi nước”.

Việc nhà

Nếu bé thích giúp đỡ bạn làm việc nhà, như rửa bát, giặt giũ hay lau nhà, hãy đưa ra các yêu cầu cho bé trong suốt thời gian bé thực hiện. Ví dụ: khi mở máy giặt, bạn có thể chỉ vào bột giặt và nói với bé “lấy xà phòng”.

Mua sắm

Nếu bé thích giúp đỡ bạn khi đi mua sắm, hãy yêu cầu bé lấy những thứ mà bạn mua. Ví dụ: Khi mua hoa quả, bạn có thể cầm quả táo và chuối rồi nói với bé “lấy quả táo”.

BÀI TẬP

Dạy bé nhận biết ngôn ngữ

Lý do: Kỹ thuật này giúp bé tăng khả năng hiểu và làm theo yêu cầu đồng thời bé sẽ giảm bớt phụ thuộc vào sự trợ giúp.

Các điểm chính cần nhớ và thực hiện:

Đưa ra yêu cầu rõ ràng

Thu hút sự tập trung của bé

Dùng lệnh trực tiếp

Giúp bé phản hồi

Trợ giúp bằng cử chỉ

Trợ giúp bằng hình ảnh

Hướng dẫn bằng lời

Củng cố/ Cho phần thưởng

Mục tiêu của Tuần

Mục tiêu của bé:

Hoạt động:

Những yêu cầu mà bạn sẽ gợi ý để bé làm theo:

Hình thức trợ giúp:

1. Những yêu cầu nào bạn muốn bé làm theo?

2. Bạn có thể đưa ra những yêu cầu rõ ràng không? Cho một vài ví dụ?

3. Bạn có sử dụng cách trợ giúp bằng cử chỉ để giúp bé làm theo yêu cầu không? Nếu có, bé phản hồi như thế nào? Bạn có thể khiến bé làm theo yêu cầu không?

4 . Bé có thể làm theo hướng dẫn khi được trợ giúp bằng hình ảnh và lời nói không? Bạn sử dụng cách trợ giúp bằng hình ảnh như thế nào?

5. Bé có thể làm theo lời hướng dẫn mà không có thêm sự hỗ trợ nào không? Bé có thể thường xuyên làm mà không cần thêm trợ giúp không?

6. Bạn có thể sử dụng phần thưởng tự nhiên không? Nếu có, cho một vài ví dụ?

7. Áp dụng kỹ thuật này có khó không? Nếu có thì khó khăn đó là gì?

Chương 14

Dạy bé bắt chước về mặt xã hội

Bắt chước là một kỹ năng quan trọng trong sự phát triển sớm của trẻ. Trẻ thường dùng nó như một cách để tìm hiểu thế giới xung quanh và giao tiếp quan tâm đến người khác. Nghiên cứu cho thấy sự bắt chước liên quan đến sự phát triển của ngôn ngữ và kỹ năng chơi. Trong thực tế, những kỹ thuật mẫu được trình bày ở chương trình này dựa vào khả năng của bé để bắt chước, do đó quan trọng là bé học cách bắt chước người khác một cách tự nhiên trong khi chơi và trong các hoạt động hàng ngày. Trong *Dạy bé kỹ năng bắt chước xã hội*, mục tiêu là để tham gia vào một trò chơi xã hội nơi mà bạn và bé luân phiên bắt chước lẫn nhau. Trong khi tương tác, bạn sẽ làm phần lớn hoạt động bắt chước, bé sẽ có thể chỉ bắt chước bạn 1,2 phút/ 1 lần. Để giúp bé học cách bắt chước, bạn sẽ dùng một vài kỹ thuật và chiến lược được trình bày ở chương : *Hãy bắt chước bé*, làm mẫu, chờ đợi, trợ giúp bằng cử chỉ, và củng cố. Sử dụng những điều này sẽ giúp việc *dạy bé bắt chước về mặt xã hội* hiệu quả nhất.

Sử dụng Hãy bắt chước bé

Hãy bắt chước bé tất cả cử chỉ, động tác và âm thanh lúc bé chơi với đồ chơi. Chính là sử dụng kỹ thuật được miêu tả trong chương 4: Hãy bắt chước bé. Kỹ thuật này đặt nền móng cho việc dạy bé bắt chước về mặt xã hội. Như đã viết ở phần trước, khi bạn sử dụng kỹ thuật “Bắt chước bé”, cần có hai đồ chơi gần hoặc giống hệt nhau.

Miêu tả sự bắt chước của bạn

Hãy miêu tả những gì mà bạn và bé đang làm, để làm nổi bật thực tế là bạn đang làm giống bé. Đưa ra bình luận nhanh về trò chơi của bé và bạn. Trong khi mô tả trò chơi của mình, bạn hãy chắc chắn điều chỉnh ngôn ngữ của bạn và làm mẫu ngôn ngữ xung quanh những điều bé thích.

Làm mẫu một kỹ năng mà bạn muốn bé bắt chước

Đầu tiên, khi bạn bắt đầu bắt chước bé và mô tả sự bắt chước này, bạn phải thu hút sự chú ý của bé và làm mẫu một kỹ năng mới. Sau đó bạn giúp bé bắt chước kỹ năng này. Phụ thuộc vào những mục tiêu của bé, bạn có thể lựa chọn để làm mẫu hoạt động chơi đồ chơi hoặc làm mẫu các cử chỉ, điệu bộ.

Làm mẫu hoạt động chơi với đồ vật

Hoạt động làm mẫu chơi với đồ chơi gần giống hoặc giống hệt như đồ bé đang chơi. Những hoạt động này phải hấp dẫn và phù hợp với mức độ chơi của bé. Bé sẽ có khả năng muốn bắt chước. Bạn nhớ rằng đây là dạy bé bắt chước chứ không dạy các kỹ năng chơi cụ thể. Nếu bé có nhiều khó khăn trong việc bắt chước, hãy bắt đầu làm mẫu với các hành động thân quen, thậm chí là không có chức năng gì. Ví dụ: nếu bé chỉ chơi với ô tô bằng cách lật ô tô lên quay bánh xe hoặc xếp ô tô thành hàng, bạn hãy làm mẫu quay bánh xe khi bé đang xếp ô tô thành hàng. Đảm bảo là bé đang chơi sẽ tập trung xem bạn làm gì khi bạn làm mẫu hành động này. Sử dụng minh họa bằng cử chỉ điệu bộ. Chắc chắn nếu hoạt động hấp dẫn, bé sẽ để ý và biết đây là hành động mà bé nên bắt chước.

Làm mẫu cử chỉ

Làm mẫu cử chỉ có liên quan đến đồ chơi mà bé đang chơi. Nếu bé đang chơi với đồ chơi thức ăn, bạn có thể làm mẫu vỗ vào bụng để tỏ ra rằng thức ăn rất ngon. Diễn tả cử chỉ với một từ liên quan như “Ngon”. Những cử chỉ mà bạn làm mẫu có thể bao gồm cử chỉ thông thường như vẫy tay bai bai, hôn gió, gật đầu có hoặc không. Cũng có thể là các cử chỉ mô tả như giang cánh tay ra là “lớn” hoặc chụm ngón tay lại gần nhau là “nhỏ”. Hoặc có thể ra hiệu, giả vờ uống nước. Chỉ làm mẫu cử chỉ nếu bé có một vài kỹ năng bắt chước.

Mô tả hành động

Khi bạn làm mẫu một hoạt động với đồ chơi hoặc cử chỉ, bạn muốn bé tập trung và bắt chước hành động của bạn. Bé cần phải học để bắt chước bạn một cách tự nhiên chứ không phải làm theo mệnh lệnh. Do đó, hãy mô tả những hành động mà bạn làm mẫu cho bé. Thật đơn giản. Giống như là bạn đang nói một mình, như mô tả ở Chương 6. Ví dụ: nếu bạn đang làm mẫu chơi ô tô, bạn có thể nói “Brừm, brừm” hoặc “Đẩy ô tô”.

Hãy đợi bé (Thời gian chờ đợi)

Hãy chờ đợi sau khi bạn làm mẫu và mô tả hành động. Cho bé cơ hội bắt chước bạn một cách tự nhiên. Nếu bé không tự nhiên bắt chước, hãy làm mẫu hành động một lần nữa cùng với diễn tả bằng lời cho đến 3 lần.

Giúp bé bắt chước

Nếu bé không bắt chước sau 3 lần bạn làm mẫu, hãy giúp bé bắt chước hành động của bạn. Bạn có thể sử dụng lời nhắc, như “Con làm đi”. Nếu bé không có phản hồi, hãy trợ giúp bé bằng cử chỉ để bé bắt chước bạn.

Ví dụ 14.1: *Dạy bé bắt chước về mặt xã hội. Mẹ Jordan giúp bé cách chơi mới bằng cách làm mẫu và mô tả lại trò chơi (“Cho bóng vào”).*

Củng cố/ Phần thưởng

Chỉ cần bé bắt chước bạn, hãy khen ngợi bé và cho bé chơi với đồ chơi bé thích một lúc. Nói chung, Quan trọng là bé làm theo hành động của bạn hơn là thực hiện một hành động cụ thể,

chính xác. Hãy nhớ là khen ngợi bất kỳ nỗ lực bắt chước nào của bé, ngay cả khi nó không phải hoàn hảo. Một khi bé đã bắt chước, bạn hãy quay lại bắt chước bé.

Các bí quyết để dạy bé bắt chước về mặt xã hội

Bài hát/Âm nhạc:

Hát một bài hát quen thuộc với bé mà nó bao gồm các cử chỉ và động tác. Sau đó thêm các hoạt động để bé bắt chước. Phải thật sáng tạo.

Luân phiên bắt chước với các nhạc cụ, như là trống, máy ghi âm, kèn armonica. Ví dụ: Nếu bé đang đánh trống, hãy bắt chước kiểu của bé và sau đó làm mẫu kiểu khác để bé bắt chước bạn.

Các câu chuyện

Khi bạn đang xem hoặc đọc sách cho bé, đôi lúc hãy làm các hoạt động ngoài nội dung của trang sách và sử dụng các cử chỉ phóng đại. Ví dụ: nếu có bức tranh về một chú chim, bạn sẽ giả vờ là một chú chim (bạn vẫy tay giống đôi cánh và kêu “Chip, chip”). Nếu có bức tranh về đồ ăn, bạn sẽ giả vờ ăn đồ ăn trên trang sách. Sau đó bạn giúp bé bắt chước cử chỉ của bạn.

Vận động thô

Nếu bé cứ chạy ra chạy vào hoặc lang thang không mục đích, bạn hãy bắt chước hành vi đó của bé và sau đó giúp bé bắt chước bạn. Làm mẫu những động tác cơ thể như nhảy cao, nhảy lò cò, nhảy nhót, chạy, kéo, quay tròn, đi kiệu duyệt binh và ngã nhào. Những hoạt động này cũng có thể thực hiện tốt khi bạn và bé đi dạo trong công viên hay khu phố.

Giờ ăn

Bắt chước các hành động của bé trong bữa ăn nhẹ bằng cách cho đồ ăn vào miệng giống như bé làm và sau đó làm mẫu cử chỉ để bé bắt chước. Ví dụ: lấy một miếng táo nhỏ, liếm môi, xoa bụng bạn và nói “Ngon”. Sau đó nhắc để bé bắt chước bạn.

Giờ tắm

Nếu bé thích tắm, hãy bắt chước hành động của bé trong bồn tắm và sau đó động viên bé bắt chước bạn. Ví dụ nếu bé đang bắn nước tung tóe từ từ, hãy bắt chước tốc độ của bé. Sau đó làm mẫu bắn nước tung tóe nhanh và giúp bé bắt chước bạn.

Lần lượt bắt chước hành động với đồ chơi khi tắm.

BÀI TẬP

Dạy bé bắt chước về mặt xã hội

Lý do: Kỹ thuật này giúp bé tăng khả năng bắt chước và dạy cho bé sử dụng sự bắt chước như một chiến lược tương tác xã hội.

Các điểm chính cần nhớ và thực hiện:

Sử dụng *Hãy bắt chước bé*

Mô tả hành động của bạn

Làm mẫu một kỹ năng mà bạn muốn bé bắt chước (chơi với đồ vật hoặc cử chỉ)

Mô tả lại hoạt động

Thời gian chờ đợi

Giúp bé bắt chước (lời hướng dẫn, trợ giúp bằng cử chỉ)

Cho bé phần thưởng/ Cùng cổ

Mục tiêu của tuần

Mục tiêu của bé:

Các hoạt động:

Những kỹ năng bắt chước mà bạn sẽ nhắc:

1. Bé sẽ phản ứng như thế nào khi bạn bắt chước bé chơi? Bé có nhìn hay giao tiếp mắt với bạn không?

2. Bé sẽ phản ứng như thế nào khi bạn làm mẫu một hoạt động với đồ vật? Có vấn đề gì không nếu đó là một hoạt động quen thuộc hoặc một hoạt động mới.
3. Những cử chỉ nào bạn làm mẫu cho bé? Bé phản ứng như thế nào khi bạn làm mẫu cử chỉ liên quan với bé chơi?
4. Bé sẽ phản ứng như thế nào khi bạn nhắc bé bằng cử chỉ để bé bắt chước bạn?
5. Có khó để thực hiện kỹ thuật này không? Nếu có thì khó khăn đó là gì?

Chương 15

Dạy bé chơi

Trẻ TK thường cần có một khoảng thời gian dài để phát triển kỹ năng chơi. Tuy nhiên kỹ năng chơi lại rất quan trọng đối với sự phát triển ngôn ngữ và giao tiếp xã hội. Chơi là cách thức tuyệt vời để làm việc về vấn đề kỹ năng giải quyết, khả năng nhận thức, trí tưởng tượng và kỹ năng vận động tinh và thô. Có hai mục tiêu chính trong Dạy bé chơi. Thứ nhất là tăng sự đa dạng của trò chơi – có nghĩa là số lượng của các hoạt động chơi khác nhau mà bé sử dụng. Biểu

đồ của các giai đoạn phát triển kỹ năng chơi ở trong chương 1 của hướng dẫn này đã đưa ra danh sách chi tiết sự phát triển các kỹ năng chơi của bé, bắt đầu với những kỹ năng cơ bản và tiến dần đến những kỹ năng phức tạp.

Quyết định xem dạy bé những kỹ năng chơi nào

Tăng sự đa dạng của trò chơi

Bạn có thể dạy bé tăng sự đa dạng trong cách chơi. Một cách để làm điều này là tăng số lượng các hoạt động khác nhau mà bé làm với đồ chơi yêu thích. Ví dụ nếu như bé thích chơi xếp khối thành hàng, bạn sẽ dạy bé những cách chơi khác với khối gỗ, chẳng hạn như xếp chồng các khối hoặc đặt chúng trong các thùng chứa khác nhau. Nếu bé thích chơi đồ khí ga vào xe ô tô (Chơi tượng trưng), hãy dạy bé các hoạt động tượng trưng khác với ô tô như rửa và lau khô ô tô, sửa ô tô, lái xe về nhà và đỗ xe ở bãi.

Bạn cũng có thể dạy bé chơi với những đồ chơi mới bằng cách kết hợp những đồ chơi mới với những hoạt động mà bé yêu thích. Ví dụ Nếu bé thích chơi với tàu hỏa, hãy dạy bé chơi với những con gia súc bằng cách cho chúng đi tàu hoặc cho tàu hỏa đi vào trang trại. Nếu bé không thích chơi đồ chơi, nhưng thích ăn uống hoặc các hoạt động vận động thô, hãy dạy bé chơi đồ chơi bằng cách kết hợp chúng với những hoạt động bé thích thú. Ví dụ bạn có thể đặt một món ăn bé yêu thích trong một chiếc hộp để bé lấy ra, hoặc có búp bê luân phiên với bé chơi xích đu hoặc chơi bạt nhún.

Tăng sự phức tạp của trò chơi

Hãy dạy bé phát triển trò chơi với đồ chơi bé yêu thích phức tạp hơn. Một cách để bé nâng cao mức phát triển các hoạt động chơi là quan sát bé sử dụng đồ chơi như thế nào và sau đó tìm cách tăng mức độ phức tạp lên một chút. Ví dụ, bé thường chơi đồ chơi bằng cách sò, đập, hoặc đánh rơi (Chơi khám phá), hãy dạy bé chơi bằng cách đặt đồ chơi bé yêu thích vào hộp và lấy ra khỏi hộp. Nếu bé thường chơi đẩy ô tô (Chơi chức năng), hãy dạy bé rửa xe trước khi bé đẩy ô tô (chơi tưởng tượng). Nếu bé tự giả vờ cho mình ăn, hãy dạy bé cho búp bê ăn (chơi giả vờ theo hướng dẫn), hoặc giả vờ rằng có một hộp thức ăn và bé giả vờ ăn. (Chơi tưởng tượng). Nếu bé có thể biết một vài hoạt động chơi, bạn có thể phát triển mức độ phức tạp trong cách chơi của bé bằng cách dạy bé kết hợp các hoạt động đó với nhau. Ví dụ, nếu bé đang đổ nước vào thùng, hãy giúp bé đổ nước vào một chiếc cốc khác trước khi đổ vào thùng. Nếu bé thích cho em bé ăn, hãy giúp bé tăng thứ tự ăn bằng cách cho em bé uống sữa, giúp em bé xuôi bụng, và cho em bé đi ngủ. Hãy làm theo trình tự giống như bạn vẫn làm với bé.

Ví dụ 15.1: Cho thấy một cách tổng quan những kỹ năng chơi mà bạn có thể dạy bé phù hợp với mức độ chơi của bé.

Hãy động não các ý tưởng chơi

Như chúng ta đã biết ở chương 6: Làm mẫu và phát triển ngôn ngữ, hãy dành thời gian để nghĩ ra những cách chơi khác nhau với đồ chơi của bé. Bạn hãy làm điều này khi bạn không tương tác với bé. Bạn có thể khám phá những hoạt động có thể thực hiện với đồ chơi của bé, những đồ chơi khác hoặc là những đồ vật mà bạn hay là những cảm xúc mà bạn có thể mang vào trò chơi với bé. Với một chiếc ô tô và đoạn đường nối ô tô, các ý tưởng có thể là: đẩy xe lên và xuống, cho người đi vào và đi ra ô tô, rửa và lau khô ô tô, nạp ga, lái xe đến một địa điểm như bãi đỗ xe, hoặc đâm xe và cần phải sửa chữa. Cách chơi mà bạn làm mẫu phụ thuộc vào chính khả năng của bé.

Làm thế nào để trợ giúp kỹ năng chơi của bé

Trong chương Dạy bé chơi, luôn luôn bắt đầu với “*Hãy theo sự dẫn dắt của bé*”. Sử dụng đồ chơi của bé, hoặc kết hợp một vài bộ phận của đồ chơi vào hoạt động mới. Sau đó sử dụng kết hợp các sự trợ giúp được miêu tả dưới đây. Những sự trợ giúp này liệt kê theo mức độ trợ giúp, bắt đầu với mức độ trợ giúp nhiều nhất và kết thúc với mức độ trợ giúp ít nhất. Bạn nhớ là cần đưa ra mức độ trợ giúp đủ để cho bé phản hồi một cách chính xác.

Trò chơi của bé	Cách chơi để trợ giúp
Khám phá	Kết hợp
Kết hợp	Nguyên nhân và kết quả
Nguyên nhân và kết quả	Chức năng
Chức năng	Giả vờ mức độ đơn giản
Giả vờ mức độ đơn giản	Chơi biểu tượng và nhiều bước giả vờ

Ví dụ 15.1. Lựa chọn cách chơi để trợ giúp

Gợi ý bằng cử chỉ

Khi bé đang chơi một cách lặp đi lặp lại, bạn có thể phát triển cách chơi cho bé bằng cử chỉ giúp bé chơi theo cách mới. Cách gợi ý này được dùng khi bé không tự bắt chước cách chơi mới mà bạn làm mẫu cho bé.

Chơi mẫu

Hãy cho bé xem hoạt động chơi mới. Điều này khác với chiến lược làm mẫu được sử dụng ở chương *Chơi luân phiên bình đẳng*, bởi vì bây giờ bé được đòi hỏi phải sử dụng kỹ năng chơi mới trước khi bé tự chơi. Nếu bé không có phản ứng, hãy làm mẫu cách chơi một lần nữa kèm theo lời hướng dẫn. Nếu bé vẫn không bắt chước bạn chơi, bạn cần phải trợ giúp nhiều hơn bằng việc gợi ý bằng cử chỉ.

Ví dụ: Nếu bé đang quay bánh xe ô tô, bạn có thể làm mẫu đẩy xe ô tô cùng với lời hướng dẫn “Đẩy ô tô”. Nếu bé không phản ứng, bạn sẽ cầm tay bé đẩy ô tô (giúp bằng cử chỉ).

Hướng dẫn bằng lời

Dạy bé cách chơi sáng tạo hơn bằng cách nói với bé những gì bé có thể làm với đồ chơi của bé. (xem ví dụ 15.2). Ví dụ: Nếu bé đang đẩy ô tô, bạn có thể chỉ cho bé một chiếc ô tô khác và nói “Cho ô tô đâm nhau”. Cũng giống như sự trợ giúp trong *Dạy bé nhận biết ngôn ngữ*, bạn sẽ làm mẫu cách chơi thêm (chỉ cho bé phải làm gì) nếu bé không thể làm theo lời hướng dẫn.

Câu hỏi dẫn dắt

Các câu hỏi dẫn dắt thích hợp với những bé có khả năng kết hợp một số hoạt động với nhau, nhưng có khó khăn trong việc phát triển trò chơi hoặc chơi một sáng tạo hơn. Các câu hỏi dẫn dắt như “Tiếp theo ô tô sẽ đi đâu nhỉ?” hoặc “Bây giờ em bé sẽ làm gì?” sẽ giúp bé mở rộng chủ đề chơi. Bé có thể phản ứng thích hợp với câu hỏi dẫn dắt bằng cách cho bạn thấy (ví dụ: đưa ô tô đến vị trí mới) hoặc nói với bạn. Tuy nhiên, nhiều trẻ ASD gặp khó khăn trong việc phản ứng với các câu hỏi dẫn dắt. Trong trường hợp này, hãy cho bé lựa chọn. Nếu bé không phản ứng với lời nói “Bây giờ em bé sẽ làm gì?” hãy hỏi bé “Em bé sẽ ăn hay đi ngủ nhỉ?”.

Bình luận dẫn dắt

Phản ứng với lời bình luận khó hơn phản ứng với các câu hỏi. Phần lớn trẻ biết một vài cách để phản ứng với câu hỏi. Để phản ứng với lời bình luận, bé phải dựa trên ý kiến của người khác, điều này thực sự là khó khăn với trẻ TK. Gợi ý với lời bình luận thực hiện tốt nhất với trẻ có khả năng kết hợp một vài hoạt động với nhau nhưng có khó khăn trong việc chơi sáng

tạo hơn. Ví dụ: Nếu bé đang chơi cho búp bê ăn lặp đi lặp lại, hãy chỉ cho bé một cái chăn và nói, “em bé buồn ngủ rồi”. Nhớ là lời bình luận của bạn phải rõ ràng và minh bạch.

Thời gian chờ đợi

Một khi bé phản ứng nhất quán với những bình luận dẫn dắt và câu hỏi, hãy tăng thời gian chờ đợi lên. Giống như thời gian chờ trong dạy bé nhận biết ngôn ngữ, bạn muốn bé có thể biết tự bắt chước ý tưởng chơi mới mà không cần bạn gợi ý. Để làm cho thời gian chờ đợi diễn ra một cách tự nhiên, bạn có thể bắt chước bé chơi và xem nếu điều này gợi bé ý tưởng chơi mới. Nếu sau khoảng thời gian chờ đợi, bé không tự nhiên thay đổi cách chơi, hãy gợi ý thêm cho bé bằng cách đưa ra câu hỏi hay lời bình luận dẫn dắt.

Các bí quyết để Dạy bé chơi

Giờ đọc truyện

Khi đọc hay xem truyện cùng với bé, bạn hãy động viên bé hành động hay tương tác với những nhân vật trong trang sách. Ví dụ, nếu có bức tranh ô tô, hãy cho bé giả vờ lái xe. Nếu có bức tranh em bé, hãy cho bé giả vờ cho em bé núm sữa hoặc thơm em bé.

Giờ ăn

Nếu bé thích nấu ăn, hãy để bé là một thành phần trong quá trình nấu nướng. Ví dụ, để bé đổ nguyên liệu vào, trộn nguyên liệu, hay cân đo nguyên liệu.

Nếu bé thích bữa ăn, hãy để bé giả vờ cho búp bê hay người khác ăn luân phiên với bé.

Giờ tắm

Nếu bé thích tắm, hãy mang đồ chơi mới để giúp bé khám phá và học cách chơi với chúng trong khi tắm. Dem những đồ chơi dưới nước như bánh xe nước, cốc hay hộp chứa, máy lọc, đồ chơi cao su có thể nổi, bút màu tắm (làm từ xà phòng các màu), hay bong bóng. Hãy giúp bé chơi với các đồ chơi chức năng hay chơi giả vờ.

Thêm một bước nữa trong trò chơi của bé. Ví dụ: nếu bé thích đổ nước, hãy cho bé đổ nước vào đồ chơi và giả vờ tắm cho đồ chơi đó.

Lý do: Kỹ thuật này giúp nâng cao sự đa dạng và sự phức tạp trong cách chơi của bé, và giúp bé giảm dần sự phụ thuộc vào những gợi ý.

Các điểm chính cần nhớ và thực hiện:

Gợi ý những gì:

Đa dạng trong hoạt động chơi

Mức độ chơi phức tạp hơn một chút

Gợi ý thế nào:

Gợi ý cơ thể

Làm mẫu hoạt động chơi

Lời hướng dẫn

Câu hỏi dẫn dắt

Bình luận dẫn dắt

Thời gian chờ đợi

Mục tiêu của tuần

Mục tiêu của bé

Hoạt động

Cách chơi bạn sẽ gợi ý:

Cách gợi ý:

1. Bé chơi một mình như thế nào?

2. Bạn sẽ dạy bé những kỹ năng chơi nào?

3. Bé sẽ phản ứng như thế nào khi được nhắc bằng cơ thể trong khi chơi? Sau đó bé có tỉnh táo lặp lại những hành động đó không?
4. Bé phản ứng như thế nào khi bạn làm mẫu một cách chơi mới? Bé có bắt chước bạn không?
5. Bé có phản ứng lại với lời hướng dẫn khi chơi không?
6. Bé có phản ứng lại với câu hỏi dẫn dắt khi chơi không? Bé có lựa chọn không?
7. Bé có phản ứng khi bạn dùng bình luận dẫn dắt bé khi chơi không? Bé có mở rộng chủ đề chơi không?
8. Cách gợi ý nào hiệu quả nhất để nâng cao kỹ năng chơi của bé?
9. Bạn có thể giảm số lần trợ giúp để động viên bé phát triển kỹ năng chơi không? Nếu có hãy miêu tả lại? Bé phản ứng như thế nào?

10. Áp dụng kỹ thuật này có khó không? Nếu có, khó khăn đó là gì?

Chương 16

Ôn lại các kỹ thuật dạy trực tiếp

Các kỹ thuật dạy trực tiếp được sử dụng để dạy ngôn ngữ, kỹ năng bắt chước, và kỹ năng chơi. Chúng được xây dựng dựa trên các kỹ thuật dạy tương tác. Nhớ tiếp tục sử dụng kỹ thuật dạy trực tiếp để thúc đẩy bé tham gia. Tất cả kỹ thuật dạy trực tiếp đều theo thứ tự như sau:

1. Hãy theo sự dẫn dắt của bé/ Nương theo bé
2. Tạo cơ hội cho bé giao tiếp (sử dụng kỹ năng chơi theo lượt, Chơi luân phiên cân bằng, hoặc những thứ thôi thúc giao tiếp)
3. Chờ đợi bé giao tiếp (giao tiếp mắt, cử chỉ, tư thế cơ thể, biểu hiện thái độ, chơi, ngôn ngữ).

4. Gợi ý bé với lời nói, bắt chước hoặc cách chơi khó hơn một mức mà bé đang có
5. Hãy cho bé thêm sự trợ giúp nếu cần
6. Khen thưởng và mở rộng kỹ năng của trẻ

16.1 Bảng tổng kết các kỹ thuật dạy trực tiếp

1. Sử dụng: Hãy theo sự dẫn dắt của bé: Những gì bé quan tâm.

- Hãy để bé lựa chọn hoạt động
- Tham gia vào các hoạt động của bé
- Chọn tư thế mặt đối mặt với bé
- Bình luận trò chơi của bé

2. Tạo cơ hội cho bé giao tiếp

- *Chơi theo lượt*
- *Chơi luân phiên cân bằng*
- *Những thứ thôi thúc giao tiếp*

Trong và ngoài tầm với

Kiểm soát việc tiếp cận

Sự trợ giúp

Các phản không đầy đủ

Phản đối

Làm hỏng

Các tình huống ngốc nghếch

3. Chờ đợi bé giao tiếp: Bé giao tiếp như thế nào?

4,5. Gợi ý bé với lời nói, bắt chước hoặc cách chơi khó hơn một mức mà bé đang có, hãy cho bé sự trợ giúp nếu cần

<i>Dạy bé diễn đạt ngôn ngữ</i>	<i>Dạy bé nhận biết ngôn ngữ</i>	<i>Dạy bé bắt chước về mặt xã hội</i>	<i>Dạy bé chơi</i>
Thời gian chờ đợi	Yêu cầu rõ ràng	Làm mẫu cách chơi	Thời gian chờ đợi

Câu hỏi	Lời hướng dẫn	Làm mẫu cử chỉ	Bình luận dẫn dắt
Điền vào trống	Gợi ý bằng hình ảnh	Gợi ý bằng lời	Câu hỏi dẫn dắt
Lựa chọn	Gợi ý bằng cơ thể	Gợi ý cơ thể	Lời hướng dẫn
Những câu nói quen thuộc, làm mẫu câu nói			Làm mẫu trò chơi
Gợi ý bằng cử chỉ			Gợi ý bằng cơ thể
Gợi ý bằng cơ thể			

6. Khen thưởng và mở rộng kỹ năng của trẻ

- Hãy cho bé lựa chọn hoạt động hoặc đồ chơi mong muốn
- Thêm một yếu tố cho ngôn ngữ của bé

BÀI TẬP

Ôn lại các kỹ thuật dạy trực tiếp

Lý do: Các kỹ thuật này giúp nâng cao sự đa dạng và phức tạp trong ngôn ngữ, kỹ năng bắt chước, kỹ năng chơi và giúp bé giảm dần sự phụ thuộc vào những gợi ý.

Các điểm chính cần nhớ và thực hiện:

Sử dụng *Hãy theo sự dẫn dắt của trẻ/ Nuông theo bé*

Tạo cơ hội cho bé giao tiếp

Chờ đợi bé giao tiếp

Cho bé gợi ý đơn giản nhất

Thêm gợi ý nếu cần

Khen thưởng và mở rộng kỹ năng của bé

Mục tiêu của tuần

Mục tiêu của bé:

Hoạt động:

Ngôn ngữ hoặc cử chỉ bạn sẽ gợi ý bé:

Những kỹ năng bắt chước mà bạn sẽ gợi ý:

Các hoạt động chơi mà bạn sẽ gợi ý bé:

1. Kỹ năng dạy trực tiếp nào hiệu quả nhất giúp bé tham gia và giao tiếp một cách tự nhiên?
2. Những gợi ý nào hiệu quả nhất trong kỹ thuật dạy bé nhận biết ngôn ngữ và kỹ thuật dạy bé biểu đạt ngôn ngữ?
3. Những gợi ý nào hiệu quả nhất với kỹ thuật dạy bé bắt chước về mặt xã hội?
4. Những gợi ý nào hiệu quả nhất với kỹ thuật dạy bé chơi?
5. Việc áp dụng những kỹ thuật này có khó không? Nếu có, khó khăn đó là gì?

PHẦN 4. TỔNG KẾT

Chương 17. Tổng kết

Đến đây, bạn đã thành thạo với cả hai nhóm kỹ thuật: Nhóm Kỹ thuật dạy tương tác và kỹ thuật dạy trực tiếp và bạn có thể sử dụng kết hợp chúng để nâng cao các kỹ năng giao tiếp xã hội của trẻ. Điều quan trọng là bạn cần phải biết điều chỉnh những kỹ thuật này dựa vào tình huống cụ

thể, cũng như các mục tiêu của bé, sự thích thú và mức độ phản đối của bé. Các kỹ thuật dạy tương tác đặt nền móng cho tất cả kỹ thuật dạy khác, và bạn thường sử dụng nhiều hơn các kỹ thuật dạy trực tiếp.

Hãy nhớ *Tháp các kỹ thuật can thiệp của dự án Tác động* sẽ giúp bạn sử dụng kết hợp các kỹ thuật này cùng nhau. Đáy tháp là nền tảng của các kỹ thuật khác. Bao gồm: *Hãy theo sự dẫn dắt của bé*, *Minh họa bằng cử chỉ điệu bộ*, *Hãy bắt chước bé* và *Làm mẫu và phát triển ngôn ngữ*. Bạn sẽ sử dụng các kỹ thuật này một cách thường xuyên nhất khi bạn tương tác với bé. Tầng giữa của tháp bao gồm các kỹ thuật dạy tương tác cao hơn, gồm có: *Những vật cản thú vị*, *Chơi luân phiên bình đẳng* và *Dụ dỗ để bé giao tiếp*. Sử dụng những kỹ thuật này để thu hút sự chú ý của bé và khuyến khích bé giao tiếp nếu các kỹ thuật trước đó không thành công. Trong 2/3 thời gian bạn tương tác với bé, bạn sử dụng các kỹ thuật ở 2 tầng tháp này.

Đỉnh tháp là các kỹ thuật dạy trực tiếp, các kỹ thuật này sử dụng việc trợ giúp và củng cố để dạy các kỹ năng mới phức tạp hơn như: diễn đạt và nhận biết ngôn ngữ, bắt chước về mặt xã hội, và các kỹ năng chơi cho bé. Bạn sẽ sử dụng các kỹ thuật ở đỉnh tháp trong 1/3 thời gian bạn tương tác với bé.

Bạn sẽ di chuyển lên và xuống 3 tầng tháp trong suốt thời gian tương tác với bé. Nếu bạn mất quá nhiều thời gian với các kỹ thuật ở đỉnh tháp, bé sẽ chán ghét. Nếu bạn mất quá nhiều thời gian ở đáy tháp, bạn sẽ làm không đủ khó với bé.

Khi các kỹ thuật dạy tương tác và dạy trực tiếp được sử dụng cùng với nhau, toàn bộ trình tự gồm có:

1. **Dùng kỹ thuật:** *Hãy theo sự dẫn dắt của bé*. Điều này có nghĩa là bạn để cho bé tự lựa chọn đồ chơi hoặc hoạt động. Không cần tới kỹ thuật, bước đầu tiên là để xem bé quan tâm tới điều gì. Ngoại trừ Kỹ thuật dạy bé nhận biết ngôn ngữ, tất cả các kỹ thuật còn lại đều liên quan tới hoạt động hoặc đồ chơi mà bé lựa chọn.
2. **Tạo cơ hội để bé tham gia giao tiếp.** Dùng kỹ thuật *Hãy bắt chước bé* hay *Minh họa bằng cử chỉ điệu bộ* để tạo cơ hội cho bé tham gia. Dùng kỹ thuật *Các vật cản thú vị*, *Chơi luân phiên cân bằng* hay *Dụ dỗ để bé giao tiếp* để tạo cơ hội cho bé giao tiếp.
3. **Đợi bé tham gia giao tiếp:** Giao tiếp mắt, thay đổi nét mặt, tư thế cơ thể, cử chỉ, âm thanh, lời nói. Bé có thể sử dụng bất kỳ hành vi chú ý nào để cho bạn biết rằng bé nhận thức được sự hiện diện của bạn.

4. **Lựa chọn:** Làm mẫu hoặc gợi ý kỹ năng phức tạp hơn một chút. Một khi bạn biết bé đang thích thú, bạn có thể chọn làm mẫu một kỹ năng phức tạp hơn một chút (kỹ thuật tương tác) hoặc gợi ý cho bé (kỹ thuật dạy trực tiếp).

Nếu bạn lựa chọn làm mẫu một kỹ năng mới theo cách tương tác, sau đó phản ứng lại các hoạt động của bé một cách có ý nghĩa và phù hợp, trong khi thực ra là thể hiện một kỹ năng phức tạp hơn. Như vậy thì Bé sẽ không được yêu cầu thực hiện một phản ứng riêng biệt.

Nếu bạn lựa chọn gợi ý một kỹ năng theo cách dạy trực tiếp, hãy giữ sự hài lòng cho đến khi bé làm đúng theo gợi ý của bạn. Nhớ là thêm sự trợ giúp nếu cần và đảm bảo rằng bé thành công.

5. **Củng cố và phát triển kỹ năng của bé.** Cho bé đồ chơi mong muốn, khen thưởng bé và phát triển kỹ năng của bé.
6. **Từng bước tương tác để bé tham gia và học tập.** Dùng các kỹ thuật dạy tương tác để giúp bé tham gia, và các kỹ thuật dạy trực tiếp để dạy bé một kỹ năng mới.

Khi nào sử dụng cả hai kỹ thuật này

Sử dụng các kỹ thuật dạy tương tác trong những tình huống sau:

- Bé không hứng thú với sự tương tác, đồ vật hay hoạt động
- Bé có mức độ phản đối cao.
- Bạn đang ở trong tình huống mà bạn không thể kiểm soát được đồ vật và hoạt động.
- Bạn không có thời gian để theo các mệnh lệnh và yêu cầu
- Bé bắt đầu sử dụng kỹ năng một cách tự nhiên, nhưng không phù hợp.

Sử dụng các kỹ thuật dạy trực tiếp trong những tình huống sau:

- Bé rất hứng thú với sự tương tác, đồ vật và hoạt động
- Bé không quá phản đối, hoặc chỉ phản đối ở mức độ vừa phải
- Bạn có thời gian để theo các mệnh lệnh, yêu cầu và gợi ý.
- Bé không sử dụng kỹ năng một cách tự nhiên

Thời gian tốt nhất để dùng kỹ thuật dạy trực tiếp gồm có: giờ chơi, giờ tắm, giờ ăn nhẹ (nếu bé thích ăn và không quá đói) hay bất kỳ hoạt động nào bé thích và hứng thú. Thời điểm tốt khác cho những kỹ thuật này là khoảng thời gian diễn ra những thói quen yêu thích ví dụ như

đi dạo. Những thói quen này sẽ được sử dụng như những phần thưởng tự nhiên hoặc động lực cho bé.

Ôn lại những kiến thức được tổng hợp tại bảng 17.1 với tư vấn của bạn. Cùng nhau xác định những kỹ thuật có hiệu quả nhất trong việc tạo cơ hội cho bé tham gia giao tiếp. Cũng như xác định những loại ngôn ngữ và kỹ năng chơi bạn sẽ làm mẫu hoặc gợi ý để tăng sự phức tạp trong kỹ năng chơi của bé.

BẢNG 17.1

BẢNG TỔNG KẾT

1. Dùng Hãy theo sự dẫn dắt của bé: Những gì bé quan tâm?

- Hãy để bé lựa chọn hoạt động
- Tham gia vào các hoạt động của bé
- Chọn tư thế mặt đối mặt với bé
- Bình luận trò chơi của bé

2. Tạo cơ hội cho bé giao tiếp

- *Hãy bắt chước bé*
- *Minh họa bằng cử chỉ điệu bộ*
- *Những vật cần thú vị*
- *Chơi luân phiên cân bằng*
- *Dụ dỗ bé giao tiếp*

3. Chờ đợi bé giao tiếp: Bé giao tiếp như thế nào?

4. Lựa chọn: Làm mẫu hay gợi ý một kỹ năng phức tạp hơn

Đưa ra cho bé những hoạt động có ý nghĩa	Dùng gợi ý rõ ràng, phù hợp với mức độ phát triển của bé
Điều chỉnh ngôn ngữ của bạn	Đòi hỏi sự phản ứng
Làm mẫu ngôn ngữ xung quanh những gì bé thích	Gợi ý một sự phản ứng phức tạp hơn
<i>Cử chỉ</i>	<i>Nhận biết hoặc diễn đạt ngôn ngữ</i>
<i>Mẫu câu mới</i>	<i>Bắt chước về mặt xã hội</i>
<i>Chức năng mới của ngôn ngữ</i>	<i>Chơi</i>
Phát triển ngôn ngữ của bé	Trợ giúp nếu cần

Làm mẫu trò chơi mới (Chơi luân phiên)	
--	--

5. Củng cố và phát triển kỹ năng của bé

Đưa cho bé những đồ vật hay hoạt động yêu thích
Thêm yếu tố vào ngôn ngữ của bé

6. Từng bước tương tác để bé tham gia và học tập
--

Sử dụng kỹ thuật dạy tương tác để bé tham gia
Sử dụng kỹ thuật dạy tương tác để dạy bé một kỹ năng mới

BÀI TẬP	TỔNG KẾT
----------------	-----------------

Lý do: Học cách sử dụng kết hợp kỹ thuật tương tác và dạy trực tiếp sẽ nâng cao các kỹ năng giao tiếp xã hội của bé. Cần thiết phải hiểu rõ khi sử dụng mỗi loại kỹ thuật dạy bé.

Các điểm chính cần nhớ và thực hiện:

Sử dụng *Hãy theo sự dẫn dắt của trẻ/ Nương theo bé*

Tạo cơ hội cho bé giao tiếp

Chờ đợi bé giao tiếp

Cho bé gợi ý đơn giản nhất

Làm mẫu hoặc gợi ý kỹ năng phức tạp hơn

Khen thưởng và mở rộng kỹ năng của bé

Từng bước tương tác để bé tham gia và học tập

Mục tiêu của tuần

Mục tiêu của bé:

Các hoạt động:

Kỹ thuật tương tác để đạt mục tiêu:

Mục tiêu của bé

Các hoạt động:

Kỹ thuật tương tác để đạt mục tiêu:

Mục tiêu của bé

Các hoạt động:

Kỹ thuật tương tác để đạt mục tiêu

1. Thời gian nào trong ngày mà bạn tương tác với bé hiệu quả nhất?
2. Xem lại thời gian biểu trong ngày. Khi nào bạn thấy thích hợp nhất để dạy các kỹ thuật tương tác với bé? Bé phản ứng như thế nào khi bạn sử dụng những kỹ thuật này?
3. Xem lại thời gian biểu trong ngày. Khi nào bạn thấy thích hợp nhất để dạy các kỹ thuật dạy trực tiếp với bé? Bé phản ứng như thế nào khi bạn sử dụng những kỹ thuật này?
4. Có thời điểm nào trong ngày mà bạn gặp khó khăn để tương tác với bé không? Nếu có, khó khăn đó là gì?
5. Các kỹ thuật nào bạn thấy hiệu quả nhất để tăng sự tham gia của bé?
6. Các kỹ thuật nào bạn thấy hiệu quả nhất để dạy các kỹ năng mới cho bé?
7. Kỹ thuật nào bạn thấy dễ áp dụng nhất?
8. Kỹ thuật nào bạn thấy khó áp dụng nhất?
9. Bé phản ứng như thế nào với việc tương tác so với kỹ thuật dạy trực tiếp?

10. Kỹ năng nào (tham gia xã hội, diễn đạt ngôn ngữ, cử chỉ, nhận biết ngôn ngữ, bắt chước về mặt xã hội, chơi)mà bạn cảm thấy bạn dạy hiệu quả nhất?

11. Có kỹ năng nào bạn thấy khó dạy không?

12. Liệt kê danh sách những mục tiêu mà bạn muốn đạt đến?

Chương 18

Bài học cuối cùng/ Bạn sẽ phải làm gì?

Bạn đã đến phần cuối cùng của dự án tác động, chắc chắn là bạn đã nhận ra kế hoạch thực hiện của bạn và bé. Hãy nỗ lực học và thực hành những kỹ thuật ở trong chương trình này. Bạn càng thực hành nhiều, thì càng dễ đạt được kết quả. Chúng tôi hi vọng rằng các kỹ thuật

này sẽ trở thành bản năng tự nhiên thứ hai của bạn, và như thế bạn có thể giúp bé học hỏi và lớn lên. Hãy luôn sử dụng những kỹ thuật này để dạy bé.

Đừng quên đưa ra lịch hẹn với tư vấn viên của bạn. Điều đó sẽ giúp bạn có cơ hội để đưa ra câu hỏi, cập nhật mục tiêu và trau dồi kỹ thuật dạy của bạn.

BÀI TẬP

TỔNG KẾT

Các điểm chính cần nhớ và thực hiện:

Sử dụng *Hãy theo sự dẫn dắt của trẻ/ Nuông theo bé*

Tạo cơ hội cho bé giao tiếp

Chờ đợi bé giao tiếp

Làm mẫu hoặc gợi ý kỹ năng phức tạp hơn

Khen thưởng và mở rộng kỹ năng của bé

Từng bước tương tác để bé tham gia và học tập

Mục tiêu của bé:

Các hoạt động:

Kỹ thuật tương tác để đạt mục tiêu:

Mục tiêu của bé

Các hoạt động:

Kỹ thuật tương tác để đạt mục tiêu:

Mục tiêu của bé

Các hoạt động:

Kỹ thuật tương tác để đạt mục tiêu

1. Kỹ năng nào (tham gia xã hội, diễn đạt ngôn ngữ, cử chỉ, nhận biết ngôn ngữ, bắt chước về mặt xã hội, chơi)mà bạn cảm thấy bạn dạy hiệu quả nhất?
2. Có kỹ năng nào bạn thấy khó dạy không?

3. Có thời điểm nào trong ngày mà bạn gặp khó khăn để tương tác với bé không? Nếu có, khó khăn đó là gì?
4. Các kỹ thuật nào bạn thấy hiệu quả nhất để tăng sự tham gia của bé?
5. Các kỹ thuật nào bạn thấy hiệu quả nhất để dạy các kỹ năng mới cho bé?
6. Kỹ thuật nào bạn thấy dễ áp dụng nhất?
7. Kỹ thuật nào bạn thấy khó áp dụng nhất?
8. Liệt kê danh sách những mục tiêu mà bạn muốn đạt đến?